

**CHỊU TRÁCH NHIỆM
XUẤT BẢN**

TS. Nguyễn Văn Phát
**Chủ tịch Liên hiệp các Hội
Khoa học và Kỹ thuật Thanh Hóa**

**CHỊU TRÁCH NHIỆM
NỘI DUNG**

CN. Nguyễn Quốc Uy
**Phó Chủ tịch Liên hiệp các Hội
Khoa học và Kỹ thuật Thanh Hóa**

BAN BIÊN TẬP

ThS. Phạm Kim Tân
KS. Nguyễn Xuân Sang
KS. Lê Xuân Dũng
CN. Hà Sĩ Thắng
CN. Trần Quốc Chấn
ThS. Lê Thị Linh Mai

**THƯ KÝ BIÊN TẬP
VÀ TRÌNH BÀY**

ThS. Lê Thị Linh Mai

**LIÊN HIỆP CÁC HỘI KHOA HỌC
VÀ KỸ THUẬT THANH HÓA**

**17 Hạc Thành - P. Ba Đình
TP. Thanh Hóa**
Điện thoại: 02373.720.885
Fax: 02373.720.885
Website: www.tusta.org.vn
Email: khoa hoc thanh hoa@gmail.com

*Ảnh bìa: Lễ Tổng kết và trao giải
Hội thi Sáng tạo kỹ thuật Thanh
Hóa lần thứ 12 (2020 - 2021)*

TRONG SỐ NÀY

Số 04 (Tháng 12/2021)

- Kết quả sau 10 năm xây dựng đội ngũ trí thức trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa **Đào Xuân Yên 3**

- Tiếp tục phát huy trí tuệ và đóng góp của đội ngũ trí thức khoa học và công nghệ, góp phần phát triển kinh tế - xã hội tỉnh Thanh Hóa **Nguyễn Văn Phát 8**

- Một số kết quả hoạt động tư vấn, phản biện và giám định xã hội của Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ Thuật Thanh Hóa năm 2021 **Phạm Kim Tân 14**

- Đổi mới, nâng cao chất lượng thông tin, phổ biến kiến thức khoa học và công nghệ, đưa ứng dụng khoa học và công nghệ vào cuộc sống **Lê Xuân Dũng 18**

- 20 năm thực hiện Chỉ thị số 56-CT/TW ngày 18/8/2000 của Bộ Chính trị (khóa VIII) về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác của Hội Luật gia Việt Nam trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa **Hà Sĩ Thắng 22**

- Một số kết quả nghiên cứu khoa học và chuyển giao công nghệ nổi bật trong lĩnh vực nông, lâm, ngư nghiệp của Trường Đại học Hồng Đức, giai đoạn 2016 - 2021 **Hoàng Thị Mai 27**

- Những kết quả ươm mầm, xây dựng nhân tố điển hình tiên tiến, góp phần phát triển kinh tế - xã hội tỉnh Thanh Hóa **Nguyễn Xuân Sang 32**

- Những kết quả hoạt động nổi bật của Hội Quy hoạch phát triển đô thị Thanh Hóa trong nhiệm kỳ 2021 - 2026 **Lê Đình Nam 38**

- Tin hoạt động **43**

- Công nghệ xử lý dịch đen trong nước thải ngành giấy trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa **Nguyễn Quang Thái 48**

- Mô hình trồng rau cải bắp NS-Cross theo tiêu chuẩn VietGAP tại xã Quảng Lưu, huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa **Vũ Văn Chiến, Tống Văn Giang 53**

- Mùa xuân năm ấy, Nguyễn Ái Quốc thành lập Đảng **Nguyễn Xuyên 55**

- Sự kiện lịch sử năm Nhâm Dần (1722) liên quan đến Thanh Hóa **Hương Nao 57**

- Sắc màu Tết Việt **Tú Ân 59**

- Đồi Lai Li Lai Láng huyền thoại và lịch sử **Trần Thị Liên 61**



Chúc Mừng Năm Mới

Xuân Nhâm Dần
2022

LIÊN HIỆP CÁC HỘI KHOA HỌC
VÀ KỸ THUẬT THANH HÓA

Liên Hai
hiệp mười
hội bốn
mừng nghìn
xuân, hội
mừng viên,
đổi mừng
mới Liên
hai hiệp
mười hội
tám vững
năm mạnh
thăng tiến
lợi lên

Trần Anh Kôn

THƯ BAN BIÊN TẬP

Năm 2021, cùng với Đảng bộ, chính quyền và Nhân dân trong tỉnh, đội ngũ trí thức khoa học và công nghệ (KH&CN) thuộc Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật Thanh Hóa (Liên hiệp hội), đã hăng hái thi đua lập được nhiều thành tích trên tất cả các mặt: hoạt động chính trị - xã hội; thông tin, phổ biến kiến thức; KH&CN, tư vấn phân biện và giám định xã hội; tổ chức các hoạt động sáng tạo kỹ thuật, tôn vinh trí thức; góp phần tích cực, hiệu quả trong phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh theo hướng công nghiệp hoá, hiện đại hoá.

Thực hiện Kế hoạch số 07-KH/TU ngày 08/3/2011 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về Thực hiện Kết luận số 93-KL/TW của Ban Bí thư (khoá XII) về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 42-CT/TW của Bộ Chính trị (khoá X) về tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật Việt Nam trong thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước, hoạt động của Liên hiệp hội trong năm qua đã tạo ấn tượng tốt đẹp trong việc tập hợp, đoàn kết và phát huy sức sáng tạo của đội ngũ trí thức, tạo được niềm tin với Đảng bộ, chính quyền và nhân dân trong tỉnh.

Bước sang năm 2022, phát huy những kết quả đã đạt được, Liên hiệp hội sẽ tiếp tục đổi mới nội dung, phương thức hoạt động, củng cố tổ chức để tập hợp ngày càng đông đảo trí thức KH&CN tham gia hoạt động, phấn đấu góp phần tích cực thực hiện thắng lợi các mục tiêu, chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

Nhân dịp năm mới và đón xuân Nhâm Dần, Ban Biên tập Tập san Khoa học Thanh Hoá xin gửi tới cán bộ, hội viên, đội ngũ trí thức KH&CN tỉnh Thanh Hóa, công tác viên và bạn đọc lời chúc mừng năm mới tốt đẹp nhất và lời cảm ơn chân thành về sự giúp đỡ và cộng tác quý báu trong thời gian qua.

Mong rằng, năm 2022 Liên hiệp hội sẽ đón nhận được nhiều hơn nữa sự quan tâm của Đảng bộ, chính quyền và Nhân dân trong tỉnh, tạo điều kiện cho đội ngũ trí thức KH&CN được cống hiến sức lực, trí tuệ ngày càng nhiều cho sự nghiệp đổi mới và phát triển của tỉnh nhà.

Kính chúc năm mới:

Hạnh phúc, An Khang, Thịnh vượng!

KHOA HỌC THANH HÓA

KẾT QUẢ SAU 10 NĂM XÂY DỰNG ĐỘI NGŨ TRÍ THỨC TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH THANH HÓA

Đào Xuân Yên

Ủy viên Ban Thường vụ,

Trưởng ban Tuyên giáo Tỉnh ủy Thanh Hóa

Trong quá trình phát triển của đất nước, Đảng ta và Nhà nước ta luôn coi trọng và quan tâm xây dựng đội ngũ trí thức; nguồn lực đặc biệt quan trọng, tạo nên sức mạnh của mỗi quốc gia trong chiến lược phát triển. Nghị quyết số 27-NQ/TW, ngày 06/8/2008 của Ban Chấp hành Trung ương (khóa X) về "Xây dựng đội ngũ trí thức trong thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước" đã khẳng định quan điểm: "Trí thức Việt Nam là lực lượng lao động sáng tạo đặc biệt quan trọng trong tiến trình đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước và hội nhập quốc tế, xây dựng kinh tế tri thức, phát triển nền văn hóa Việt Nam tiên tiến,



Đồng chí Đào Xuân Yên, Ủy viên Ban Thường vụ, Trưởng Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy thăm và chúc mừng đội ngũ trí thức nhân dịp Tết nguyên Đán năm 2021

đậm đà bản sắc dân tộc. Xây dựng đội ngũ trí thức vững mạnh là trực tiếp nâng tầm trí tuệ của dân tộc, sức mạnh của đất nước, nâng cao năng lực lãnh đạo của Đảng và chất lượng hoạt động của hệ thống chính trị. Đầu tư xây

dựng đội ngũ trí thức là đầu tư cho phát triển bền vững. Xây dựng đội ngũ trí thức là trách nhiệm chung của toàn xã hội, của cả hệ thống chính trị, trong đó trách nhiệm của Đảng và Nhà nước giữ vai trò quyết định".

KHOA HỌC THANH HÓA

Trong những năm qua nhằm cụ thể hoá các chủ trương, chính sách của Đảng và Nghị quyết số 27-NQ/TW, Tỉnh uỷ, HĐND, UBND tỉnh luôn quan tâm, tạo điều kiện cho đội ngũ trí thức phát triển; Tỉnh uỷ đã ban hành Chương trình hành động số 54-CTr/TU, ngày 15/10/2008 về thực hiện Nghị quyết số 27-NQ/TW. Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh ban hành Nghị quyết số 04-NQ/TU, ngày 12/3/2012 về tiếp tục xây dựng đội ngũ cán bộ và đổi mới mạnh mẽ công tác cán bộ đáp ứng yêu cầu Thanh Hóa thành tỉnh tiên tiến vào năm 2020. Ban Thường vụ Tỉnh uỷ ban hành Nghị quyết số 12-NQ/TU, ngày 21/7/2014 về tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng công tác giáo dục chính trị, tư tưởng, xây dựng Thanh Hóa thành tỉnh tiên tiến vào năm 2020; xây dựng và tổ chức thực hiện Đề án đào tạo, bồi dưỡng nguồn cán bộ lãnh đạo, quản lý cấp tỉnh và định hướng cho việc quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ quản lý cấp huyện và cơ sở. Đội ngũ cán bộ được bồi dưỡng, cập nhật kiến thức, đào tạo nâng cao trình độ lý luận chính trị, chuyên môn nghiệp vụ, kỹ năng lãnh đạo, quản lý nhà nước theo chức danh vị trí việc làm. Đặc biệt, Nghị quyết Đại hội

Đảng bộ tỉnh các nhiệm kỳ 2015 - 2020, 2020 - 2025 đều xác định Chương trình trọng tâm về đào tạo và sử dụng nguồn nhân lực và khâu đột phá về nâng cao năng lực nghiên cứu, ứng dụng và chuyển giao các tiến bộ khoa học - công nghệ phục vụ phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh. Trước yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội, trong bối cảnh cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư, khắc phục những hạn chế, yếu kém trong công tác trí thức và đội ngũ trí thức trong tỉnh, Ban Thường vụ Tỉnh uỷ ban hành Kế hoạch số 166-KH/TU, ngày 16/8/2019 về thực hiện Kết luận số 52-KL/TW của Ban Bí thư về tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 27-NQ/TW. Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân đã cụ thể hóa thành các chương trình, kế hoạch, đề án tổ chức thực hiện trên địa bàn. Do đó, đội ngũ trí thức của tỉnh ta đã phát triển nhanh về số lượng và nâng cao về chất lượng đóng góp tích cực vào thành quả chung của tỉnh trên các lĩnh vực.

Sau 10 năm triển khai thực hiện Nghị quyết số 27-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương, đội ngũ trí thức của tỉnh đã có nhiều tiến bộ, đóng góp thiết thực vào nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an

ninh, xây dựng Đảng và hệ thống chính trị. Kinh tế của tỉnh có bước tăng trưởng khá; bình quân GRDP giai đoạn 2016 - 2020 đạt 11,2%, gấp 1,4 lần so với tăng trưởng bình quân giai đoạn 2011 - 2015 và trong nhóm các tỉnh, thành phố có tốc độ tăng trưởng cao nhất trong cả nước. Quy mô GRDP (theo giá so sánh năm 2010) năm 2020 đạt 126.172 tỷ đồng, gấp 1,7 lần năm 2015; đứng thứ 8 cả nước và cao nhất các tỉnh khu vực Bắc Trung Bộ. GRDP bình quân đầu người năm 2020 đạt 2.510 USD, gấp 1,77 lần năm 2015.

Hiện nay, đội ngũ trí thức tỉnh Thanh Hoá có trên 15 vạn người (trong đó có 28 phó giáo sư, trên 200 tiến sĩ, gần 5.000 thạc sĩ) đang công tác trong các cơ quan Đảng, Nhà nước; đơn vị sự nghiệp; các trường đại học, viện nghiên cứu, các tổ chức khoa học - công nghệ, các doanh nghiệp và trong hệ thống của Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật tỉnh, các tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp. Đội ngũ trí thức của tỉnh đã tích cực, chủ động tham gia nhiều ý kiến đóng góp có chất lượng về chủ trương, cơ chế, chính sách, các chương trình, đề án, dự án lớn, trọng tâm của

tỉnh, ngành, huyện, thị xã và thành phố trong tỉnh thông qua các hoạt động tham mưu, đề xuất; tư vấn, phản biện và giám định xã hội.

Hoạt động khoa học - công nghệ được đẩy mạnh theo hướng đổi mới sáng tạo, nâng cao năng lực nghiên cứu, ứng dụng và chuyển giao các tiến bộ khoa học - kỹ thuật phục vụ sản xuất và đời sống. Công tác nghiên cứu ứng dụng, chuyển giao tiến bộ khoa học, công nghệ đã có nhiều chuyển biến. Các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh đã quan tâm đổi mới công nghệ, thiết bị, hướng vào sử dụng tiết kiệm nguyên liệu, năng lượng và nâng cao chất lượng sản phẩm; phát triển sản xuất theo hướng ứng dụng công nghệ cao, theo chuỗi giá trị, trên quy mô lớn. Giai đoạn 2016 - 2020 đã triển khai thực hiện 33 nhiệm vụ KHCN cấp quốc gia, 299 nhiệm vụ khoa học cấp tỉnh, nghiệm thu 196 nhiệm vụ; nhiều ứng dụng đã được phát huy hiệu quả trong thực tế. Thị trường KHCN được hình

thành và phát triển, có thêm 19 đơn vị được cấp giấy chứng nhận doanh nghiệp KHCN, nâng tổng số doanh nghiệp KHCN trên địa bàn tỉnh lên 29 doanh nghiệp, đứng thứ 3 cả nước. Trên địa bàn tỉnh có 38 tổ chức khoa học và công nghệ; đã thành lập Viện Nông nghiệp Thanh Hóa. Công tác quản lý nhà nước về công nghệ, sở hữu trí tuệ, an toàn bức xạ hạt nhân, tiêu chuẩn đo lường chất lượng được triển khai đạt hiệu quả tích cực.

Trên lĩnh vực giáo dục và đào tạo, Thanh Hóa đã hoàn thành tất cả các mục tiêu quốc gia về phổ cập giáo dục đúng và vượt tiến độ, 100% số xã phường đạt chuẩn phổ cập mầm non; 99,4% số xã, phường đạt chuẩn phổ cập tiểu học mức độ 3; 100% số xã, phường đạt chuẩn phổ cập trung học cơ sở. Chất lượng giáo dục đại trà luôn duy trì ổn định, kết quả tốt nghiệp cấp THPT hàng năm (bao gồm cả bổ túc THPT) luôn được duy trì tỷ lệ trên 92%; số lượng thí sinh đạt kết quả loại giỏi, xuất sắc luôn thuộc nhóm dẫn

đầu cả nước. Chất lượng giáo dục toàn diện được nâng lên; giáo dục mũi nhọn đạt kết quả tích cực, hằng năm tỉnh đều có học sinh tham dự và đạt giải cao tại các kỳ thi học sinh giỏi Olympic quốc tế và khu vực Châu Á - Thái Bình Dương; số lượng học sinh đạt giải trong kỳ thi học sinh giỏi toàn quốc luôn đứng trong nhóm 6 tỉnh dẫn đầu cả nước.

Công tác bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe Nhân dân ngày càng được tăng cường; chất lượng dịch vụ khám chữa bệnh được nâng lên. Nhiều kỹ thuật mới, hiện đại đã được áp dụng vào khám chữa bệnh tại các bệnh viện tuyến tỉnh, như: Phẫu thuật nội soi cắt dạ dày; đốt sóng cao tần RFA điều trị u phổi; phẫu thuật nội soi vá lỗ thông liên nhĩ; chụp và can thiệp mạch não, ghép thận từ người cho sống... đã khẳng định sự tiến bộ vượt bậc của đội ngũ y bác sĩ tỉnh nhà, đã được ghi tên vào bản đồ ghép tạng Việt Nam; đồng thời, góp phần nâng cao chất lượng bảo vệ và chăm sóc sức khỏe Nhân dân. Công tác

(1) Ứng dụng công nghệ cao, quy trình thực hành sản xuất nông nghiệp tốt trong sản xuất lúa chất lượng cao, theo chuỗi giá trị; Ứng dụng công nghệ cao, quy trình thực hành sản xuất nông nghiệp tốt trong nuôi tôm chân trắng nước mặn; Ứng dụng công nghệ cao trong giết mổ, chế biến gia súc, gia cầm gắn với phát triển chăn nuôi theo chuỗi giá trị...

(2) Năm 2016 có 3 huy chương Olympic quốc tế (1 HCV, 1 HCB, 1 HCD); năm 2017 có 2 huy chương Olympic quốc tế (1 HCV, 1 HCB); năm 2018 có 3 huy chương Olympic quốc tế (2 HCV, 1 HCB) và 3 huy chương khu vực châu Á - Thái Bình Dương (1 HCV, 1 HCB, 1 HCD); Năm 2019 có 4 huy chương Olympic quốc tế (3 HCV; 1 HCB), 1 huy chương khu vực Châu Á (HCD).

KHOA HỌC THANH HÓA

y tế dự phòng được chú trọng thực hiện, các dịch bệnh xảy ra trên địa bàn tỉnh sớm được kiểm soát; đặc biệt, đã chủ động thực hiện quyết liệt, kịp thời có hiệu quả các biện pháp phòng chống dịch Covid-19, tạo điều kiện cho kinh tế - xã hội tiếp tục phát triển và ổn định đời sống Nhân dân.

Chất lượng hoạt động văn hoá, thể dục thể thao có chuyển biến tích cực. Đã tập trung xây dựng hình ảnh tốt đẹp về đất và con người Thanh Hóa, xây dựng môi trường văn hóa trong xã hội; tăng cường đấu tranh, chống xuống cấp về đạo đức, lối sống, tiêu cực và tệ nạn xã hội. Đẩy mạnh xây dựng đời sống văn hóa cơ sở, phong trào “Toàn dân xây dựng đời sống văn hóa” trọng tâm là xây dựng gia đình văn hóa, khu dân cư văn hóa, cơ quan, đơn vị doanh nghiệp đạt chuẩn văn hóa...

Nhìn một cách tổng thể, đội ngũ trí thức Thanh Hoá thời gian qua đã có những bước phát triển và đóng góp to lớn trong công cuộc xây dựng, phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh. Trong đó, Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật tỉnh là một trong những tổ chức giữ vai trò nòng cốt trong việc tập hợp, đoàn kết, động viên,

phát huy sức sáng tạo của đội ngũ trí thức trong tỉnh tích cực tham gia giải quyết các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc; giáo dục chính trị, tư tưởng, bồi dưỡng lòng yêu nước, trách nhiệm công dân và tính tích cực xã hội đối với cán bộ, hội viên, tạo dựng môi trường đoàn kết trong đội ngũ trí thức KHCN; tích cực tham mưu, đề xuất với tỉnh những vấn đề lớn về chủ trương, đường lối, chính sách; chủ động đẩy mạnh hoạt động tư vấn, phản biện và giám định xã hội, cung cấp luận cứ khoa học, thực tiễn và dư luận xã hội đối với các chương trình, đề án, dự án lớn trước khi cấp có thẩm quyền quyết định.

Tuy nhiên, thực tế ở Thanh Hóa hiện nay, một số cấp ủy đảng, chính quyền, người đứng đầu cơ quan, đơn vị chưa nhận thức một cách đầy đủ, sâu sắc về vị trí, vai trò, tầm quan trọng của đội ngũ trí thức. Sự phối hợp giữa các sở, ban, ngành và các địa phương còn thiếu sự chủ động, chưa thường xuyên, chặt chẽ nên chưa phát huy được tiềm năng sáng tạo của đội ngũ trí thức. Cơ chế chính sách trọng dụng đãi ngộ và thu hút đội ngũ trí thức chưa thực sự đủ mạnh, chưa có tính đột phá cao.

Mặt khác, đội ngũ trí thức của tỉnh hiện vẫn còn thiếu lực lượng cán bộ lãnh đạo, quản lý giỏi, có trình độ chuyên môn sâu ở một số lĩnh vực. Một bộ phận cán bộ công chức chưa vận dụng kiến thức đào tạo, bồi dưỡng vào thực tiễn công tác, thiếu tinh thông nghề nghiệp, đạo đức công vụ; thiếu chuyên gia đầu ngành, những nhà khoa học giỏi, tâm huyết. Trình độ trí thức ở các cơ quan, doanh nghiệp, nhà trường vẫn chưa đáp ứng yêu cầu phát triển và hội nhập quốc tế, nhất là về năng lực sáng tạo, khả năng giao tiếp bằng ngoại ngữ. Cơ cấu đội ngũ trí thức còn bất hợp lý về ngành nghề; khả năng sáng tạo, năng lực thực tiễn của một bộ phận trí thức còn hạn chế; số lượng đề tài, dự án khoa học được nghiên cứu và áp dụng vào thực tiễn chưa nhiều; công tác tập hợp, đoàn kết, phát huy sức sáng tạo của đội ngũ trí thức trong tỉnh vẫn còn một số mặt hạn chế, yếu kém.

Cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư và những đột phá về công nghệ đã và đang tác động mạnh mẽ đến mọi quốc gia, chính phủ, doanh nghiệp và người dân trên mọi lĩnh vực kinh tế, chính trị, văn hóa, xã hội. Trong bối cảnh đó, để tiếp cận và phát triển thì nguồn nhân

lực mà hạt nhân là đội ngũ trí thức đóng vai trò quyết định. Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XIX đã xác định “Phát huy truyền thống văn hóa, lịch sử, khát vọng thịnh vượng và sức mạnh đoàn kết dân tộc; phấn đấu đến năm 2025 Thanh Hóa trong nhóm các tỉnh dẫn đầu của cả nước - một cực tăng trưởng mới ở phía Bắc của Tổ quốc, đến năm 2030 trở thành một tỉnh công nghiệp theo hướng hiện đại”. Để thực hiện được mục tiêu đó đòi hỏi mỗi cán bộ - đảng viên và người dân, nhất là đội ngũ trí thức phải đổi mới, phát huy cả về chất và lượng, thực sự là nguồn lực đặc biệt cho phát triển. Theo đó, các cấp, các ngành trên địa bàn tỉnh cần thực hiện đồng bộ các nhiệm vụ, giải pháp sau:

Một là, tiếp tục triển khai sâu rộng các quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ và các giải pháp nghị quyết 27-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương, Chỉ thị số 42-CT/TW của Bộ Chính trị (khóa X), Kết luận số 52-KL/TW của Ban Bí thư (khóa XII) và các văn bản liên quan của tỉnh về xây dựng và phát triển đội ngũ trí thức. Chú trọng làm tốt công tác tuyên truyền, giáo dục để cán bộ, đảng viên và Nhân dân nhận thức sâu sắc về vị trí, vai trò và tầm quan trọng của đội ngũ

trí thức và Liên hiệp các hội khoa học - kỹ thuật. Tiếp tục tạo môi trường và điều kiện thuận lợi để đội ngũ trí thức, cán bộ khoa học công nghệ hoạt động, cống hiến trí tuệ, sức sáng tạo cho sự nghiệp phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

Hai là, rà soát, điều chỉnh, bổ sung và ban hành mới các chủ trương, cơ chế, chính sách đủ mạnh để thu hút nhân tài, nhất là chính sách trọng dụng, đãi ngộ, tôn vinh và thu hút đối với đội ngũ nhà khoa học, bác sĩ, kỹ sư... có trình độ chuyên môn cao về công tác và làm việc tại tỉnh lâu dài; khen thưởng kịp thời và tôn vinh những tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong lao động sáng tạo, có nhiều cống hiến đem lại hiệu quả thiết thực trong sản xuất và đời sống xã hội.

Ba là, hằng năm, các cấp ủy đảng, chính quyền, các ban, ngành đoàn thể đưa nội dung xây dựng đội ngũ trí thức là một trong những nội dung quan trọng thực hiện nhiệm vụ chính trị, phát triển kinh tế - xã hội của địa phương, đơn vị. Phát huy mạnh mẽ dân chủ trong quản lý, điều hành công việc, thu hút sự quan tâm phản biện, góp ý của quần chúng Nhân dân, nhất là đội ngũ trí thức đối với các chủ trương, định

hướng lớn của cấp ủy, chính quyền. Chú trọng bồi dưỡng đội ngũ trí thức, cán bộ đầu ngành, chuyên môn giỏi trên các lĩnh vực; coi trọng, sử dụng nhân tài. Quan tâm tạo điều kiện và phát huy tốt vai trò đội ngũ trí thức trong phát triển kinh tế - xã hội.

Bốn là, không ngừng đổi mới nội dung, phương thức nâng cao năng lực và chất lượng hoạt động của Liên hiệp hội, trong đó chú trọng công tác tham mưu, đề xuất với tỉnh hoạt động khoa học - công nghệ; tăng cường thu hút trí thức khoa học - công nghệ trong và ngoài tỉnh, thực sự là cầu nối giữa cấp ủy, chính quyền địa phương với đội ngũ trí thức. Tiếp tục đẩy mạnh công tác tư vấn, phản biện và giám định xã hội. Nâng cao tính chủ động của Liên hiệp hội và đội ngũ trí thức trong việc đề xuất các nhiệm vụ tư vấn, phản biện và giám định xã hội, nhất là đối với các đề án, chương trình quy hoạch lớn, quan trọng về phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn tỉnh. Tăng cường mở rộng hợp tác trong nước và quốc tế; thực hiện tốt các phong trào thi đua nhằm khuyến khích các cá nhân và tổ chức thành viên đóng góp tích cực hơn nữa cho sự nghiệp xây dựng và phát triển quê hương, đất nước./.

TIẾP TỤC PHÁT HUY TRÍ TUỆ VÀ ĐÓNG GÓP CỦA ĐỘI NGŨ TRÍ THỨC KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ, GÓP PHẦN PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI TỈNH THANH HOÁ

TS. Nguyễn Văn Phát

Bí thư Đảng đoàn, Chủ tịch

Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật Thanh Hóa

Năm 2021, là năm có ý nghĩa quan trọng - năm đầu tiên triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội lần thứ XIII của Đảng và Nghị quyết đại hội đảng các cấp nhiệm kỳ 2020 - 2025, Kế hoạch hành động của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh thực hiện Nghị quyết số 58/NQ-TW, ngày 5/8/2020 của Bộ Chính trị “Về xây dựng và phát triển tỉnh Thanh Hóa đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045”, cùng với Đảng bộ, chính quyền và nhân dân trong tỉnh, Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật Thanh Hoá (Liên hiệp hội) đã tổ chức nhiều hoạt động nhằm tập hợp, đoàn kết, phát huy trí tuệ, sức sáng tạo của đội ngũ trí thức khoa học và công nghệ (KH&CN), góp phần quan trọng vào phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh và sự nghiệp công nghiệp hoá, hiện đại hoá quê hương, đất nước.

Về thực hiện nhiệm vụ chính trị nhằm tập hợp, đoàn kết và vận động trí thức KH&CN

Thực hiện các văn bản, hướng dẫn chỉ đạo về việc học tập, quán triệt, tuyên truyền và tổ chức triển khai thực hiện các nghị quyết, chỉ thị, kết luận của Đảng, cán bộ, hội viên Liên hiệp hội đã nghiêm túc tham gia các hội nghị học tập, quán triệt và triển khai thực hiện theo quy định. Liên hiệp hội, các hội thành viên tiếp tục tổ chức triển khai có hiệu quả Kế hoạch số 166-KH/TU ngày 16/8/2019 của

Ban Thường vụ Tỉnh uỷ thực hiện Kết luận số 52-KL/TW của Ban Bí thư (khoá XII) về tiếp tục thực hiện Nghị quyết Hội nghị Trung ương 7 (khoá X); trong đó đã tập trung xây dựng Quy chế xét chọn và tôn vinh danh hiệu trí thức KH&CN tiêu biểu tỉnh Thanh Hoá (Quy chế đã được UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 22/2021/QĐ-UBND ngày 22/9/2021); tổ chức xây dựng Quy chế tiếp xúc định kỳ giữa Lãnh đạo tỉnh và đội ngũ trí thức, hiện đã trình Ban Thường vụ Tỉnh uỷ xem xét phê duyệt, thực hiện bắt đầu

từ năm 2022. Phối hợp với Ban Tuyên giáo Tỉnh uỷ, Văn phòng Tỉnh uỷ tham mưu cho Ban Thường vụ Tỉnh uỷ ban hành Kế hoạch số 07-KH/TU ngày 08/3/2021 về thực hiện Kết luận số 93-KL/TW của Ban Bí thư (khoá XII) về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 42-CT/TW của Bộ Chính trị (khoá X) về tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật Việt Nam trong thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước; tham mưu cho Chủ tịch UBND

tỉnh ban hành Báo cáo tổng kết Chương trình hành động thực hiện Chỉ thị số 42-CT/TW của Bộ Chính trị và Kế hoạch thực hiện Kết luận số 93-KL/TW của Ban Bí thư (khoá XII).

Trước diễn biến phức tạp của đại dịch Covid-19, thực hiện nghiêm chỉ đạo của tỉnh, Liên hiệp hội đã có thông tin, hướng dẫn đến cán bộ, hội viên nghiêm túc thực hiện;

xây dựng đời sống văn hóa ở cơ sở, xây dựng nông thôn mới, ủng hộ đồng bào bị ảnh hưởng từ dịch bệnh, thiên tai, bão lụt...

Về công tác củng cố và phát triển tổ chức

Trong năm 2021, Liên hiệp hội đã kết nạp thêm 2 hội thành viên (Hội Quay phim và Nhiếp ảnh, Liên chi hội Lịch sử lực lượng vũ trang Thanh Hoá); kiện toàn lại



Đảng đoàn, Ban Thường vụ Liên hiệp hội làm việc với Hội Tiêu chuẩn và Bảo vệ người tiêu dùng; Hội các ngành Sinh học, hóa học; Hội Bảo vệ môi trường; Hội Giống cây trồng và Vật tư nông nghiệp; Hội Khoa học tâm lý giáo dục

cùng với chủ trương chung của tỉnh, Liên hiệp hội đã tích cực vận động cán bộ, hội viên tham gia quyên góp ủng hộ Quỹ vắc-xin phòng chống Covid-19. Là thành viên của Mặt trận Tổ quốc tỉnh, Liên hiệp hội đã tích cực hưởng ứng, tham gia các cuộc vận động do Mặt trận Tổ quốc tỉnh phát động, nhiều hội thành viên đã hưởng ứng và thực hiện các hoạt động liên quan đến công tác đoàn kết,

Trung tâm Tư vấn đầu tư và Phát triển KHCN môi trường Thanh Hoá và giải thể 2 trung tâm do hoạt động không hiệu quả (Trung tâm Phát triển cộng đồng và Trung tâm hỗ trợ ứng phó biến đổi khí hậu). Đến nay, Liên hiệp hội có 34 hội thành viên, 4 trung tâm KH&CN trực thuộc, Quỹ Thanhfotec và 5 đơn vị liên kết với 23.261 cán bộ, hội viên; ký kết chương trình phối hợp hoạt động với Viện

Nông nghiệp Thanh Hóa, Trường Đại học Hồng Đức. Cơ quan Liên hiệp hội đã kiện toàn lại Văn phòng và 2 ban (Ban thông tin, Đối ngoại và hợp tác quốc tế; Ban Khoa học công nghệ, tư vấn phản biện và giám định xã hội); phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên, đổi mới nội dung, phương thức hoạt động, tạo điều kiện để Văn phòng, các ban thực hiện tốt hơn các nhiệm vụ được giao. Liên hiệp hội đã chủ động ban hành sớm một số chương trình, kế hoạch và các văn bản hướng dẫn tới các hội thành viên, như: Chương trình công tác năm 2021; Kế hoạch làm việc với các sở, ban, ngành, các hội thành viên, trung tâm trực thuộc; ban hành Quy chế và triển khai hướng dẫn công tác thi đua, khen thưởng trong hệ thống Liên hiệp hội; Tổ chức hội nghị bàn giải pháp kiện toàn và nâng cao chất lượng hoạt động của các Trung tâm KH&CN trực thuộc; Hội nghị hướng dẫn, tìm giải pháp hỗ trợ tháo gỡ khó khăn đối với 4 hội đến kỳ đại hội trong năm 2021, mặc dù bị ảnh hưởng bởi đại dịch Covid 19 nhưng đến nay 4/4 hội đã tổ chức thành công đại hội nhiệm kỳ 2021 - 2026 theo kế hoạch. Thường trực Liên hiệp hội đã chủ động làm việc với các sở, ban, ngành, huyện, thị xã, thành phố, các cơ quan, đơn vị để triển khai các chương trình phối hợp công tác, trong đó

KHOA HỌC THANH HÓA

trọng tâm là đề thúc đẩy công tác hỗ trợ tốt hơn cho các hội chuyên ngành trong hệ thống Liên hiệp hội. Các hội thành viên quan tâm đến công tác kết nạp thêm hội viên mới, thành lập thêm các chi hội cơ sở. Đa số các hội thành viên đều tổ chức tốt các các cuộc họp định kỳ, có sinh hoạt Ban Chấp hành và có báo cáo về Thường trực Liên hiệp hội. Một số hội có hoạt động cùng cố tổ chức hiệu quả, như: Hội Luật gia, Hội Khoa học Thủy lợi, Hội Cầu đường, Hội Giống cây trồng và Vật tư nông nghiệp, Hội Sinh vật cảnh, Hội Quy hoạch và Phát triển đô thị, Hội Dân tộc học và Nhân học, Hội Khoa học...

Về thực hiện các nhiệm vụ chuyên môn phục vụ sự nghiệp phát triển kinh tế - xã hội

Hoạt động thông tin và phổ biến kiến thức luôn được chú trọng đổi mới và nâng cao chất lượng, trong đó: ấn phẩm Tập san Khoa học Thanh Hóa đã được đổi mới về hình thức, nội dung, tăng số lượng trang, bài viết, in màu và phát hành đúng kỳ hạn để Tập san thực sự trở thành diễn đàn của trí thức KH&CN Thanh Hoá; nâng cấp Trang thông tin điện tử tusta.org.vn với nội dung phong phú đa dạng, thường xuyên cập nhật để thông tin kịp thời các hoạt động của Liên hiệp hội và các hội thành viên, tuyên truyền các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà

nước. Đặc biệt, tổ chức tuyên truyền chào mừng thành công Đại hội XIII của Đảng, chào mừng Cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khoá XV, Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2021 - 2026, tuyên truyền phòng chống đại dịch Covid-19; tuyên truyền về Cuộc thi Sáng tạo thanh thiếu niên nhi đồng, Hội thi Sáng tạo kỹ thuật Thanh Hoá, Giải thưởng Sáng tạo KH&CN Việt Nam;... Liên hiệp hội đã phối hợp với Ban Tuyên giáo Tỉnh uỷ, Sở KH&CN tổ chức thành công 2 hội nghị thông tin, phổ biến kiến thức với chủ đề “Tình hình kinh tế - xã hội của tỉnh và cả nước hiện nay trước đại dịch Covid-19” và “Chính sách khuyến khích phát triển khoa học và công nghệ trở thành khâu đột phá trong phát triển kinh tế - xã hội tỉnh Thanh Hóa, giai đoạn 2021 - 2025”. Ngoài ra, Liên hiệp hội đã hỗ trợ các hội thành viên và trung tâm trực thuộc tổ chức các cuộc hội thảo, tập huấn, truyền thông về tiến bộ khoa học kỹ thuật cho hàng trăm lượt cán bộ, hội viên và nhân dân, tiêu biểu như: Hội Lâm nghiệp tập trung tuyên truyền nâng cao nhận thức về pháp luật quản lý và bảo vệ rừng, Luật Đất đai; Hội Quy hoạch phát triển đô thị tuyên truyền về Luật Xây dựng, Luật Quy hoạch; Hội Luật gia đã tổ chức và tham gia tổ chức hội nghị tuyên truyền, phổ biến pháp luật, các văn bản pháp

luật liên quan đến bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2021 - 2026, phổ biến pháp luật về giải quyết khiếu nại, tố cáo, phổ biến, giáo dục pháp luật về phòng, chống bạo lực học đường và xâm hại tình dục trẻ em...

Hoạt động tư vấn, phản biện và giám định xã hội của Liên hiệp hội tiếp tục tập trung chỉ đạo đổi mới và đạt được những kết quả tốt, góp phần không nhỏ trong việc nâng cao chất lượng các chương trình, đề án, dự án và những cơ chế, chính sách do Tỉnh uỷ, HĐND, UBND tỉnh ban hành. Liên hiệp hội đã tổ chức phản biện thành công 10/10 nhiệm vụ do Chủ tịch UBND tỉnh giao trong năm 2021. Với việc đa dạng hoá hình thức hoạt động của các hội đồng, cơ quan giúp việc như tăng cường khảo sát thực tế; tham vấn ý kiến phản biện của các chuyên gia, các ngành có liên quan trong tỉnh; mời các thành viên phản biện là các chuyên gia chuyên ngành ở Trung ương, các đồng chí nguyên lãnh đạo tỉnh... nên chất lượng báo cáo phản biện của Liên hiệp hội được Tỉnh uỷ, UBND tỉnh, các cơ quan chủ trì xây dựng chương trình, đề án, dự án đánh giá cao, coi đây là một kênh thông tin quan trọng, là cơ sở khoa học phục vụ hoàn thiện trình duyệt, ban hành thực hiện. Liên hiệp hội còn tham gia phản biện xã hội vào một số dự thảo văn bản có

tính quy pháp pháp luật, các Nghị quyết của HĐND tỉnh và Đề án của UBND tỉnh; cử các chuyên gia của Liên hiệp hội, các hội thành viên tham gia nhiều hội đồng khoa học tư vấn, phản biện chuyên ngành cấp tỉnh; tham gia giám sát cùng các bộ, ngành Trung ương các đề án, dự án đầu tư xây dựng quan trọng trên địa bàn tỉnh. Các hội thành viên và các đơn vị trực thuộc cũng đã có nhiều hoạt động tư vấn dự án đầu tư, quy hoạch, xây dựng, thẩm định nhiều công trình và thiết kế dự toán xây dựng cơ bản, xây dựng nông thôn mới, tư vấn và hỗ trợ pháp lý. Tiêu biểu là, trong năm 2021, Hội Luật gia đã tư vấn pháp luật nhiều vụ việc giúp nhân dân giải quyết những vấn đề có liên quan đến pháp luật; Hội Quy hoạch và Phát triển đô thị đã tham gia tư vấn cho gần 20 đề án, dự án quy hoạch chung chi tiết xây dựng đô thị, dự án đầu tư hạ tầng kỹ thuật; Hội Giống cây trồng và Vật tư nông nghiệp tư vấn phản biện 21 nhiệm vụ (5 nhiệm vụ cấp bộ, 13 nhiệm vụ cấp tỉnh, và 3 nhiệm vụ cấp cơ sở); Hội Bảo vệ môi trường tham gia thẩm định, phản biện 150 báo cáo đánh giá tác động môi trường...

Hoạt động khuyến khích, thúc đẩy phong trào sáng tạo kỹ thuật và KHCN của Liên hiệp hội thông qua các hội thi, cuộc thi, giải thưởng tiếp tục được chú trọng. Liên hiệp hội đã chủ trì, phối hợp với

các sở, ban, ngành có liên quan tiếp tục tổ chức triển khai Hội thi Sáng tạo kỹ thuật Thanh Hoá lần thứ 12 (2020 - 2021); tăng cường làm việc với các ngành, cơ quan đơn vị có nhiều giải pháp sáng tạo và tăng mức giải thưởng Hội thi. Kết quả, đã nhận được 109 hồ sơ, giải pháp sáng tạo tham dự Hội thi - đây là Hội thi có nhiều ý tưởng, giải pháp sáng tạo tham gia nhiều nhất từ trước đến nay và bằng 209,61% số lượng hồ sơ Hội thi lần thứ 11 (2018 - 2019); Ban Tổ chức Hội thi đã thống nhất lựa chọn 34/107 giải pháp hợp lệ để xếp giải cấp tỉnh đạt tỷ lệ 32,71%. Nhiều giải pháp được đánh giá có chất lượng tốt, thực tế đã được áp dụng có hiệu quả vào sản xuất và đời sống tại các cơ quan, đơn vị (gồm 2 giải Nhất, 3 giải Nhì, 9 giải Ba và 20 giải Khuyến khích) và lựa chọn 18 giải pháp xuất sắc nhất gửi tham gia Hội thi toàn quốc. Lựa chọn, hướng dẫn hoàn thiện hồ sơ và gửi 6 công trình tham gia Giải thưởng Sáng tạo Khoa học và Công nghệ Việt Nam. Phối hợp với Tỉnh đoàn thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh và các sở, ban, ngành tổ chức thành công Cuộc thi Sáng tạo thanh thiếu niên nhi đồng, kết quả đã có 20 mô hình, giải pháp của các em đạt giải cấp tỉnh, trong đó có 2 mô hình, giải pháp xuất sắc đạt giải Nhì Cuộc thi Sáng tạo thanh thiếu niên, nhi đồng toàn quốc;

phối hợp với Ủy ban MTTQ tỉnh, Sở Khoa học và Công nghệ, Liên đoàn Lao động tỉnh và các đơn vị có liên quan lựa chọn 1 công trình KH&CN tiêu biểu báo cáo UBND tỉnh giới thiệu đưa vào Sách vàng Sáng tạo Việt Nam năm 2021. Tham gia tổ chức Hội thi Tin học trẻ toàn tỉnh lần thứ XXIV đạt kết quả tốt... Bên cạnh đó, Liên hiệp hội đã tham mưu cho UBND tỉnh thống nhất phối hợp với Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật Việt Nam và các ban, bộ, ngành Trung ương tổ chức Hội thảo khoa học toàn quốc "Sáng tạo KHCN thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội Việt Nam" vào Quý III/2022 để nhằm tổng kết và thúc đẩy mạnh mẽ hoạt động ứng dụng các tiến bộ khoa học kỹ thuật của các công trình đoạt giải thưởng Sáng tạo Khoa học công nghệ Việt Nam, Hội thi Sáng tạo kỹ thuật toàn quốc vào sản xuất và đời sống.

Liên hiệp hội và các hội thành viên tiếp tục thực hiện hàng chục đề tài, dự án cấp tỉnh, cấp ngành và cấp cơ sở trong năm 2021; tham gia góp ý các cơ chế chính sách, các chương trình phát triển kinh tế, cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh, các đề tài, dự án có nhiều tác động đến đời sống xã hội. Tiêu biểu như: Hội Quy hoạch phát triển đô thị và đơn vị trực thuộc Hội đã triển khai trên 30 dự án thuộc các lĩnh vực nghiên cứu lập quy hoạch chung, quy hoạch

KHOA HỌC THANH HÓA

phân khu, quy hoạch chi tiết xây dựng các đô thị, triển khai thực hiện Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng, Luật Kiến trúc; Hội Khoa học Lịch sử đã chủ trì, phối hợp thực hiện các cuộc Hội thảo khoa học có giá trị lịch sử, góp phần làm sáng rõ hơn nhiều sự kiện, nhân vật lịch sử, văn hóa trên quê hương; Hội Giống cây trồng và Vật tư nông nghiệp xây dựng các mô hình và chuyển giao ứng dụng công nghệ cao trong nông nghiệp, xây dựng nông thôn mới nâng cao, nông thôn mới kiểu mẫu, sản phẩm OCOP; Hội Khoa học Thủy lợi nghiên cứu, đề xuất với tính ý tưởng, phát triển nhiều công trình lớn về thủy lợi, phối hợp với Cơ quan Thường trực Liên hiệp hội, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tổ chức thành hội thảo khoa học “Thực trạng và giải pháp chống suy thoái hệ thống sông Mã, bảo đảm an ninh nguồn nước phục vụ phát triển nhanh và bền vững tỉnh Thanh Hóa”; Hội Lâm nghiệp tổ chức hội thảo khoa học "Tiềm năng phát triển cây Mắc ca trên địa bàn tỉnh", hội thảo khoa học "Phát triển cây Quế Thường Xuân, Thanh Hoá"; Hội Khoa học kỹ thuật Cầu đường tham gia tư vấn, thực hiện các dự án xây dựng cầu đường, góp phần không nhỏ trong việc phát triển giao thông trên địa bàn tỉnh; Trung tâm Nghiên cứu phát triển vùng tiếp tục triển khai 1 đề

tài KH&CN cấp bộ, 1 đề tài KH&CN cấp tỉnh; Liên hiệp hội đã phối hợp với Trường Đại học Hồng Đức, Viện Nông nghiệp Thanh Hoá, hỗ trợ một số hội thành viên tổ chức được 11 hội nghị, hội thảo ươm mầm sáng tạo, ươm mầm trí thức KH&CN;.. Với sự hướng dẫn của Liên hiệp hội, nhiều hội đã tổ chức các hội nghị, hội thảo, tập huấn phổ biến kiến thức cho cộng đồng và hội viên về ứng dụng, chuyển giao tiến bộ khoa học kỹ thuật vào sản xuất và đời sống, nâng cao năng suất, chất lượng sản phẩm, hàng hóa, dịch vụ, góp phần không nhỏ vào sự nghiệp phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

Hoạt động đối ngoại và hợp tác quốc tế năm 2021 có nhiều khởi sắc. Các thành viên trong Ban Thường vụ Liên hiệp hội đã tham gia nhiều hội nghị, hội thảo khoa học ở trung ương và các địa phương; tham gia các hội nghị, hội thảo do các tổ chức quốc tế, các tổ chức phi chính phủ nước ngoài tại Việt Nam tổ chức bằng hình thức trực tuyến. Nhiều hội thành viên vẫn duy trì và giữ được mối quan hệ trao đổi chuyên môn, nghiệp vụ, học tập kinh nghiệm xây dựng và phát triển hội và nhận sự hỗ trợ, giúp đỡ của các hội ngành trung ương, các tỉnh bạn trong cả nước, các tổ chức phi chính phủ trong nước và quốc tế. Liên hiệp hội đã chỉ đạo và hỗ trợ Trung tâm Tư vấn quản

lý tài nguyên và thích ứng với biến đổi khí hậu xây dựng dự án "Quản lý rừng ngập mặn dựa vào cộng đồng để tăng cường khả năng chống chịu với rủi ro, biến đổi khí hậu ở tỉnh Thanh Hoá, Việt Nam" gửi đề xuất và được tổ chức Bánh mỳ Thế giới (BfdW) tài trợ; Dự án đã được Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt triển khai thực hiện tại Quyết định số 5055/QĐ-UBND ngày 10/12/2021 với kinh phí gần 9 tỷ đồng...

Nhìn chung, trong năm 2021, mặc dù gặp không ít khó khăn, thách thức; đặc biệt là ảnh hưởng của đại dịch Covid-19, nhưng với sự cố gắng, nỗ lực, quyết tâm của cán bộ, hội viên, các đơn vị thành viên và Cơ quan Thường trực, Liên hiệp hội đã tranh thủ được những điều kiện thuận lợi và có những phương án, giải pháp tích cực lãnh đạo cán bộ, hội viên vượt qua khó khăn, thách thức, cơ bản hoàn thành tốt các mục tiêu, nhiệm vụ đã đề ra; trong đó nổi bật là các hoạt động xây dựng và phát triển tổ chức; thông tin phổ biến kiến thức; tư vấn, phản biện; tổ chức các cuộc thi, hội thi sáng tạo kỹ thuật; đối ngoại hợp tác quốc tế đã đạt và vượt các chỉ tiêu đề ra.

Năm 2022, Liên hiệp hội sẽ tập trung triển khai thực hiện tốt một số nhiệm vụ trọng tâm sau:

Một là, tiếp tục tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch

hành động của Liên hiệp hội Việt Nam thực hiện Nghị quyết Đại hội lần thứ XIII của Đảng một cách thiết thực và hiệu quả. Tổ chức phổ biến kịp thời các chủ trương, chỉ thị, nghị quyết của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước. Tăng cường công tác tuyên truyền thông qua các đợt sinh hoạt chính trị chuyên đề, các Diễn đàn KH&CN và các hình thức tổ chức phù hợp. Tích cực đẩy mạnh việc tập hợp, vận động trí thức trong các trường đại học, cao đẳng, cơ quan nghiên cứu và các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh. Mở rộng quan hệ hợp tác, phối hợp với các tổ chức thành viên của MTTQ tỉnh.

Hai là, tiếp tục công tác xây dựng phát triển tổ chức, nâng cao năng lực hiệu quả hoạt động của Liên hiệp hội. Trong đó, tập trung làm việc với huyện Thạch Thành, thị xã Bỉm Sơn để thúc đẩy thành lập hội khoa học kỹ thuật cấp huyện; hướng dẫn, hỗ trợ các hội đại hội hết nhiệm kỳ trong năm 2022 theo kế hoạch; làm việc và phối hợp với các cơ quan bảo trợ, đơn vị liên quan kiện toàn lại lãnh đạo một số hội thành viên, các hội chưa được bố trí địa điểm làm việc, các hội hoạt động chưa hiệu quả; tăng cường công tác kiểm tra, giám sát trong hoạt động hội. Xây dựng và thực hiện đề án đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của Liên hiệp hội trong tình hình mới theo Kế

hoạch số 166-KH/TU ngày 16/8/2019 của Ban Thường vụ Tỉnh uỷ.

Ba là, nâng cao chất lượng và hiệu quả các lĩnh vực hoạt động; trong đó, tổ chức tốt các hoạt động KH&CN, trọng tâm là phát động mạnh mẽ quần chúng nhân dân tham gia và tập trung đẩy mạnh công tác tuyên truyền, hướng dẫn, phát động các nhà khoa học, nhà kỹ thuật và quần chúng nhân dân tích cực tham dự Hội thi Sáng tạo kỹ thuật Thanh Hoá lần thứ 13 (2022 - 2023); các nhà khoa học, cán bộ KH&CN của tỉnh có công trình KHCN đạt xuất sắc tham gia Giải thưởng Sáng tạo KHCN Việt Nam năm 2022; phối hợp với Tỉnh đoàn Thanh niên tổ chức tốt Cuộc thi sáng tạo thanh thiếu niên, nhi đồng, Cuộc thi tin học trẻ toàn tỉnh năm 2022. Tiếp tục tổ chức phản biện thành công các nhiệm vụ phản biện được giao trong năm 2022, tham mưu lựa chọn các các vấn đề lớn, cấp thiết đề xuất với tỉnh; triển khai các đề tài, dự án KH&CN năm 2021 chuyển sang; tăng cường xây dựng ý tưởng, tiếp cận, xây dựng các dự án mới với các tổ chức phi chính phủ tại Việt Nam. Tăng cường triển khai thực hiện các đề tài dự án KH&CN cấp ngành và cấp cơ sở. Đẩy mạnh hoạt động tuyên truyền, phổ biến kiến thức KH&CN đến đông đảo các tầng lớp nhân dân.

Đề xuất với tỉnh có các chính sách để khuyến khích hoạt động KH&CN, giáo dục và đào tạo...

Bốn là, thực hiện tốt các phong trào thi đua, sơ kết, tổng kết và nhân rộng mô hình điển hình tiên tiến; phối hợp với các cơ quan liên quan tham mưu cho Tỉnh uỷ, UBND tỉnh tổ chức các hình thức tôn vinh những trí thức có đóng góp thiết thực, hiệu quả vào sự phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh; tổ chức hội nghị tiếp xúc định kỳ giữa lãnh đạo tỉnh với đội ngũ trí thức theo Quy chế đã ban hành. Xây dựng chương trình, kế hoạch và tổ chức thực hiện tốt việc tôn vinh những tài năng sáng tạo để động viên quần chúng lao động tham gia các hoạt động sáng tạo KH&CN; đồng thời tích cực tham mưu, đề nghị và thực hiện tốt các chính sách thi đua, khen thưởng của Trung ương, của tỉnh nhằm khuyến khích các tổ chức thành viên thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ theo điều lệ, góp phần xây dựng quê hương, đất nước.

Phát huy những kết quả đã đạt được, khắc phục tồn tại, hạn chế, toàn thể cán bộ, hội viên Liên hiệp hội Thanh Hóa phấn đấu thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm đã đề ra, phát huy vai trò, sức sáng tạo của đội ngũ trí thức KH&CN, có những đóng góp xứng đáng vào sự nghiệp phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh./.

MỘI SỐ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG TƯ VẤN, PHẢN BIỆN VÀ GIÁM ĐỊNH XÃ HỘI CỦA LIÊN HIỆP CÁC HỘI KHOA HỌC VÀ KỸ THUẬT THANH HÓA NĂM 2021

ThS. Phạm Kim Tân

Tổng Thư ký

Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật Thanh Hóa

Tập hợp đội ngũ trí thức khoa học và công nghệ (KH&CN) tham gia tư vấn, phản biện và giám định xã hội nhằm tham mưu cho tỉnh có thêm căn cứ, cơ sở khoa học để xem xét quyết định các vấn đề quan trọng phục vụ mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội là một trong những nhiệm vụ trọng tâm được Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật Thanh Hóa (Liên hiệp hội) xác định trong thời gian qua.

Để thể chế hóa chủ trương của Đảng và Nhà nước về hoạt động tư vấn, phản biện và giám định xã hội, ngày 30/01/2002, Thủ tướng Chính phủ đã ban hành Quyết định số 22/2002/QĐ-TTg về hoạt động tư vấn, phản biện và giám định xã hội của Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật Việt Nam. Sau thời gian

thực hiện do còn có nhiều bất cập, theo đề nghị của các bộ, ban, ngành Trung ương và Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật Việt Nam, ngày 14/02/2014, Thủ tướng Chính phủ đã ban hành Quyết định số 14/2014/QĐ-TTg về hoạt động tư vấn, phản biện và giám định xã hội của Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật Việt Nam.

Sau khi có Quyết định số 14/2014/QĐ-TTg, với sự tích cực tham mưu của Liên hiệp hội và các sở, ngành có liên quan, ngày 14/01/2016 UBND tỉnh đã ban hành Quyết định số 163/2016/QĐ-UBND quy định hoạt động tư vấn, phản biện, giám định xã hội của Liên hiệp hội theo Quyết định số 14/2014/QĐ-TTg ngày 14/02/2014 của Thủ tướng Chính phủ. Đây là văn bản pháp lý quan trọng

để Liên hiệp hội thực hiện tốt nhiệm vụ tư vấn, phản biện và giám định xã hội.

Xác định rõ hoạt động tư vấn, phản biện, giám định xã hội là một trong những nhiệm vụ quan trọng và khẳng định vị thế, vai trò của Liên hiệp hội, vì vậy đã được Đảng đoàn, Ban Thường vụ Liên hiệp hội quan tâm, chỉ đạo thực hiện. Trong đó, hoạt động tư vấn, phản biện và giám định xã hội của Liên hiệp hội phải thể hiện rõ tính độc lập, khách quan, được lập luận trên cơ sở khoa học, thực tiễn nhất định, phù hợp với xu hướng chung, lợi ích chung của cộng đồng, xã hội. Đây là một yếu tố rất quan trọng liên quan trực tiếp đến hiệu quả, giá trị của nội dung báo cáo phản biện. Trên cơ sở đó, các cán bộ khoa học của Liên hiệp hội,

các hội thành viên đã tham gia các hoạt động tư vấn và hội đồng khoa học chuyên ngành, đóng góp tốt cho các chương trình, dự án của các bộ, ngành và địa phương.

Kết quả hoạt động năm 2021

Thực hiện Quyết định số 14/2014/QĐ-TTg ngày 14/02/2014 của Thủ tướng Chính phủ và Quyết định số 163/2016/QĐ-UBND ngày 14/01/2016 của Chủ tịch UBND tỉnh, giai đoạn 2016

học giàu kinh nghiệm, đủ sức thực hiện các nhiệm vụ tư vấn, phản biện và giám định xã hội trên mọi lĩnh vực kinh tế - xã hội của tỉnh. Căn cứ vào Chương trình công tác năm 2021 của UBND tỉnh, Liên hiệp hội đã nghiên cứu lựa chọn, có văn bản đề nghị và được Chủ tịch UBND tỉnh tin tưởng giao phản biện 10 nhiệm vụ, gồm: (1) Chương trình hỗ trợ phát triển doanh nghiệp khoa học công nghệ

phục vụ phát triển kinh tế - xã hội nhanh và bền vững giai đoạn 2021 - 2025; (4) Chính sách khuyến khích phát triển khoa học công nghệ trở thành khâu đột phá trong phát triển kinh tế - xã hội tỉnh Thanh Hoá giai đoạn 2021 - 2025 do Sở KH&CN là cơ quan chủ trì xây dựng; (5) Đề án đẩy mạnh ứng dụng và phát triển viễn thông, công nghệ thông tin tỉnh Thanh Hoá, giai đoạn 2021 - 2025 do Sở Thông tin và Truyền thông là cơ quan chủ trì xây dựng; (6) Chương trình phát triển sự nghiệp giáo dục tỉnh Thanh Hoá giai đoạn 2021 - 2025 do Sở Giáo dục và Đào tạo là cơ quan chủ trì xây dựng; (7) Chính sách khuyến khích đầu tư xây dựng các trường phổ thông tư thục chất lượng cao, trường công lập tự chủ chất lượng cao, đạt tiêu chuẩn quốc tế trên địa bàn tỉnh Thanh Hoá do Sở Giáo dục và Đào tạo là cơ quan chủ trì xây dựng; (8) Quy hoạch vùng huyện Thạch Thành đến năm 2045 do UBND huyện Thạch Thành là cơ quan chủ trì xây dựng; (9) Chương trình phát triển kinh tế - xã hội khu vực miền núi giai đoạn 2021 - 2025 do Ban Dân tộc tỉnh là cơ quan chủ trì xây dựng; (10) Đề án phát huy giá trị truyền thống tốt đẹp của người Thanh Hoá đáp ứng yêu cầu công nghiệp hoá, hiện đại hoá và hội nhập quốc tế do Sở Văn hoá, Thể



Hội thảo Khoa học phản biện "Chương trình hỗ trợ phát triển doanh nghiệp khoa học công nghệ và hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo, giai đoạn 2021 - 2025"

- 2020, Liên hiệp hội đã đề xuất và được Chủ tịch UBND tỉnh giao nhiệm vụ thí điểm tư vấn, phản biện một số chương trình, quy hoạch, kế hoạch, đề án lớn của tỉnh (mỗi năm 5 nhiệm vụ). Đến nay, qua hơn 5 năm thí điểm triển khai thực hiện các nhiệm vụ tư vấn, phản biện, Liên hiệp hội đã xây dựng và tập hợp được đội ngũ, chuyên gia, nhà khoa

và hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo giai đoạn 2021 - 2025; (2) Chương trình hỗ trợ phát triển tài sản trí tuệ tỉnh Thanh Hoá, giai đoạn 2021 - 2025; (3) Kế hoạch hành động thực hiện khâu đột phá về nghiên cứu, ứng dụng và chuyển giao khoa học công nghệ; chủ động, tích cực tham gia cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư,

KHOA HỌC THANH HÓA

thao và Du lịch là cơ quan chủ trì xây dựng.

Năm 2021, với nhiều đổi mới trong phương thức tổ chức hoạt động nên chất lượng nhiều báo cáo phản biện của Liên hiệp hội được Tỉnh uỷ, UBND tỉnh, các cơ quan chủ quản và chủ đề án, dự án đánh giá cao. Thông qua hoạt động tư vấn, phản biện và giám định xã hội còn giúp cho các cơ quan được giao chủ trì xây dựng các chương trình, quy hoạch, kế hoạch, đề án, chính sách nâng cao được ý thức, trách nhiệm xây dựng và hoàn thiện văn bản trước khi trình cấp có thẩm quyền phê duyệt. Bên cạnh đó, thông tin về công tác phản biện cũng đã kịp thời được đăng tải trên Báo Thanh Hoá, Truyền hình Thanh Hoá, trang Webside và tập san của Liên hiệp hội để các cấp, các ngành và đội ngũ trí thức có thể nắm thông tin, phục vụ công tác.

Các hội thành viên và các đơn vị trực thuộc Liên hiệp hội trong năm 2021 cũng đã có nhiều hoạt động tư vấn dự án đầu tư, quy hoạch, xây dựng, thẩm định nhiều công trình và thiết kế dự toán xây dựng cơ bản, công trình văn hoá, xây dựng nông thôn mới, như: Hội Quy hoạch phát triển đô thị, Hội Giống cây trồng và Vật tư nông nghiệp, Hội Bảo vệ môi trường, Hội Khoa học Thuỷ lợi, Hội Khoa học Lịch sử, Hội Luật gia, Hội các ngành Sinh học và Hoá học, Trung tâm Nghiên cứu phát triển vùng, Trung tâm Nghiên cứu, tư vấn tài nguyên thiên nhiên và thích ứng biến đổi khí hậu...

Ngoài ra, Liên hiệp hội còn tham gia phản biện xã hội vào một số dự thảo văn bản có tính quy phạm pháp luật, các nghị quyết của HĐND tỉnh và đề án của UBND tỉnh do Ủy ban MTTQ Việt Nam

tỉnh Thanh Hoá tổ chức; cử các chuyên gia của Liên hiệp hội, các hội thành viên tham gia nhiều hội đồng khoa học tư vấn, phản biện chuyên ngành cấp tỉnh; tham gia giám sát cùng các bộ, ngành Trung ương các đề án, dự án đầu tư xây dựng quan trọng trên địa bàn tỉnh.

Tuy nhiên, bên cạnh những kết quả đã đạt được, hoạt động tư vấn, phản biện và giám định xã hội còn một số tồn tại, hạn chế, đó là: (1) Nhận thức của một số ban, ngành, địa phương về hoạt động tư vấn, phản biện và giám định xã hội, chưa được đầy đủ, chưa thấy rõ vai trò của hoạt động tư vấn, phản biện và giám định xã hội, ngại việc phản biện độc lập nên việc cung cấp thông tin, tài liệu cho Liên hiệp hội chưa kịp thời, gây ảnh hưởng đến chất lượng tư vấn, phản biện và giám định xã hội; (2) Chưa thực hiện được các nhiệm vụ về giám định xã hội; (3) Sự phối hợp của các cấp, các ngành còn thiếu chặt chẽ, chưa đảm bảo quy trình phản biện; (4) Nhân lực cán bộ quản lý, chuyên trách đối với công tác tư vấn, phản biện và giám định xã hội của Liên hiệp hội còn kiêm nhiệm nên tính chủ động chưa cao; năng lực trong công tác tư vấn, phản biện và giám định xã hội còn hạn chế...



Hội thảo khoa học phản biện “Quy hoạch xây dựng vùng huyện Thạch Thành, tỉnh Thanh Hóa đến năm 2045”

Để hoạt động tư vấn, phản biện và giám định xã hội của Liên hiệp hội đạt hiệu quả trong thời gian tới, cần tập trung vào các nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm chủ yếu sau:

Một là, đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến các văn bản quy định hiện hành của Nhà nước về hoạt động tư vấn, phản biện và giám định xã hội, làm cho các cấp, các ngành, tổ chức, cá nhân có liên quan hiểu và thống nhất cao về mục đích, hiệu quả, sự cần thiết phải tư vấn, phản biện và giám định xã hội đối với các chương trình, dự án, quy hoạch, chính sách có ảnh hưởng lớn trước khi trình cấp có thẩm quyền quyết định.

Hai là, hoàn thành phản biện với chất lượng cao nhất đối với các nhiệm vụ được Chủ tịch UBND tỉnh giao thực hiện trong năm 2022.

Ba là, tập hợp, xây dựng hệ thống mạng lưới chuyên gia tư vấn, phản biện và giám định xã hội trong và ngoài tỉnh, đảm bảo đủ năng lực để thực hiện tốt nhiệm vụ, đặc biệt là các chuyên gia đầu ngành có trình độ chuyên môn cao, uy tín về khoa học và có nhiều kinh nghiệm trong tư vấn, phản biện và giám định xã hội.

Bốn là, kiện toàn Ban Tư vấn, phản biện và giám định xã hội của Liên hiệp hội; có kế hoạch đào tạo chuyên sâu

cán bộ làm công tác tư vấn, phản biện và giám định xã hội; tăng cường kỹ năng tư vấn, phản biện và giám định xã hội và vận động chính sách cho đội ngũ chuyên gia thông qua các buổi tập huấn, hội thảo chuyên đề, các cuộc hội thảo khoa học, diễn đàn trí thức,...

Năm là, nâng cao tính chủ động của Liên hiệp hội và đội ngũ trí thức trong việc đề xuất các nhiệm vụ tư vấn, phản biện và giám định xã hội đối với các chương trình, quy hoạch, kế hoạch, dự án lớn về phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn tỉnh; nâng cao năng lực thực hiện các nhiệm vụ tư vấn, phản biện và giám định xã hội; tạo mối liên kết, phối hợp chặt chẽ giữa Liên hiệp hội với các sở, ban ngành, đơn vị, địa phương để đẩy mạnh hoạt động tư vấn, phản biện và giám định xã hội.

Sáu là, tổ chức biên soạn và phổ biến các tài liệu hướng dẫn nghiệp vụ tư vấn, phản biện và giám định xã hội, xây dựng sổ tay tư vấn, phản biện và giám định xã hội, tổ chức thường xuyên các khóa tập huấn nghiệp vụ nhằm cung cấp kiến thức, kỹ năng, kinh nghiệm về công tác tư vấn, phản biện và giám định xã hội của Liên hiệp hội và các hội thành viên để ngày càng trở nên chuyên nghiệp, hiệu quả, thiết thực hơn./.

TỤC NGŨ, THÀNH NGŨ VỀ CON HỔ

*Gửi mỡ cho mèo, gửi
môi cho hổ.*

Việt Nam

Tọa sơn quan hổ đấu.

Trung Quốc

*Hổ giữ da, người ta giữ
tên tuổi.*

Nhật Bản

*Con hổ mà đeo cái
chuông thì sẽ bị đói.*

Mông Cổ

Đừng dạy hổ con ăn thịt.

Malaysia

*Khi đàn trâu bò bị tách
ra thì cũng là lúc hổ vồ
môi.*

Myanmar

*Có trí tuệ mà thiếu đạo
lý như con hổ có thêm
lưỡi gươm.*

Pháp

*Khi hai con hổ đánh
nhau, con sói sẽ cười.*

Anh

*Người hùng chỉ xuất
hiện sau khi con hổ đã
chết.*

Mỹ

Đổi mới, nâng cao chất lượng thông tin, phổ biến kiến thức khoa học và công nghệ, đưa ứng dụng khoa học và công nghệ vào cuộc sống

Lê Xuân Dũng

*Chánh Văn phòng, Phó Trưởng Ban Thông tin, phổ biến kiến thức và Đối ngoại hợp tác quốc tế
Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật Thanh Hóa*

Hoạt động thông tin, phổ biến kiến thức khoa học và công nghệ (KH&CN) của Ban Thông tin, phổ biến kiến thức, Đối ngoại hợp tác quốc tế (Ban Thông tin) là một trong những nhiệm vụ quan trọng của Liên hiệp các hội Khoa học và Kỹ thuật Thanh Hóa (Liên hiệp hội), góp phần thực hiện khâu đột phá về nghiên cứu, ứng dụng và chuyển giao KH&CN, để KH&CN thực sự trở thành động lực quan trọng thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh ta. Thông tin, phổ biến kiến thức về KH&CN thông qua các kênh truyền thông nhằm giới thiệu, phổ biến chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước về KH&CN vào sản xuất và đời sống; phổ biến kiến thức về KH&CN cho cán bộ, hội viên và người dân, cũng như các cấp quản lý ý thức rõ hơn về vai trò của

KH&CN có tính chất quyết định phát triển lực lượng sản xuất, nâng cao sức cạnh tranh và hiệu quả sản phẩm, hàng hóa của cả nền kinh tế.

Ngay sau Đại hội Liên hiệp hội Thanh Hóa lần thứ VI, nhiệm kỳ 2018 - 2023, Chủ tịch Liên hiệp hội đã ban hành Quyết định số 341/QĐ-LHH ngày 03/2/2021 về việc kiện toàn lại Ban thông tin. Từ đó, Ban Thông tin đã có nhiều đổi mới trong các hoạt động tuyên truyền, phổ biến kiến thức về KH&CN, đã chủ động xây dựng các nội dung, kế hoạch hoạt động, phân công cụ thể cho các thành viên. Trong năm qua, Ban Thông tin đã thực hiện tốt công tác thông tin về các chủ trương đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước; tuyên truyền các hoạt động theo chức năng, nhiệm vụ được giao của Liên hiệp hội. Qua

đó góp phần thúc đẩy thi đua trong lao động sáng tạo, sản xuất, nghiên cứu, ứng dụng, chuyển giao các tiến bộ KH&CN trong lao động sản xuất, kinh doanh, đưa nhanh các tiến bộ KH&CN vào thực tiễn sản xuất và đời sống, nâng cao tinh thần trách nhiệm của tổ chức, cá nhân trong hoạt động KH&CN đối với phát triển kinh tế - xã hội nhanh và bền vững.

Thực hiện chức năng, nhiệm vụ được giao, Ban Thông tin đã tham mưu thực hiện xuất bản Tập san Khoa học Thanh Hóa định kỳ theo quý, phát hành đúng kỳ hạn, đã chú trọng xây dựng chủ đề, nâng cao chất lượng tin, bài, tập trung các nội dung về diễn đàn trí thức, hoạt động KH&CN của Liên hiệp hội và các hội thành viên; tuyên truyền, phổ biến các tiến bộ khoa học kỹ thuật, về văn hóa - lịch sử - con người xứ

Thanh; phản ánh các tấm gương người tốt, việc tốt, mô hình hoạt động hội thiết thực và hiệu quả; tuyên truyền, cung cấp thông tin về hội thi, cuộc thi, giải thưởng do Liên hiệp hội chủ trì và phối hợp thực hiện; tuyên truyền kết quả hoạt động tư vấn, phản biện và giám định xã hội, các sự kiện nổi bật trong hoạt động của Liên hiệp hội và các đơn vị thành viên. Ban Thông tin tham mưu cho lãnh đạo Liên hiệp hội lựa chọn chủ đề mỗi số Tập san gắn liền với các sự kiện quan trọng của đất nước, của tỉnh; tham mưu giới thiệu đội ngũ cộng tác viên cho các ấn phẩm, tổ chức các hội nghị xây dựng đề cương và xây dựng kế hoạch đặt bài cho ngân hàng bài, lựa chọn các bài viết có chất lượng tốt, đúng chủ đề để đăng tải. Năm 2021, Tập san Khoa học Thanh Hóa đã xuất bản đủ 4 số, các số đều được phát hành đến Liên hiệp hội Trung ương và các tỉnh, thành phố trong cả nước, tới lãnh đạo các sở, ban, ngành, các huyện, thị xã, thành phố trong tỉnh. Để nhiều hội viên được tiếp cận với Tập san Khoa học Thanh Hóa, Ban Thông tin đã đề xuất tăng số lượng gửi đến các hội thành viên, trung tâm trực thuộc, đơn vị liên kết (từ 1 cuốn/đơn vị lên 3-5 cuốn/đơn vị). Ngoài ra, đề xuất đưa các số Tập san trong năm 2021 lên Trang thông tin điện tử

tusta.org.vn để các hội viên dễ dàng tìm kiếm và tiếp cận. Chất lượng của Tập san ngày càng được đổi mới và nâng cao, trong đó, tăng số lượng bài viết, số trang của Tập san Khoa học Thanh Hóa từ 48 - 52 trang lên 60 - 64 trang, thực hiện in màu một số trang có bài viết, hình ảnh nổi bật; chú trọng trong việc lựa chọn, biên tập những bài viết hay, chất lượng tốt để đăng tải.



Ban Thông tin của Liên hiệp hội họp triển khai nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2021

Đối với Trang thông tin điện tử tusta.org.vn, Ban đã làm việc với Trung tâm công nghệ thông tin thuộc Sở Thông tin và Truyền thông để nâng cấp, đổi mới về giao diện website trên máy tính và điện thoại di động, giúp độc giả có thể dễ dàng truy cập, sử dụng hơn. Ban quản trị website đã cập nhật kịp thời các thông tin thay đổi về cơ cấu tổ chức, thông tin cơ bản về bộ máy nhân sự của cơ

quan Liên hiệp hội và các đơn vị thành viên. Trong năm qua, số lượng tin bài được đăng tải là trên 200 tin bài, số lượng và chất lượng bài viết được chú trọng và nâng cao hơn. Ngoài việc thường xuyên cập nhật các chủ trương, đường lối của Đảng và chính sách, pháp luật của Nhà nước, Ban còn tiếp nhận tin, bài, ảnh từ các cộng tác viên; chọn lọc, biên tập, thực hiện các

nghiệp vụ xử lý hình ảnh và đăng tải lên Trang thông tin điện tử những nội dung tuyên truyền phổ biến kiến thức về KH&CN, các ứng dụng tiên bộ khoa học kỹ thuật mới, các mô hình dự án điển hình tiên tiến trong và ngoài tỉnh..., tin tức về những hoạt động của Liên hiệp hội và các hội thành viên, trung tâm trực thuộc liên tục được cập nhật;... Một số đơn vị thành viên thường xuyên gửi tin,



Liên hiệp hội tổ chức Hội nghị thông tin, phổ biến kiến thức tháng 11/2021

bài cho website: Hội Luật gia, Hội Dân tộc học và Nhân học, Trung tâm Nghiên cứu, tư vấn tài nguyên thiên nhiên và thích ứng biến đổi khí hậu...

Hoạt động phổ biến kiến thức luôn được chú trọng, thường xuyên cập nhật những kiến thức KH&CN, văn hóa - xã hội thông qua các ấn phẩm; tổ chức hội nghị, hội thảo khoa học, diễn đàn KH&CN; cụ thể: Ban Thông tin đã phối hợp chặt chẽ với Văn phòng, Ban KH&CN, Tư vấn phản biện và Giám định xã hội trong việc tham mưu tổ chức các hội nghị, hội thảo khoa học, tư vấn phản biện bám sát theo Chương trình công tác hàng tháng, quý. Trong năm 2021, Liên hiệp hội đã tổ chức hội thảo khoa học phản biện thành công 10/10 nhiệm vụ do UBND tỉnh giao, tất cả đều được đăng tải đầy đủ trên Trang thông tin điện tử của Liên hiệp hội. Ban Thông tin

đã tham mưu thực hiện hàng chục lớp tập huấn phổ biến kiến thức về kỹ thuật chăn nuôi, trồng trọt, chăm sóc sức khỏe, bảo vệ môi trường...

Thực hiện chỉ đạo của Liên hiệp hội, Ban đã tích cực phối hợp với các hội thành viên tổ chức phổ biến kiến thức về KH&CN, tiêu biểu như: phối hợp với Hội Quy hoạch phát triển đô thị tổ chức phổ biến kiến thức về Quy hoạch tỉnh Thanh Hóa thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn 2045; cùng Hội Giống cây trồng và Vật tư nông nghiệp thông tin về Hợp tác xã sản xuất mật ong Hường Hoa ở Thạch Thành; phối hợp với Hội các ngành Sinh học, Hóa học thông tin về 3 hội nghị tập huấn phổ biến kiến thức; phối hợp với Hội Khoa học Thủy lợi thông tin về Hội thảo khoa học về thực trạng và giải pháp chống suy thoái hệ thống sông Mã, bảo đảm an ninh nguồn nước;...

Phối hợp với các phòng, ban chuyên môn của Liên hiệp hội tuyên truyền một số hội nghị quan trọng theo kế hoạch của Liên hiệp hội; thường xuyên tuyên truyền và thực hiện đầy đủ, đảm bảo các biện pháp phòng, chống dịch bệnh Covid-19 theo quy định của ngành y tế. Đặc biệt, đã viết tin, bài về 11 hội thảo khoa học về yom tạo trí thức KH&CN với các Hội thành viên và các đơn vị liên kết, đăng tải trên website của Liên hiệp hội và phối hợp truyền thông trên các phương tiện truyền thông đại chúng. Phối hợp với Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy, Sở KH&CN tổ chức thành công 2 Hội nghị diễn đàn trí thức KH&CN cho đội ngũ trí thức, cán bộ, hội viên trong toàn hệ thống, về nội dung “Tình hình kinh tế - xã hội của tỉnh và cả nước hiện nay trước đại dịch Covid-19” và “Khâu đột phá về nghiên cứu, ứng dụng và chuyển giao khoa học công nghệ, chủ động tích cực tham gia cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư phục vụ phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh giai đoạn 2021 - 2025”.

Nhằm tuyên truyền các hoạt động của Liên hiệp hội đến đông đảo cán bộ, hội viên và nhân dân, Ban Thông tin đã tham mưu phối hợp với cơ quan thông tin đại chúng như Báo Thanh Hóa, Đài phát thanh và truyền

hình tinh tuyên truyền, phổ biến kiến thức KH&CN, chuyển giao những tiến bộ kỹ thuật mới vào sản xuất và đời sống; tuyên truyền các hoạt động nổi bật của Liên hiệp hội và các hội thành viên; đã xây dựng kế hoạch phối hợp với Đài Phát thanh và Truyền hình Thanh Hóa, Báo Thanh Hóa chủ động khai thác tư liệu thực hiện 3 phóng sự truyền và nhiều tin hoạt động về sáng tạo kỹ thuật của các tác giả, nhóm tác giả, kết quả Hội thi Sáng tạo kỹ thuật Thanh Hóa lần thứ 12 (2020 - 2021), lễ tổng kết, trao giải Hội thi; tuyên truyền bằng nhiều hình thức về phát động, triển khai thực hiện tham gia Giải thưởng Sáng tạo KH&CN Việt Nam năm 2021; thông tin về các hoạt động Cuộc thi sáng tạo thanh thiếu niên, nhi đồng, cũng như tuyên truyền về Hội thi Tin học trẻ của tỉnh, các hoạt động KH&CN, phổ biến kiến thức, tập huấn, hội thảo của Liên hiệp hội và các hội thành viên.

Năm 2022, để thực hiện tốt công tác tuyên truyền, phổ biến kiến thức góp phần để KH&CN có những đóng góp quan trọng vào thực hiện Nghị quyết số 58-NQ/TW, ngày 05/8/2020 của Bộ Chính trị “Về xây dựng và phát triển tỉnh Thanh Hóa đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045”; Nghị quyết Đảng bộ tỉnh lần thứ XIX,

nhiệm kỳ 2020 - 2025 đã đề ra, nhằm khẳng định khâu đột phá về ứng dụng khoa học kỹ thuật và công nghệ vào sản xuất và đời sống ngày càng trở nên cấp thiết và là yêu cầu đòi hỏi của thực tiễn sản xuất và đời sống, với chức năng, nhiệm vụ được giao, Ban Thông tin Liên hiệp hội sẽ tập trung thực hiện tốt một số nhiệm vụ chủ yếu sau:

Một là, Ban Thông tin thực hiện tốt các hoạt động thông tin, phổ biến kiến thức theo chức năng, nhiệm vụ được giao, thực hiện phối hợp tổ chức các lớp tập huấn về kỹ năng nghiệp vụ viết tin, bài cho các công tác viên; đề xuất tăng cường cơ sở vật chất để thực hiện.

Hai là, tiếp tục nghiên cứu đề xuất với lãnh đạo Liên hiệp hội về đổi mới, nâng cao chất lượng công tác thông tin, phổ biến kiến thức, chất lượng tin, bài trên Tập san Khoa học Thanh Hóa và trang thông tin điện tử; đẩy mạnh việc phối hợp với Đài phát thanh và Truyền hình tỉnh, Báo Thanh Hóa để thực hiện công tác tuyên truyền, đa dạng hóa các hình thức truyền thông về các hoạt động của Liên hiệp hội và các hội thành viên; tham mưu tổ chức các lớp tập huấn, phổ biến kiến thức KH&CN; thông tin về hoạt động KH&CN, tư vấn phản biện và giám định xã hội; thông tin về công tác tập hợp, tôn vinh trí thức, các hội thi, giải thưởng,

cuộc thi,... trên các chuyên trang, chuyên mục của Trang thông tin điện tử của Báo Thanh Hóa, Đài phát thanh và Truyền hình tỉnh, website của Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật Việt Nam.

Ba là, Ban Thông tin tích cực phối hợp với các ban và các đơn vị thành viên xây dựng Kế hoạch và thực hiện thông tin phổ biến kiến thức cho hàng tháng, hàng quý về hoạt động của Liên hiệp hội và các hội thành viên.

Bốn là, tham mưu mở các lớp tập huấn nghiệp vụ, kỹ năng viết tin, bài cho đội ngũ công tác viên trong các hội thành viên, trung tâm trực thuộc (về phương pháp viết, gửi tin, bài; hình ảnh tuyên truyền, phổ biến kiến thức về các hoạt động của đơn vị mình), nhằm xây dựng đội ngũ công tác viên ngày càng có chất lượng giúp cho công tác thông tin, phổ biến kiến thức của Liên hiệp hội ngày càng hiệu quả hơn.

Năm là, tăng cường thông tin, kết nối các hoạt động hợp tác quốc tế của Liên hiệp hội và các hội thành viên; thông tin về các nhà tài trợ, công tác chuẩn bị đề xuất tài trợ, tham gia các hội nghị, hội thảo do nhà tài trợ tổ chức; phục vụ nhiệm vụ công tác, xây dựng dự án và đề xuất tài trợ các dự án phục vụ nghiên cứu, xây dựng mô hình ứng dụng chuyển giao KH&CN vào trong tỉnh./.

20 năm thực hiện Chỉ thị số 56-CT/TW ngày 18/8/2000 của Bộ Chính trị (khóa VIII) về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác của Hội Luật gia Việt Nam trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa

Hà Sĩ Thắng

Ủy viên Thư ký

Hội Luật gia tỉnh Thanh Hóa

Thực hiện Chỉ thị số 56-CT/TW ngày 18/8/2000 của Bộ Chính trị (khóa VIII) về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác của Hội Luật gia Việt Nam và hướng dẫn của Trung ương Hội Luật gia Việt Nam, Tỉnh ủy, UBND tỉnh Thanh Hóa đã quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo, tạo điều kiện thuận lợi cho việc thành lập Hội Luật gia tỉnh Thanh Hóa. Ngày 24/01/2002, Hội Luật gia tỉnh Thanh Hóa được thành lập theo Quyết định số 244/QĐ-UB của Chủ tịch UBND tỉnh.

Trong quá trình hoạt động, Hội Luật gia tỉnh Thanh Hóa đã tham mưu Tỉnh ủy Thanh Hóa tổ chức thực hiện Chỉ thị 56-CT/TW cũng như các văn bản khác của Đảng và Nhà nước về công tác của Hội Luật gia Việt Nam. Ban

Thường vụ Tỉnh ủy thường xuyên quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo công tác của Hội Luật gia tỉnh Thanh Hóa, cho ý kiến về việc tổ chức các đại hội nhiệm kỳ, giới thiệu nhân sự Chủ tịch Hội Luật gia tỉnh Thanh Hóa và nhân sự tham gia Ban Chấp hành Trung ương Hội Luật gia Việt Nam các khóa; lãnh đạo Ban Cán sự Đảng UBND tỉnh chỉ đạo Chủ tịch UBND tỉnh ban hành văn bản thực hiện các Chỉ thị của Thủ tướng Chính phủ về công tác của Hội Luật gia Việt Nam trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa, hỗ trợ kinh phí, cơ sở vật chất, phương tiện, tạo điều kiện để các cấp Hội Luật gia tỉnh Thanh Hóa thực hiện tốt công tác chuyên môn, nghề nghiệp theo Điều lệ Hội Luật gia Việt Nam; chỉ đạo việc tổ chức đại hội Hội Luật gia tỉnh Thanh Hóa

các nhiệm kỳ và việc thành lập, hoạt động của Hội Luật gia các huyện, thị xã, thành phố và các Chi hội Luật gia trực thuộc.

Từ khi thành lập, thực hiện Chỉ thị 56-CT/TW của Bộ Chính trị, dưới sự lãnh đạo, chỉ đạo của Tỉnh ủy, UBND tỉnh, Hội Luật gia tỉnh Thanh Hóa đã tổ chức các hoạt động hội, đạt được những kết quả quan trọng, đóng góp tích cực vào việc thực hiện thắng lợi các nhiệm vụ chính trị của địa phương và Hội Luật gia Việt Nam, góp phần tích cực vào công tác đấu tranh phòng, chống tội phạm và vi phạm pháp luật; bảo vệ công lý, công bằng xã hội, quyền tự do, dân chủ của nhân dân; xây dựng xã hội thượng tôn pháp luật, mọi người sống và làm việc theo Hiến pháp và pháp luật, khẳng định vị trí,

vai trò là tổ chức chính trị - xã hội - nghề nghiệp, hoạt động dưới sự lãnh đạo của cấp ủy Đảng, sự chỉ đạo của chính quyền, theo quy định của pháp luật và Điều lệ Hội Luật gia Việt Nam.

Công tác xây dựng, phát triển, củng cố tổ chức, cán bộ, phát triển hội viên và xây dựng cơ sở vật chất

Sau khi được thành lập, Hội Luật gia tỉnh Thanh Hóa

thị xã, thành phố, cơ quan, đơn vị. Đã có 21 Hội Luật gia cấp huyện và 12 Chi hội Luật gia trực thuộc ở các cơ quan cấp tỉnh được thành lập.

Ban Thường vụ Tỉnh Hội thường xuyên chỉ đạo các tổ chức hội trực thuộc cụ thể hóa Điều lệ Hội, xây dựng, ban hành và tổ chức thực hiện quy chế tổ chức và hoạt động phù hợp với đặc thù, đặc điểm của địa phương và

và tổ chức các hoạt động hội. Đã có 13 Hội Luật gia cấp huyện có lãnh đạo (Chủ tịch, Phó Chủ tịch) chuyên trách. Các hội còn lại là lãnh đạo kiêm nhiệm. Đội ngũ cán bộ hội dần dần được tăng thêm số lượng và nâng cao chất lượng, thực hiện bố trí cán bộ kết hợp nhiều độ tuổi, gồm cán bộ cao tuổi, có uy tín và kinh nghiệm công tác và cán bộ trẻ, nhiệt huyết, năng động, kết hợp giữa cán bộ chuyên trách và cán bộ kiêm nhiệm.

Công tác vận động, phát triển hội viên được quan tâm thực hiện, chú trọng cả số lượng và chất lượng. Hội đã tập hợp được ngày càng nhiều luật gia có phẩm chất chính trị, năng lực chuyên môn và đạo đức nghề nghiệp đã và đang làm công tác pháp luật trong tỉnh, đảm bảo điều kiện theo quy định gia nhập tổ chức hội. Hội Luật gia tỉnh Thanh Hóa hiện nay có tổng số 2.120 hội viên đang sinh hoạt.

Công tác chính trị, tư tưởng

Hội Luật gia tỉnh Thanh Hóa đã tổ chức quán triệt, triển khai thực hiện nghiêm túc, đầy đủ, kịp thời các văn bản của Đảng, Nhà nước, Tỉnh ủy, UBND tỉnh về công tác của Hội Luật gia đến tất cả các tổ chức Hội và hội viên trong tỉnh, làm cho mỗi hội viên tự hào với truyền thống vẻ vang và những đóng góp quan trọng cho đất nước của Hội Luật gia Việt Nam; ý thức được vị trí, vai trò, trách nhiệm xã hội của Hội cũng



Ban Chấp hành Hội Luật gia tỉnh Thanh Hóa khóa IV, nhiệm kỳ 2019 - 2024

đã tổ chức ra mắt và tổ chức các đại hội nhiệm kỳ (4 kỳ) theo quy định, ban hành Quy chế Tổ chức và Hoạt động các khóa, duy trì chế độ sinh hoạt thường kỳ của Ban Chấp hành, Ban Thường vụ, Thường trực và Văn phòng Tỉnh Hội theo quy định.

Thường trực Tỉnh Hội tích cực phối hợp lãnh đạo cấp ủy, chính quyền, cơ quan, đơn vị tuyên truyền, vận động thành lập tổ chức hội ở các huyện,

chức năng, nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị chủ quản (đối với các Chi hội Luật gia trực thuộc), thành lập các Chi hội Luật gia trực thuộc và Chi hội Luật gia cơ sở.

Thường trực Tỉnh Hội đã phối hợp lãnh đạo cấp ủy, chính quyền, cơ quan, đơn vị lựa chọn, giới thiệu, xây dựng đội ngũ lãnh đạo hội (nhất là hội cấp huyện) nhiệt tình, tâm huyết, có trách nhiệm, có khả năng quy tụ hội viên

KHOA HỌC THANH HÓA

như của mỗi luật gia để từ đó không ngừng trau dồi phẩm chất đạo đức, chính trị, học tập và nâng cao kiến thức pháp luật, năng lực chuyên môn, kỹ năng công tác hội, phấn đấu mỗi luật gia là một tấm gương tiêu biểu, hội tụ đầy đủ phẩm chất người cán bộ làm công tác bảo vệ pháp luật: Giỏi về chuyên môn nghiệp vụ, vững vàng về chính trị tư tưởng, tận tụy với nghề, vì nước, vì dân, vì công lý.

Công tác tham gia xây dựng, phản biện chính sách, pháp luật

Hội đã tổ chức lấy ý kiến của cán bộ, hội viên đóng góp vào dự thảo các văn bản pháp luật như: Dự thảo Hiến pháp (sửa đổi), Luật Đất đai (sửa đổi), Bộ luật Dân sự (sửa đổi) (2 lần), Bộ luật Hình sự (sửa đổi)..., tổng hợp các ý kiến đóng góp, báo cáo các cơ quan chức năng.

Thường trực Tỉnh Hội đóng góp ý kiến vào 235 dự thảo văn bản pháp luật của Trung ương và văn bản quy phạm pháp luật của HĐND và UBND tỉnh; tham dự các hội nghị, hội thảo, đóng góp ý kiến xây dựng Luật Trung cầu ý dân do Hội Luật gia Việt Nam chủ trì soạn thảo; tham dự các hội nghị phản biện, đóng góp ý kiến xây dựng văn bản pháp luật, đề án, dự án do Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh, Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh, Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật tỉnh và các cơ quan chức năng tổ chức.

Các tổ chức hội và hội viên Hội Luật gia các huyện, thị xã, thành phố, các Chi hội Luật gia trực thuộc tham gia đóng góp ý kiến vào 3.680 dự thảo văn bản pháp luật của Trung ương và văn bản quy phạm pháp luật của HĐND và UBND các cấp.

Công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật

Công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật của Hội được thực hiện bằng các hình thức đa dạng, phong phú như: Tổ chức và tham gia tổ chức các hội nghị tuyên truyền, phổ biến, giới thiệu các văn bản pháp luật mới ban hành, nhất là các văn bản pháp luật quan trọng, liên quan tới nhiều đối tượng trong xã hội cho hội viên và các tầng lớp cán bộ, Nhân dân; tuyên truyền, phổ biến pháp luật thông qua công tác tư vấn pháp luật, trợ giúp pháp lý và việc thực hiện nhiệm vụ chuyên môn của cơ quan, đơn vị; tuyên truyền, phổ biến pháp luật trên Báo Thanh Hóa, Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh, Tập san Khoa học Thanh Hóa, các bản tin chuyên ngành, website của cơ quan, đơn vị, trên hệ thống đài truyền thanh cấp huyện và các phương tiện thông tin đại chúng khác. Các hoạt động hưởng ứng Ngày Pháp luật nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam 9/11 cũng được tổ chức hàng năm.

Từ năm 2018, Hội đã xây dựng và đưa vào vận hành

Trang thông tin điện tử tổng hợp (Website) Hội Luật gia tỉnh Thanh Hóa để thông tin các hoạt động của Tỉnh Hội, các tổ chức Hội trong tỉnh và tuyên truyền, phổ biến, tư vấn, giải đáp, hướng dẫn thi hành pháp luật cho Nhân dân.

Từ ngày thành lập đến nay, Hội Luật gia tỉnh Thanh Hóa đã chủ trì tổ chức và tham gia phối hợp tổ chức 41 hội nghị tuyên truyền, phổ biến, giới thiệu các văn bản pháp luật cho 8.380 lượt người tại các địa phương trong tỉnh.

Hội Luật gia các huyện, thị xã, thành phố và cán bộ, hội viên Hội Luật gia ở các địa phương tổ chức và tham gia phối hợp tổ chức 4.250 hội nghị tuyên truyền, phổ biến, hướng dẫn thi hành Hiến pháp năm 2013 và các văn bản pháp luật khác; tuyên truyền về các kỳ đại hội Đảng toàn quốc, đại hội đảng bộ các cấp, về các cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu HĐND các cấp; tuyên truyền phục vụ các sự kiện lớn của đất nước, của tỉnh và địa phương cho 637.500 lượt người và kết hợp, lồng ghép với các hội nghị, hoạt động khác để tuyên truyền, phổ biến, giáo dục, hướng dẫn thi hành pháp luật; tham gia phát hành hàng chục nghìn tờ gấp, tài liệu tuyên truyền pháp luật.

Các Chi hội Luật gia trực thuộc tham mưu lãnh đạo cơ quan, đơn vị và tham gia tổ chức các hoạt động tuyên

truyền, phổ biến pháp luật; thực hiện tuyên truyền, phổ biến, hướng dẫn thi hành pháp luật thông qua việc thực hiện chuyên môn của cơ quan, đơn vị; tuyên truyền, phổ biến pháp luật trên các phương tiện thông tin đại chúng, bản tin, website của đơn vị và tạp chí chuyên ngành.

Công tác tư vấn pháp luật, trợ giúp pháp lý

Hội đã thành lập Trung tâm Tư vấn pháp luật phục vụ nhu cầu tư vấn pháp luật, trợ giúp pháp lý và cung cấp các dịch vụ pháp lý của tổ chức và Nhân dân. Từ ngày thành lập đến nay, Hội Luật gia tỉnh Thanh Hóa đã tư vấn pháp luật, trợ giúp pháp lý 2.360 vụ việc, trong đó chủ yếu là tư vấn, trợ giúp miễn phí cho các đối tượng chính sách, người nghèo; tham gia tố tụng, bảo vệ quyền lợi cho đương sự tại phiên tòa 82 vụ việc; đại diện ngoài tố tụng 130 vụ việc.

Song song với tư vấn pháp luật tại văn phòng, Hội đã đẩy mạnh việc tư vấn pháp luật, trợ giúp pháp lý lưu động tại các địa phương trong tỉnh, trong đó nổi bật là phối hợp các trại giam đóng trên địa bàn tỉnh tổ chức 12 cuộc tư vấn pháp luật, hỗ trợ pháp lý cho 2.233 phạm nhân được đặc xá, sắp chấp hành xong án phạt tù và phạm nhân được tha tù trước thời hạn có điều kiện tại các trại giam; phối hợp chính quyền các địa phương và các cơ quan chức

năng tổ chức phổ biến, tư vấn pháp luật tái hòa nhập cộng đồng cho các phạm nhân mới chấp hành xong án phạt tù trở về địa phương. Ngoài ra, Hội còn tổ chức hoạt động phổ biến, tư vấn pháp luật về đất đai tại cơ sở trong khuôn khổ Dự án “Nâng cao năng lực phổ biến, tư vấn pháp luật trong lĩnh vực đất đai” của Hội Luật gia Việt Nam.



Hội Luật gia tỉnh Thanh Hóa nhận cờ thi đua Đơn vị tiên tiến xuất sắc Hội Luật gia Việt Nam năm 2016

Từ năm 2015, Hội đã ký kết Quy chế phối hợp tuyên truyền, phổ biến, giáo dục và tư vấn pháp luật với Báo Thanh Hóa, trong đó đã xây dựng và thực hiện 48 chuyên mục Dân hỏi - Luật gia trả lời, thực hiện các chuyên mục Trả lời bạn đọc, Ý kiến - Dự luận và một số nội dung khác; tư vấn, giải đáp pháp luật trực tiếp cho độc giả Báo Thanh Hóa. Hội cũng thực hiện 23 chương trình tư vấn, giải đáp pháp luật trên Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh.

Các Chi hội Luật gia trực thuộc tư vấn pháp luật, trợ giúp pháp lý 25.360 vụ việc thông qua việc thực hiện công tác chuyên môn của cơ quan, đơn vị; tư vấn, giải đáp pháp luật trên các phương tiện thông tin đại chúng, website của cơ quan, đơn vị.

Hội Luật gia các huyện, thị xã, thành phố trực tiếp tư vấn pháp luật, trợ giúp pháp

lý 8.560 vụ việc; tư vấn pháp luật, trợ giúp pháp lý thông qua công tác chuyên môn 32.240 vụ việc; phối hợp đài truyền thanh ký kết và thực hiện các chương trình tuyên truyền, tư vấn, giải đáp pháp luật, trong đó chuyên mục Bạn hỏi - Luật gia trả lời được thực hiện định kỳ trên đài. Một số Hội Luật gia cấp huyện thành lập trung tâm tư vấn pháp luật, phục vụ nhu cầu tư vấn pháp luật, trợ giúp pháp lý và cung cấp các dịch vụ pháp lý của các tổ chức và Nhân dân tại địa phương.

KHOA HỌC THANH HÓA

Công tác tham gia cải cách tư pháp, cải cách hành chính; tuyển chọn các chức danh tư pháp; phòng, chống tham nhũng, vi phạm pháp luật và tội phạm

Các cấp Hội Luật gia tỉnh Thanh Hóa, các luật gia ở các cơ quan bảo vệ và thực thi pháp luật tích cực tham gia các hoạt động cải cách hành chính, cải cách tư pháp; đấu tranh phòng, chống tham nhũng, vi phạm pháp luật và tội phạm theo chức năng, nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị.

Là thành viên các hội đồng tuyển chọn các chức danh tư pháp của tỉnh (từ năm 2015 về trước), Hội Luật gia tỉnh Thanh Hóa đã tham gia đầy đủ, có trách nhiệm công tác tuyển chọn các chức danh tư pháp, trong đó đã đề nghị bổ nhiệm 208 thẩm phán, 185 kiểm sát viên và 32 chấp hành viên thi hành án dân sự, góp phần vào công cuộc cải cách tư pháp, xây dựng đội ngũ cán bộ tư pháp của tỉnh đảm bảo các điều kiện về năng lực chuyên môn và đạo đức nghề nghiệp. Hội cũng cử người có đủ điều kiện để HĐND các cấp bầu làm hội thẩm nhân dân Tòa án nhân dân hai cấp tỉnh Thanh Hóa.

Công tác tư vấn giải quyết khiếu nại, tranh chấp pháp lý ngoài cơ chế nhà nước, hòa giải ở cơ sở, phòng, chống tệ nạn xã hội

Các hoạt động tư vấn giải quyết khiếu nại, tranh chấp pháp lý ngoài cơ chế

nhà nước, hòa giải các mâu thuẫn, tranh chấp nhỏ trong nội bộ Nhân dân, phòng, chống tệ nạn xã hội chủ yếu do hội viên Hội Luật gia cấp huyện thực hiện. Các luật gia là cán bộ tư pháp, thanh tra... phối hợp các ngành, đoàn thể chỉ đạo các tổ hòa giải, thanh tra Nhân dân tư vấn giải quyết khiếu nại 7.560 vụ việc, hòa giải thành 25.320 vụ việc, mâu thuẫn, tranh chấp nhỏ trong nội bộ Nhân dân, góp phần giữ gìn đoàn kết trong cộng đồng, ổn định chính trị, trật tự - an toàn xã hội để thực hiện các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội ở địa phương.

Tham gia giám sát thực hiện pháp luật; tư vấn, phản biện và giám định xã hội

Là thành viên của Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh, Ủy ban MTTQ cấp huyện và Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật tỉnh, các cấp Hội Luật gia tỉnh Thanh Hóa tham gia tích cực, có trách nhiệm các hoạt động giám sát việc thi hành pháp luật; tư vấn, phản biện, giám định xã hội; phản biện, đóng góp ý kiến vào các đề án, dự án, dự thảo văn bản quy phạm pháp luật của HĐND và UBND các cấp do các cơ quan này tổ chức.

Hội đã tham gia ký kết Chương trình phối giữa Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh, Sở Tư pháp, Thanh tra tỉnh, Hội Luật gia tỉnh và Đoàn Luật sư tỉnh

trong lĩnh vực tiếp công dân, xử lý đơn thư, giám sát và nâng cao hiệu quả việc giải quyết khiếu nại, tố cáo, phản ánh, kiến nghị của công dân và hòa giải ở cơ sở giai đoạn 2015 - 2020; tham gia tích cực, có hiệu quả các đoàn giám sát liên ngành việc chấp hành pháp luật tại các địa phương trong tỉnh.

Thực hiện Đề án Xã hội hóa công tác phổ biến, giáo dục pháp luật và trợ giúp pháp lý

Theo phân công của Chủ tịch UBND tỉnh, Hội đã chủ trì, phối hợp các sở, ngành liên quan tham mưu Chủ tịch UBND tỉnh xây dựng, ban hành và tổ chức thực hiện Đề án Xã hội hóa công tác phổ biến, giáo dục pháp luật và trợ giúp pháp lý các giai đoạn 2014 - 2016 và 2017 - 2021 trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa. Hội đã chỉ đạo, hướng dẫn Hội Luật gia các huyện, thành phố tham mưu Chủ tịch UBND cùng cấp xây dựng, ban hành và triển khai kế hoạch thực hiện Đề án giai đoạn 2017 - 2021 tại các địa phương. Việc triển khai tổ chức thực hiện Đề án trên phạm vi toàn tỉnh đã đạt được những kết quả quan trọng, khẳng định tính đúng đắn, hiệu quả của việc Đảng và Nhà nước giao Hội Luật gia các cấp làm nòng cốt, chủ trì thực hiện công tác xã hội hóa các hoạt động phổ biến, giáo dục pháp luật và trợ giúp pháp lý./.

Một số kết quả nghiên cứu khoa học và chuyển giao công nghệ nổi bật trong lĩnh vực nông, lâm, ngư nghiệp của Trường Đại học Hồng Đức, giai đoạn 2016 - 2021

PGS.TS. Hoàng Thị Mai

Phó Hiệu trưởng

Trường Đại học Hồng Đức

Là một trường đại học đào tạo đa ngành, Đại học Hồng Đức cũng là một tổ chức khoa học và công nghệ (KH&CN) lớn của tỉnh Thanh Hóa, có khả năng tổ chức triển khai nghiên cứu và chuyển giao khoa học công nghệ ở hầu hết các lĩnh vực. Trong số đó, nghiên cứu, ứng dụng và chuyển giao tiến bộ khoa học và công nghệ trong lĩnh vực nông, lâm, ngư nghiệp là một trong những thế mạnh của Nhà trường.

Với đội ngũ cán bộ gồm 2 phó giáo sư, 16 tiến sĩ thuộc chuyên ngành Nông - Lâm - Ngư nghiệp, hiện Nhà trường đang tổ chức đào tạo 1 chuyên ngành tiến sĩ, 1 chuyên ngành thạc sĩ về Khoa học cây trồng; 4 ngành đại học (Nông học, Chăn nuôi - Thú y, Quản lý đất đai, Lâm học). Đứng trên địa bàn một tỉnh nông nghiệp, trong những năm qua, cán bộ, giảng viên nhà trường luôn



Nhà Điều hành, Trường Đại học Hồng Đức

bám sát các chủ trương lớn của Đảng, Nhà nước và tỉnh Thanh Hóa về công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông nghiệp, nông thôn; về phát triển nông nghiệp, nông thôn bền vững; về tái cơ cấu ngành nông nghiệp để cập nhật, bổ sung vào chương trình đào tạo nguồn nhân lực cán bộ ngành nông nghiệp tại trường; đồng thời tích cực, chủ động đề xuất và thực hiện các nhiệm vụ KH&CN các cấp về lĩnh vực nông nghiệp để góp phần

phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh Thanh Hóa và đất nước.

Trong 5 năm qua (2016 - 2021), cán bộ, giảng viên của nhà trường đã thực hiện 51 đề tài, dự án các cấp về lĩnh vực nông, lâm, ngư nghiệp; trong đó có 4 đề tài cấp nhà nước và tương đương, 3 đề tài cấp bộ, 10 đề tài cấp tỉnh và 32 đề tài cấp cơ sở; công bố được 246 bài báo trên các tạp chí chuyên ngành trong và ngoài nước trong đó có gần

KHOA HỌC THANH HÓA

20 bài trên các tạp chí quốc tế về khoa học nông nghiệp. Nội dung các đề tài, dự án luôn bám sát định hướng, các chương trình KH-CN quốc gia về lĩnh vực nông nghiệp như: Chương trình nông thôn miền núi, Chương trình nghiên cứu biến đổi khí hậu, Chương trình phát triển công nghệ sinh học, Chương trình bảo tồn các nguồn gen, Chương trình nghiên cứu công nghệ chế biến... Đồng thời, phần lớn các đề tài, dự án khoa học công nghệ của Nhà trường đã bám sát các chương trình KH-CN trọng điểm của tỉnh về phát triển nông nghiệp như chương trình ứng dụng KH-CN phục vụ phát triển nông nghiệp công nghệ cao, nông nghiệp thông minh và xây dựng nông thôn mới của tỉnh. 100% kết quả nghiên cứu của các đề tài, dự án KH-CN của Nhà trường trong lĩnh vực này đều được ứng dụng vào quá trình đào tạo nguồn nhân lực trình độ cử nhân, thạc sĩ, tiến sĩ ngành Nông nghiệp tại trường. Trong số đó, một phần lớn các đề tài, dự án đã được ứng dụng, chuyển giao vào sản xuất, kinh doanh, tiêu thụ và phân phối sản phẩm nông nghiệp trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa và nhiều địa phương trong nước, góp phần đáng kể vào việc thực hiện chương trình tái cơ cấu ngành

nông nghiệp, phát triển nông nghiệp nông thôn bền vững.

Về trồng trọt, đây là lĩnh vực có nhiều đề tài, dự án khoa học công nghệ nhất của nhà trường. Nội dung các đề tài, dự án tập trung nghiên cứu, chọn tạo các giống cây trồng, vật nuôi; nghiên cứu bảo tồn và phát triển các nguồn gen cây trồng, vật nuôi có năng suất cao, chất lượng cao, phù hợp với điều kiện đất đai và khí hậu của tỉnh Thanh Hóa và vùng Bắc Trung Bộ; nghiên cứu các biện pháp phòng trừ sâu, bệnh trong nông nghiệp; nghiên cứu ứng dụng các công nghệ trồng trọt, chăm bón và thu hoạch sản phẩm nông nghiệp theo hướng hữu cơ và hiện đại, nông nghiệp công nghệ cao; đề xuất các giải pháp ứng dụng khoa học công nghệ tiên tiến trong sản xuất nông nghiệp. Tiêu biểu có thể kể đến một số đề tài như: Nghiên cứu ứng dụng công nghệ tiên tiến trong sản xuất nông nghiệp cho các vùng đồi núi Bắc Trung bộ thích ứng với biến đổi khí hậu; Nghiên cứu tuyển chọn giống lúa chất lượng và hoàn thiện quy trình quản lý cây trồng tổng hợp (ICM) phù hợp với vùng thâm canh lúa đạt năng suất, chất lượng, hiệu quả cao của tỉnh Thanh Hóa; Nghiên cứu chọn tạo giống lúa thuần có khả năng

chịu mặn, năng suất cao, chất lượng khá, thích ứng với biến đổi khí hậu tại tỉnh Thanh Hóa; Nghiên cứu tuyển chọn một số dòng Sacha Inchi (*Plukenetia volubilis* L.) phù hợp trồng tại Thanh Hóa; Dự án Sản xuất bơm thủy năng HDBT cung cấp nước sinh hoạt và sản xuất cho các vùng miền núi khó khăn về nước; Nghiên cứu, ứng dụng công nghệ quản lý nước và dinh dưỡng của Israel trong sản xuất một số loại rau quả xuất khẩu tại Thanh Hóa;...

Kết quả nghiên cứu của các đề tài, dự án trong lĩnh vực này đã cung cấp các cơ sở khoa học và thực tế giúp các địa phương tái cơ cấu ngành nông nghiệp, nâng cao năng suất, chất lượng giống cây trồng, vật nuôi. Chẳng hạn, đề tài KH-CN cấp tỉnh "Nghiên cứu chọn tạo giống ngô lai mới, ngắn ngày, năng suất cao, chống chịu tốt, thích hợp với các vùng trồng ngô tỉnh Thanh Hóa" (nghiệm thu năm 2020) đã tuyển chọn được 3 giống ngô lai mới (QT55, QT 35, QT 68) ngắn ngày, năng suất cao, chống chịu tốt, thích hợp với các vùng trồng ngô của tỉnh Thanh Hóa; kết quả nghiên cứu đã được tập huấn, chuyển giao phục vụ sản xuất trên địa bàn tỉnh, giúp bà con nông dân lựa chọn được giống ngô phù hợp với những vùng khô hạn, hoặc những vùng có



Đảng đoàn, Ban Thường vụ Liên hiệp hội làm việc với Ban Giám hiệu Trường Đại học Hồng Đức

nguy cơ lũ lụt. Trên cơ sở kết quả đề tài trên cũng như kết quả các đề tài lai tạo giống lúa trước đó của Nhà trường, năm 2021, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tiếp tục giao cho nhà trường thực hiện đề tài cấp Bộ: “Hoàn thiện quy trình và phát triển sản xuất giống lúa Hương Thanh 8, Hương Thanh 10 và giống ngô QT55 tại các tỉnh phía Bắc, Duyên hải Nam Trung Bộ, Tây Nguyên”. Kết quả nghiên cứu thành công sẽ được chuyển giao phục vụ sản xuất lúa và ngô đại trà trên một địa bàn rộng lớn - từ các tỉnh phía Bắc, Duyên hải Nam Trung Bộ cho đến Tây Nguyên. Để khắc phục tình trạng xâm nhập mặn trên các địa bàn trồng lúa ven biển tỉnh Thanh Hóa, Nhà trường đã thực hiện đề tài “Nghiên cứu chọn tạo giống lúa thuần có khả năng chịu mặn, năng

suất cao, chất lượng khá, thích ứng với biến đổi khí hậu tại tỉnh Thanh Hóa” (đề tài cấp tỉnh, nghiệm thu năm 2021). Giống lúa thuần mà đề tài lai tạo được có khả năng chịu mặn, năng suất cao, chất lượng khá tốt, thích ứng với biến đổi khí hậu, đã và đang trồng thực nghiệm tại huyện Nga Sơn, được chính quyền địa phương và người dân đánh giá cao về tính khả thi.

Để có cơ sở giúp chính quyền địa phương và người dân lựa chọn, chuyển đổi giống cây trồng phù hợp, Nhà trường đã thực hiện nhiều đề tài về đánh giá chất lượng đất và nhu cầu dinh dưỡng cây trồng phù hợp với từng loại cây, như: Đề tài “Nghiên cứu đánh giá chất lượng đất sản xuất nông nghiệp, xây dựng hệ thống bản đồ nhu cầu dinh dưỡng cho một số cây trồng

chính hằng năm tại các huyện miền núi tỉnh Thanh Hóa” (đề tài cấp tỉnh, nghiệm thu năm 2018); Dự án “Ứng dụng bản đồ nhu cầu dinh dưỡng cây trồng, xây dựng và nhân rộng mô hình canh tác một số cây trồng chính hằng năm tại các huyện miền núi tỉnh Thanh Hóa thích ứng với biến đổi khí hậu” (dự án Nông thôn mới cấp tỉnh, nghiệm thu 2019)... Sản phẩm của các đề tài, dự án là hệ thống bản đồ và những phân tích cụ thể về nhu cầu dinh dưỡng cho một số loại cây trồng chính; được chuyển giao và nhân rộng trong thực tế, giúp bà con nông dân các huyện miền núi lựa chọn được các loại cây trồng và phương pháp chăm sóc cây thích hợp. Các đề tài: “Nghiên cứu xây dựng hệ thống các giải pháp quản lý và sử dụng thuốc bảo vệ thực vật tại các vùng trồng rau trọng điểm tỉnh Thanh Hóa” (đề tài cấp tỉnh, nghiệm thu năm 2018), “Nghiên cứu hiệu lực sử dụng chế phẩm Tricho-HDU trong phòng trừ một số loại bệnh hại trên cây măng tây tại Thanh Hóa” (đề tài cấp cơ sở, nghiệm thu năm 2019) và nhiều đề tài khác đã đề xuất hệ thống chỉ dẫn kỹ thuật, các giải pháp quản lý và sử dụng thuốc bảo vệ thực vật an toàn trên các vùng trồng lúa, trồng rau trọng điểm của Thanh Hóa.

KHOA HỌC THANH HÓA

Sản phẩm của Đề tài "Nghiên cứu ứng dụng công nghệ tiên tiến trong sản xuất nông nghiệp cho các vùng đồi núi Bắc Trung bộ thích ứng với biến đổi khí hậu đã được triển khai trong sản xuất nông nghiệp cho các vùng đồi núi vùng Thanh - Nghệ - Tĩnh"; Dự án "Sản xuất bơm thủy năng HDBT cung cấp nước sinh hoạt và sản xuất cho các vùng miền núi khó khăn về nước" đã được ứng dụng trong cung cấp nước sinh hoạt và nước sản xuất cho các vùng đồi núi, vùng sâu, vùng xa mà không cần phải dùng điện hoặc máy nổ. Sản phẩm của đề tài "Nghiên cứu, ứng dụng công nghệ quản lý nước và dinh dưỡng của Israel trong sản xuất một số loại rau quả an toàn thực phẩm tại Thanh Hóa" đang được ứng dụng rộng rãi trên địa bàn tỉnh, giúp phần tiết kiệm chi phí, tiết kiệm nước và nâng cao năng suất rau củ quả...

Về chăn nuôi, các đề tài, dự án cũng tập trung vào việc chọn tạo giống, bảo tồn nguồn gen, phát triển kỹ thuật chăn nuôi theo hướng hiện đại, vệ sinh, an toàn thực phẩm. Có thể kể đến các đề tài, dự án, như: "Nghiên cứu kỹ thuật tạo sinh khối thức ăn tự nhiên tối ưu và xây dựng qui trình công nghệ nuôi chủ lực cá Mè trắng (*Hypophthalmichthys Molitris*) đạt năng suất, hiệu

quả kinh tế cao và phát triển bền vững" (đề tài cấp Bộ, 2021); "Nghiên cứu một số biện pháp kỹ thuật xây dựng mô hình nuôi thương phẩm cá Leo *Wallago attu* (Bloch & Schneider, 1801) trong ao tại huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa" (đề tài cấp cơ sở, 2017); "Nghiên cứu bổ sung Monosodium Glutamate vào khẩu phần ăn cho lợn con giai đoạn trước và sau cai sữa tại Công ty Cổ phần chăn nuôi và chuyển giao công nghệ Yên Định, Thanh Hoá" (đề tài cấp cơ sở, 2017); "Nghiên cứu ảnh hưởng của phương thức nuôi đến khả năng sinh trưởng và chất lượng thịt của Vịt Cổ Lũng nuôi tại Thành phố Thanh Hóa" (đề tài cấp cơ sở, 2017); "Nghiên cứu hiệu quả sử dụng chế phẩm PigMax trong chăn nuôi lợn ngoại tại Công ty TNHH chăn nuôi và dịch vụ nông nghiệp huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa" (đề tài cấp cơ sở, 2018);... Các đề tài nghiên cứu đã được chuyển giao phục vụ chăn nuôi, góp phần hạn chế dịch bệnh và ô nhiễm môi trường, giảm chi phí đầu vào, nâng cao hiệu quả kinh tế.

Về lâm nghiệp, ngoài các đề tài, dự án hợp tác với các khu bảo tồn và đơn vị bên ngoài, Nhà trường đã tổ chức thực hiện các đề tài như: "Nghiên cứu hiện trạng, đánh giá mức độ thích hợp và đề

xuất giải pháp phát triển cây xanh tại một số đô thị tỉnh Thanh Hóa" (đề tài cấp tỉnh, 2020) và các đề tài cấp cơ sở, như: "Nghiên cứu hiện trạng rừng phòng hộ ven biển tỉnh Thanh Hóa" (2017); "Nghiên cứu ảnh hưởng của một số chất kích thích sinh trưởng đến khả năng nhân nhanh giống keo lai dòng BV75 bằng phương pháp in vitro" (2018); "Nghiên cứu hiện trạng cây lâm sản ngoài gỗ tại Khu Bảo tồn thiên nhiên Pù Hu, tỉnh Thanh Hóa" (2021);... Thông qua đánh giá hiện trạng, các đề tài đã đề xuất các giải pháp phát triển cây xanh đô thị, bảo vệ và phát triển rừng và rừng phòng hộ trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa.

Về thủy sản, có thể kể đến các đề tài, dự án, như: "Ứng dụng khoa học công nghệ xây dựng mô hình nuôi thương phẩm cá Trắm đen, cá Bống và cá Chép V1 trong lồng theo chuỗi giá trị tại các hồ chứa thủy lợi tỉnh Thanh Hóa" (Dự án Nông thôn miền núi cấp quốc gia, 2021); "Nghiên cứu kỹ thuật tạo sinh khối thức ăn tự nhiên tối ưu và xây dựng qui trình công nghệ nuôi chủ lực cá Mè trắng (*Hypophthalmichthys Molitris*) đạt năng suất, hiệu quả kinh tế cao và phát triển bền vững" (đề tài cấp Bộ, 2021); "Xây dựng hệ thống giám sát, cảnh báo và điều khiển một số thông

số môi trường ao nuôi trồng thủy sản trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa" (đề tài cấp tỉnh, 2021); "Nghiên cứu một số biện pháp kỹ thuật xây dựng mô hình nuôi thương phẩm cá Leo Wallago attu (Bloch & Schneider, 1801) trong ao tại huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa" (đề tài cấp cơ sở, 2017);... Các mô hình đã được thực nghiệm thành công và đang tiếp tục triển khai rộng rãi đến các địa bàn khác nhau trong tỉnh. Chẳng hạn, hệ thống giám sát, cảnh báo và điều khiển một số thông số môi trường ao nuôi trồng thủy sản do nhóm cán bộ giảng viên của Nhà trường xây dựng đã và đang được ứng dụng cho các đầm nuôi tôm trên địa bàn tỉnh nhằm kiểm soát được các thông số kỹ thuật trong quá trình nuôi, phòng tránh rủi ro tác động của môi trường đến quá trình sinh trưởng và phát triển của tôm nuôi, từ đó mà nâng cao hiệu quả kinh tế.

Chế biến, quản lý, tiêu thụ, phân phối sản phẩm nông nghiệp sau thu hoạch là một vấn đề thời sự cấp thiết, vì vậy, đây cũng là một nhánh được cán bộ giảng viên Nhà trường quan tâm nghiên cứu. Nhiều đề tài đã tập trung nghiên cứu ứng dụng, xây dựng các mô hình liên kết giữa sản xuất, chế biến và tiêu thụ, như: "Mô hình liên kết sản xuất, chế

biến và tiêu thụ cây Sachi tại Thanh Hóa" (Nghiên cứu khả năng sinh trưởng, phát triển và xây dựng mô hình liên kết sản xuất, chế biến và tiêu thụ cây Sachi tại Thanh Hóa, đề tài cấp tỉnh, 2020); "Giải pháp phát triển sản xuất và tiêu thụ nông sản đặc trưng, đặc sản của các huyện miền núi Thanh Hóa để giúp các sản phẩm đặc trưng này đến được với người tiêu dùng thông qua các cửa hàng thực phẩm sạch, siêu thị, cửa hàng tiện ích" (Nghiên cứu giải pháp phát triển sản xuất và tiêu thụ nông sản đặc trưng, đặc sản của các huyện miền núi Thanh Hóa qua kênh phân phối hiện đại, đề tài cấp tỉnh, 2019);...

Trên đây là một số kết quả nghiên cứu khoa học và chuyển giao công nghệ nổi bật trong lĩnh vực nông, lâm, ngư nghiệp của Trường Đại học Hồng Đức, giai đoạn 2016 - 2021. So với những yêu cầu ngày càng cao của công cuộc hiện đại hóa nông nghiệp, nông thôn, những kết quả trên vẫn còn khiêm tốn và chưa tương xứng với tiềm năng của đội ngũ cán bộ Nhà trường. Để KH&CN thực sự trở thành khâu đột phá, một trong những trụ cột chính của công cuộc cơ cấu lại ngành nông nghiệp, mang lại giá trị kinh tế cao, trong thời gian tới, Nhà trường sẽ tiếp tục xây dựng kế hoạch

chiến lược và tổ chức thực hiện đồng bộ các giải pháp khác nhau để nâng cao chất lượng các công trình nghiên cứu, tạo ra nhiều sản phẩm có giá trị phục vụ các lĩnh vực KH&CN nói chung, khoa học nông nghiệp nói riêng. Một trong những trọng tâm của hoạt động KH&CN của Nhà trường trong thời gian tới là đẩy mạnh khâu nghiên cứu ứng dụng, chuyển giao kết quả nghiên cứu vào phục vụ nâng cao chất lượng đào tạo và phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh và đất nước. Riêng về khoa học nông nghiệp, các hoạt động KH&CN của Nhà trường sẽ bám sát các nghị quyết của Ban chấp hành Trung ương Đảng về nông nghiệp, nông dân, nông thôn; Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng về "Đẩy mạnh cơ cấu lại nông nghiệp, phát triển kinh tế nông thôn gắn với xây dựng nông thôn mới. Phát triển nông nghiệp hàng hóa tập trung quy mô lớn theo hướng hiện đại, ứng dụng công nghệ cao, nâng cao giá trị gia tăng và phát triển bền vững"; các kế hoạch cơ cấu lại ngành nông nghiệp giai đoạn 2021 - 2025 của Chính phủ và các chương trình phát triển nông nghiệp và xây dựng nông thôn mới của tỉnh Thanh Hóa, giai đoạn 2021 - 2025./.

Những kết quả ươm mầm, xây dựng nhân tố điển hình tiên tiến, góp phần phát triển kinh tế - xã hội tỉnh Thanh Hóa

CN. Nguyễn Xuân Sang

Chủ tịch

Hội Giống cây trồng và Vật tư nông nghiệp Thanh Hóa

Hội Giống cây trồng và Vật tư Nông nghiệp Thanh Hóa (Hội), tiền thân là Hội Giống cây nông nghiệp Thanh Hóa, được thành lập theo Quyết định số 3410/QĐ-UB ngày 17/10/2002 của Chủ tịch UBND tỉnh Thanh Hóa. Hội là tổ chức xã hội nghề nghiệp

- nơi tập hợp đoàn kết rộng rãi các tổ chức, đơn vị và cá nhân chuyên ngành hoặc liên quan đến hoạt động nghiên cứu, giảng dạy, quản lý; tuyên truyền, tư vấn, chuyển giao khoa học công nghệ (KH-CN); sản xuất, kinh doanh giống cây trồng và vật tư nông nghiệp... cùng chung mục đích cống hiến cho sự nghiệp nông nghiệp và phát triển nông thôn (NN&PTNN), góp phần phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh Thanh Hóa.

Hội là tổ chức thành viên của: Hội Giống cây trồng Việt Nam, Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật Thanh Hóa (Liên hiệp hội),



Hội thảo khoa học Ươm mầm, xây dựng nhân tố điển hình tiên tiến, góp phần phát triển kinh tế - xã hội tỉnh Thanh Hóa

Hiệp hội Doanh nghiệp tỉnh Thanh Hoá và một số tổ chức phi chính phủ có uy tín, như: Spark Centre, Trung tâm Phát triển Sáng tạo Xanh (GreenID), Liên minh năng lượng bền vững Việt Nam (VSEA)...

Hệ thống Hội có: Văn phòng tỉnh Hội; Ban KHCN, tư vấn phản biện; Ban Thông tin, đối ngoại và các chi hội, gồm: Các tổ chức KHCN (Trung tâm Tư vấn chuyển giao KHCN NN&PTNT thuộc Hội; Trung tâm Nghiên cứu khảo nghiệm và dịch vụ cây trồng Thọ Xuân, Viện Nông nghiệp Thanh Hoá; Trường Đại học Hồng Đức); các doanh nghiệp KHCN (Công ty công nghệ nông nghiệp Tiến Nông, Công ty giống cây trồng Thanh Hoá) và các đơn vị liên kết, như: ThaiBinh Seed, CCV Group, Công ty công nghệ Tân Thanh Phương, Công ty Nông nghiệp Công nghệ cao Thiên trường 36 và một số hợp tác xã (HTX) nông nghiệp ở các địa phương. Chỉ tính riêng hội viên chuyên ngành của Hội hiện nay là 287 người; trong đó có 1 phó giáo sư, 17 tiến sĩ, 38 thạc sĩ, 195 kỹ sư và các thành phần khác.

Trong những năm qua, được sự chỉ đạo, tạo điều kiện của các cấp, các ngành và sự phối hợp của các đơn vị, tổ chức liên quan; nhất là Sở NN&PTNT, Liên hiệp hội, Hiệp hội Doanh nghiệp tỉnh,

Hội Giống cây trồng Việt Nam; đặc biệt là sự nhiệt huyết, trí tuệ, đoàn kết, cống hiến của cán bộ và hội viên, Hội đã có nhiều đổi mới, tiến bộ cả về hình thức tổ chức, phương thức và nội dung hoạt động, đem lại hiệu quả ngày càng cao; trong đó nổi bật là thực hiện có hiệu quả nhiệm vụ nghiên cứu khoa học, tư vấn phản biện, chuyển giao và ứng dụng công nghệ mới vào sản xuất. Nhiều tập thể, hội viên đã được giúp đỡ, ươm tạo, trưởng thành, có nhiều cống hiến, được khen thưởng, tôn vinh... đã và đang là những nhân tố điển hình tiên tiến cùng đội ngũ trí thức KHCN trên địa bàn góp phần tích cực, hiệu quả vào sự nghiệp phát triển kinh tế - xã hội tỉnh Thanh Hoá.

Hoạt động tư vấn, phản biện hình thành các nhiệm vụ KHCN

Hoạt động tư vấn, phản biện hình thành các nhiệm vụ KH&CN ươm mầm sáng tạo từ cơ sở với sự chỉ đạo, hướng dẫn, hỗ trợ đắc lực của Hội cho các chi hội, đơn vị trực thuộc và liên kết tập đã tạo ra các ý tưởng, xây dựng, bảo vệ và triển khai thực hiện các mô hình, dự án, đề tài KHCN; kết nối với đơn vị, doanh nghiệp hình thành những sản phẩm, thương mại hóa và phát triển thị trường tiêu thụ theo chuỗi giá trị giữa nghiên cứu - ứng

dụng KHCN và thị trường, mang lại hiệu quả kinh tế - xã hội cao.

Hội và các chi hội, tổ chức, đơn vị trực thuộc đã thường xuyên hỗ trợ, tư vấn miễn phí cho hội viên (tập thể, cá nhân) và có thể thu phí đối với các doanh nghiệp lớn ngoài Hội; trong đó tập trung vào những nội dung trọng tâm như: chuyển dịch cơ cấu cây trồng; quy hoạch đất đai; cơ cấu giống, thời vụ và các biện pháp kỹ thuật thâm canh; phương pháp sử dụng các loại vật tư, phân bón, máy - thiết bị nông nghiệp phù hợp cho từng loại cây trồng; tư vấn hoàn thiện các tiêu chí xây dựng nông thôn mới; nhất là xây dựng và thực hiện quy hoạch, kế hoạch, dự án, mô hình trong nông nghiệp, nông thôn; tập trung vào phương thức sản xuất, chế biến, tiêu thụ các sản phẩm nông nghiệp theo chuỗi giá trị; đặc biệt là tư vấn để các cơ sở sản xuất, các hợp tác xã, các doanh nghiệp hình thành các sản phẩm OCOP... nhằm đạt giá trị và hiệu kinh tế cao trên đơn vị diện tích.

Trong 5 năm qua, Hội đã tư vấn được 26 ý tưởng phát triển thành các nhiệm vụ KHCN cấp cơ sở, cấp tỉnh, cấp nhà nước; ươm mầm, phát triển đạt kết quả ở 4 chi hội và đơn vị liên kết; trong đó có 1 chi hội là tổ chức KHCN; 2

KHOA HỌC THANH HÓA

chi hội và 1 đơn vị liên kết là doanh nghiệp KHCN; một số HTX và nhiều hội viên đã có các hoạt động đổi mới sáng tạo. Cán bộ Hội đã trực tiếp tư vấn xây dựng và bảo vệ thành công nhiều dự án, mô hình tại các đơn vị, như: HTX sản xuất rau quả chất lượng cao - Hội phụ nữ xã Hoàng Thắng, huyện Hoàng Hóa; HTX mật ong Hường Hoa xã Thạch Hưng, huyện Thạch Thành; HTX Dược liệu xã Lương Sơn huyện Thường Xuân; HTX Nuôi cá nheo lồng bè thị trấn Nưa, huyện Triệu Sơn; Công ty Nông nghiệp CNC Thiên trường 36; Công ty CP phân bón hữu cơ Miền Trung...

Nhiều cán bộ của Hội và các chi hội đã được mời tham gia các hội đồng tư vấn phản biện và giám định xã hội của tỉnh tại Liên hiệp hội, Sở Khoa học và Công nghệ, Sở NN&PTNT, Sở Kế hoạch và Đầu tư... với trên 60 nhiệm vụ KHCN cấp tỉnh; các bài phản biện, nhận xét xác thực, khách quan và khoa học làm cơ sở cho đơn vị chủ trì hoàn thiện để được các cấp có thẩm quyền phê duyệt, cho thực hiện,... là những hoạt động có thể mạnh trong ươm mầm và xây dựng nhân tố điển hình tiên tiến của Hội; qua đó đã khẳng định thêm vai trò, trách nhiệm và uy tín của hội viên và tổ chức Hội.

Thực hiện và tham gia các nhiệm vụ KHCN

Trong các năm qua, Hội đã chủ trì thực hiện và tham gia nhiều nhiệm vụ KHCN; trong đó, Hội chủ trì dự án thuộc Chương trình xây dựng nông thôn mới tỉnh Thanh Hóa “Xây dựng mô hình liên kết sản xuất và tiêu thụ rau quả theo tiêu chuẩn VietGap”, giao ThS. Vũ Văn Chiến - Tổng thư ký Hội làm Chủ nhiệm, thực hiện năm 2019 - 2020; chủ trì đề tài KHCN cấp tỉnh “Nghiên cứu phân lập các chủng vi sinh vật chịu mặn ứng dụng sản xuất chế phẩm vi sinh phục vụ cho sản xuất một số cây trồng chính tại các huyện ven biển Thanh Hóa thích ứng với biến đổi khí hậu”, giao ThS. Nguyễn Thanh Bình - Hội viên làm Chủ nhiệm triển khai thực hiện năm 2021 - 2023.

Hội còn cử cán bộ tư vấn, tham gia và được làm chủ nhiệm một số dự án cấp bộ, ngành, Trung ương thực hiện từ năm 2021 đến năm 2023, ví dụ như: ThS. Vũ Văn Chiến - Tổng thư ký Hội làm chủ nhiệm dự án “Ứng dụng các tiến bộ khoa học và công nghệ trong sản xuất hoa lan Hồ Điệp, dưa chuột Baby, dưa Kim Hoàng hậu trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa” của Bộ Khoa học và Công nghệ tại Công ty Nông nghiệp CNC Thiên Trường 36; TS. Tổng

Văn Giang - Trưởng Ban thông tin, đối ngoại, Phó Giám đốc Trung tâm KHCN của Hội làm chủ nhiệm dự án Khuyến nông Quốc gia “Xây dựng mô hình sản xuất rau có chứng nhận VietGAP tại một số tỉnh vùng Bắc Trung Bộ” ở Trường Đại học Hồng Đức.

Ngoài ra, Chi hội Trung tâm Nghiên cứu khảo nghiệm và dịch vụ cây trồng, Viện Nông nghiệp Thanh Hoá chủ trì thực hiện rất nhiều đề tài KHCN các cấp; trong đó nổi bật là các đề tài: “Sản xuất thử nghiệm giống lúa lai hai dòng mới tại Thanh Hóa”, “Tuyển chọn một số giống lúa Japonica chất lượng cao cho vùng thâm canh lúa năng suất, chất lượng, hiệu quả cao của tỉnh Thanh Hóa”, “Nghiên cứu hoàn thiện quy trình sản xuất Đông Trùng Hạ Thảo”, “Nghiên cứu chọn tạo và phát triển giống lúa Sao Vàng”, “Nghiên cứu hoàn thiện quy trình và phát triển khoai môn tím”; đề tài KH&CN cấp Quốc gia “Khai thác phát triển nguồn gen cây dược liệu Lan gấm” cho kết quả cao, được ứng dụng và phát triển tốt.

Các chi hội là doanh nghiệp KHCN đã trực tiếp nghiên cứu, ứng dụng nhiều đề tài KHCN vào sản xuất kinh doanh, đạt hiệu quả cao; điển hình như: Chi hội Công ty CP Giống cây trồng Thanh

Hoá với các đề tài: “Nghiên cứu khảo nghiệm, sản xuất thử và công nhận chính thức giống lúa thuần chất lượng Lam Sơn 8”; “Nghiên cứu, sản xuất và xây dựng mô hình trồng đào phai kép tại Thanh Hóa”; “Nghiên cứu chọn tạo giống lúa thuần Thanh Hương ngắn ngày, năng suất, chất lượng tinh Thanh Hóa”; Dự án “Nghiên cứu hoàn thiện biện pháp kỹ thuật xây dựng mô hình sản xuất, tiêu thụ một số loài hoa chịu nhiệt phục vụ cảnh quan đô thị Thanh Hóa”... Công ty CP Công nghiệp Tiến Nông với các dự án, đề tài KHCN như nghiên cứu hoàn thiện quy trình công nghệ sản xuất các loại phân bón NPK; phân bón hữu cơ vi sinh; phân bón hữu cơ khoáng; phân bón NPK hữu cơ vi sinh; xây dựng các mô hình sử dụng phân bón

mới cho một số loại cây trồng và rất nhiều những mô hình nông nghiệp công nghệ cao, tạo ra nhiều nông sản theo chuỗi giá trị được người sản xuất, sử dụng trong và ngoài tỉnh tin dùng.

Một số đơn vị là thành viên liên kết (Công ty Nông nghiệp CNC Thiên trường 36; Công ty TMCT Phát triển Châu Anh, Hà Nội; Công ty CCV Group...) cũng đã nghiên cứu, ứng dụng, tạo ra nhiều sản phẩm có chất lượng, giá trị; trong đó có 3 sản phẩm đã được chứng nhận là sản phẩm OCOP xếp hạng 3 sao của tỉnh Thanh Hóa. Đáng chú ý, thành viên liên kết của Hội là Công ty công nghệ Tân Thanh Phương - doanh nghiệp KHCN, đã tham gia và đạt giải cao trong Hội thi Sáng tạo kỹ thuật với sản phẩm

“Phần mềm hệ sinh thái nông nghiệp làng nghề AGR GIS” được ứng dụng rộng rãi và rất hiệu quả trong quản lý và phát triển nông nghiệp, nông thôn; nhất là trong đại dịch Covid-19 diễn biến phức tạp, thị trường truyền thông bị hạn chế.

Công tác tuyên truyền, tập huấn, chuyển giao công nghệ và hội thảo khoa học

Công tác tuyên truyền, tập huấn, chuyển giao công nghệ của Hội ngày càng phát triển; trong đó tập trung về giống, dinh dưỡng cây trồng, thuốc phòng trừ sâu bệnh sinh học; đặc biệt là về phương pháp, nội dung canh tác cải tiến theo quy trình quản lý cây trồng tổng hợp ICM, sản xuất rau quả an toàn theo tiêu chuẩn VietGAP, sản xuất một số loại cây trồng theo tiêu chuẩn hữu cơ đạt năng suất, chất lượng cao, tạo sản phẩm OCOP... tại một số xã, huyện trọng điểm của tỉnh; trong đó nổi bật là tại các HTX, các doanh nghiệp ở các huyện, như: Đông Sơn, Hoàng Hóa, Cẩm Thủy, Thiệu Hóa, Thạch Thành,... đã thành công tốt đẹp và đang được nhân rộng phát triển ở nhiều địa phương, cơ sở.

Trong 3 năm gần đây, Hội đã tổ chức 5 cuộc tham quan, hội nghị đầu bờ và tập huấn mở rộng các mô hình cho trên 300 lượt người tại một



Đông chí Nguyễn Xuân Sang, Chủ tịch Hội Giống cây trồng và VTNN Thanh Hóa phát biểu tại Hội thảo khoa học Ươm mầm, xây dựng nhân tố điển hình tiên tiến, góp phần phát triển kinh tế - xã hội tỉnh Thanh Hóa

KHOA HỌC THANH HÓA

số cơ sở sản xuất về sản xuất rau quả, mật ong theo tiêu chuẩn VietGAP, sản xuất lúa năng suất chất lượng cao, lúa đặc sản và một số nông sản theo tiêu chuẩn hữu cơ...; trong đó nổi bật là đã tổ chức thành công các hội thảo đầu bờ và tập huấn, như: “Ứng dụng KH&CN, xây dựng và phát triển mô hình nuôi ong mật theo tiêu chuẩn VietGAP đạt tiêu chuẩn OCOP”; “Mô hình liên kết sản xuất và tiêu thụ rau quả theo tiêu chuẩn VietGAP” tại các huyện: Thạch Thành, Đông Sơn, Cẩm Thủy, Hoàng Hoá,... với nhiều sản phẩm cụ thể cho năng suất, chất lượng và giá trị cao, có thị trường tốt.

Hoạt động uơm mầm và xây dựng nhân tố điển hình tiên tiến

Từ thực tế ở các chi hội, tổ chức, đơn vị thuộc Hội; nhất là trong hoạt động KH&CN đã phát hiện ra nhiều hạt nhân tốt, được quan tâm uơm tạo, đưa vào kế hoạch để xây dựng mô hình, điển hình tiên tiến; qua đó đã và đang phát huy được nội lực, khơi dậy tiềm năng thế mạnh của Hội và các chi hội, thực hiện tốt chức năng nhiệm vụ được giao. Kết quả, đã có nhiều tập thể, cá nhân đạt thành tích cao, là nhân tố nổi trội, tiêu biểu, xuất sắc trong các phong trào thi đua do chính quyền và các tổ chức; nhất là Liên hiệp hội

tỉnh phát động hoặc thông qua Hội thi Sáng tạo kỹ thuật và Giải thưởng Sáng tạo Khoa học công nghệ Việt Nam.

Nổi bật trong phong trào là các tập thể và cá nhân, như: Văn phòng tỉnh Hội và các chi hội: Công ty Công Nông nghiệp Tiến Nông; Công ty Giống cây trồng Thanh Hóa; Chi hội Trung tâm Nghiên cứu khảo nghiệm và dịch vụ cây trồng và thành viên liên kết là Công ty Tân Thanh Phương... với những kết quả cao trong nghiên cứu, ứng dụng KH&CN, tạo ra nhiều sản phẩm hàng hóa giá trị, sản phẩm OCOP, giải pháp hữu ích với thị trường rộng mở. Nhiều cán bộ, hội viên đã trở thành nhân tố điển hình được các cấp khen thưởng, tôn vinh, như: Ông Nguyễn Hồng Phong - Phó Chủ tịch Hội, Tổng Giám đốc Công ty Công Nông nghiệp Tiến Nông, đại biểu HĐND tỉnh, Chủ tịch Hội Doanh nhân trẻ tỉnh và Phó Chủ tịch Hội DNT Việt Nam, được tôn vinh là “Doanh nhân tiêu biểu”, “Trí thức tiêu biểu”, “Nhà khoa học của Nhà nông” Việt Nam lần thứ Nhất năm 2018; được Chủ tịch nước trao tặng Huân chương Lao động hạng Ba, nhiều bằng khen của UBND Chủ tịch UBND tỉnh, các bộ ngành và các giải thưởng KH&CN khác. Ông Nguyễn Xuân Sang - Chủ tịch Hội,

được Tổng Liên đoàn LĐVN tặng Bằng Lao động sáng tạo; là 1 trong 2 Chủ tịch hội thành viên của Liên hiệp hội KH&KT tỉnh được Chủ tịch UBND tỉnh tặng: Bằng khen tổng kết 5 năm phong trào thi đua yêu nước và Bằng khen năm 2019 - 2020; được vinh danh là “Trí thức KH&CN xuất sắc” cấp tỉnh và “Nhà khoa học của Nhà nông” Việt Nam lần thứ Ba năm 2020; Hội Giống cây trồng Việt Nam và Liên hiệp hội tỉnh tặng nhiều Bằng khen. Các Phó Chủ tịch Hội, như: Ông Nguyễn Đăng Khoa - Chủ tịch HĐQT, Tổng Giám đốc Công ty CP Giống cây trồng Thanh Hoá và Bà Bùi Thị Mận - Phó Chủ tịch Thường trực Hội cũng được Hội Giống cây trồng Việt Nam, ngành và các tổ chức liên quan tặng Bằng khen. Đồng thời cũng có rất nhiều cán bộ, hội viên được khen thưởng, tôn vinh như: Ông Phan Thanh Nguyên - Ủy viên Ban Thường vụ Hội, Giám đốc Vùng Bắc Trung Bộ của ThaiBinh Seed; Ông Nguyễn Bá Thông - Trưởng Ban KH&CN, Giám đốc Trung tâm KH&CN Hội; Ông Nguyễn Trọng Quyền - Chi hội trưởng, Giám đốc Trung tâm Nghiên cứu khảo nghiệm và dịch vụ cây trồng và hội viên Nguyễn Thị Duyên, Phó Giám đốc Trung tâm được Tổng Liên

đoàn Lao động Việt Nam tặng Bằng Lao động sáng tạo và các bằng khen khác; Ông Tống Văn Giang - Phó Giám đốc Trung tâm KHCN thuộc Hội, Giảng viên Trường Đại học Hồng Đức được Liên đoàn lao động tỉnh tặng Bằng khen về sáng kiến tiêu biểu năm 2021 và đạt giải thưởng Hội thi Sáng tạo kỹ thuật tỉnh Thanh Hóa lần thứ 12 (năm 2020 - 2021); Ông Nguyễn Việt Thanh - Hội viên, Giám đốc Công ty Công nghệ Tân Thanh Phương có nhiều giải pháp KH&CN đạt giải thưởng cao trong các hội thi, giải thưởng Sáng tạo KHCN cấp tỉnh và quốc gia...

Để làm tốt hơn nữa công tác ươm mầm sáng tạo, xây dựng nhân tố điển hình tiên tiến, góp phần phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh, trong thời gian tới, Hội có kế hoạch chỉ đạo, triển khai thực hiện một số nhiệm vụ trọng tâm và giải pháp chủ yếu như sau:

Trên cơ sở những thành công bước đầu về công tác ươm mầm, xây dựng nhân tố điển hình tiên tiến đã được thể hiện trong Kỷ yếu và các báo cáo, tham luận tại Hội thảo khoa học ngày 23/10/2021 theo 4 khối ngành hoạt động trong Hội, như: nghiên cứu khoa học và giảng dạy của khối Viện, Trường; nghiên cứu ứng dụng KHCN của

khối các tổ chức và doanh nghiệp KHCN; sản xuất kinh doanh của khối HTX - doanh nghiệp nông nghiệp và khối đơn vị chuyên ngành công nghệ - giải pháp hữu ích trong chương trình số hoá của tỉnh; đặc biệt là ý kiến của đồng chí Nguyễn Văn Phát - Chủ tịch Liên hiệp hội đã đánh giá, biểu dương kết quả đạt được và phương hướng, nhiệm vụ tiếp theo của Hội là những cơ sở để hoàn thiện và triển khai kế hoạch phát triển ươm mầm, xây dựng nhân tố điển hình tiên tiến thành phong trào thi đua giai đoạn 2021 - 2025 của Hội.

Hội tập trung tuyên truyền, nâng cao nhận thức, trách nhiệm của hội viên trong hoạt động KHCN. Tăng cường kết nối với các tổ chức, đơn vị liên quan; các chuyên gia giỏi, doanh nhân thành đạt thuộc các lĩnh vực chuyên ngành. Hình thành và hỗ trợ phát triển các nhóm nghiên cứu - ứng dụng mạnh để tạo ra các ý tưởng, xây dựng các giải pháp hữu ích trở thành các nhiệm vụ khoa học khả thi, áp dụng rộng rãi các kết quả nghiên cứu vào sản xuất, đời sống; khẳng định vai trò, vị thế của tổ chức hội trong phong trào xây dựng nông nghiệp và phát triển nông thôn mới trên địa bàn tỉnh.

Để đạt được mục tiêu kế hoạch nêu trên, ngoài sự giúp đỡ, hỗ trợ của lãnh đạo các ngành và tổ chức hội cấp trên, thì vai trò, trách nhiệm của Ban Thường vụ, Thường trực Hội; đặc biệt là tinh thần thống nhất, phấn đấu vươn lên của hội viên - hạt nhân, nội lực từ cơ sở là trọng yếu. Hội sẽ tiếp tục chỉ đạo, hướng dẫn, tạo môi trường, điều kiện tốt nhất để hội viên phấn đấu, cống hiến; định kỳ tổng kết, đánh giá, đề nghị khen thưởng, tôn vinh cá nhân, tập thể điển hình tiên tiến trong phong trào thi đua yêu nước của Hội.

Từ thực tế hoạt động công tác hội; nhất là ươm mầm, xây dựng điển hình tiên tiến trong hoạt động KHCN của Hội Giống cây trồng và Vật tư nông nghiệp Thanh Hoá, đề nghị các ban, ngành các cấp; nhất là Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật Thanh Hoá kiểm tra, đánh giá, có biện pháp chỉ đạo, tạo điều kiện để phát động thành phong trào thi đua trong hệ thống hội; qua đó để đánh giá, khen thưởng, vinh danh theo quy định để hội viên, tổ chức hội thành viên được phát huy tiềm năng, thế mạnh cùng đội ngũ trí thức, KHCN trên địa bàn cống hiến trí tuệ, công sức, góp phần phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh./.

Những kết quả hoạt động nổi bật của Hội Quy hoạch phát triển đô thị Thanh Hóa trong nhiệm kỳ 2016 - 2021

Lê Đình Nam

Chủ tịch

Hội Quy hoạch phát triển đô thị Thanh Hóa

Hòa chung không khí cả nước chào mừng thắng lợi Đại hội lần thứ XIII của Đảng Cộng sản Việt Nam, ngay từ đầu năm 2021, Hội Quy hoạch phát triển đô thị Thanh Hóa đã phát động phong trào thi đua sôi nổi lập thành tích xuất sắc chào mừng Đại hội lần thứ XIII của Đảng và chào mừng Đại hội lần thứ V của Hội (2021 - 2026); đã đạt được kết quả khá toàn diện trên tất cả các lĩnh vực hoạt động của Hội.

Hội Quy hoạch phát triển đô thị Thanh Hóa (Hội Quy hoạch) được thành lập theo quyết định số 2609/QĐ-UB, ngày 23/10/2000 của Chủ tịch UBND tỉnh Thanh Hóa; đồng thời là hội cơ sở của Hội Quy hoạch phát triển đô thị Việt Nam, thành viên của Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật Thanh Hóa (Liên hiệp hội).

Cơ cấu tổ chức của Hội

hiện nay gồm Đoàn Chủ tịch (5 người), Ban Chấp hành (29 người), Ban Kiểm tra (3 người), Văn phòng Hội và 8 chi hội cơ sở trực thuộc bao gồm: thành phố Thanh Hóa, thành phố Sầm Sơn, thị xã Bỉm Sơn, huyện Ngọc Lặc, huyện Nông Cống, Sở Xây dựng Thanh Hóa, Viện Quy hoạch - Kiến trúc Thanh Hóa, Văn phòng Hội và các cơ quan ban ngành cấp tỉnh; một đơn vị nghiên cứu khoa học và sản xuất kinh doanh trực thuộc Hội (Công ty TNHH Tư vấn đầu tư và Quy hoạch xây dựng Thanh Hóa).

Thành tích đạt được trong nhiệm kỳ IV (2016 - 2021)

Về công tác tư tưởng, vận động tuyên truyền hội viên thực hiện nhiệm vụ của Hội

Ban Chấp hành Hội đã vận động các Hội viên quán triệt sâu sắc chủ trương, đường lối của Đảng và chính sách, pháp luật của Nhà nước để thẩm

nhuần quan điểm, vận dụng vào thực tế cuộc sống và công việc của từng hội viên. Hầu hết các cán bộ, hội viên đều phát huy tốt vai trò trách nhiệm cá nhân, phụng sự tôn chỉ mục đích của Hội, ra sức phấn đấu cải tạo, xây dựng và phát triển bền vững các đô thị theo định hướng công nghiệp hóa - hiện đại hóa, góp phần vào sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc; xây dựng tỉnh Thanh Hóa sớm trở thành tỉnh trong nhóm các tỉnh dẫn đầu cả nước - một cực tăng trưởng mới, cùng với Hà Nội, Hải Phòng và Quảng Ninh tạo thành tứ giác phát triển ở phía Bắc của Tổ quốc; đến năm 2030 trở thành tỉnh công nghiệp theo hướng hiện đại, người dân có mức sống cao hơn bình quân cả nước...

Hội và các hội viên tham gia trực tiếp các hoạt động chuyên môn, chủ yếu đi sâu vào lĩnh vực nghiên cứu lập

quy hoạch xây dựng vùng liên tỉnh, vùng tỉnh, vùng liên huyện, vùng huyện, quy hoạch chung xây dựng các đô thị, quy hoạch phân khu chức năng của đô thị ở thành phố Thanh Hóa, thành phố Sầm Sơn, thị xã Bỉm Sơn, thị xã Nghi Sơn, Khu Kinh tế Nghi Sơn và các khu công

phản biện và giám định xã hội, trong đó có một số dự án, đề tài khoa học do Sở Khoa học và Công nghệ tổ chức; tham gia nhiều lần Hội đồng thẩm định đánh giá tác động môi trường của tỉnh, là tư vấn hội đồng thẩm định các đề án, dự án của tỉnh và phản biện các dự án đầu tư xây dựng các công trình kiến trúc và

là cơ quan Thường trực đã vượt khó vươn lên, duy trì sinh hoạt Hội đều đặn hàng năm. Tích cực tham gia các hoạt động của Liên hiệp hội và Hội Quy hoạch phát triển đô thị Việt Nam như tư vấn, phản biện, hội thảo khoa học, tham gia học tập kinh nghiệm trong và ngoài nước,...

Về công tác tổ chức và phát triển hội viên

Mỗi năm, Hội Quy hoạch kết nạp được từ 5 - 10 hội viên mới là các kiến trúc sư và kỹ sư các chuyên ngành liên quan đến nghiên cứu quy hoạch xây dựng, quản lý và phát triển đô thị thuộc các cơ quan UBND các huyện, thị xã, thành phố và các sở, ban, ngành cấp tỉnh, các doanh nghiệp tư vấn, đầu tư tự nguyện tham gia hoạt động; đồng thời phát triển các chi hội cơ sở trực thuộc, từ 3 chi hội cơ sở ban đầu đến nay Hội đã tăng thêm 5 chi hội cơ sở và một đơn vị nghiên cứu khoa học và hoạt động tư vấn về lập, thiết kế quy hoạch phát triển đô thị. Năm 2021, tổng số hội viên là 167 người (gồm 7 tiến sĩ, 49 thạc sĩ, 111 kiến trúc sư và kỹ sư). Trong số các hội viên hiện nay, có 1 đồng chí là Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy; 2 đồng chí nguyên là Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy; 1 đồng chí nguyên là Phó Chủ tịch UBND tỉnh; 24 đồng chí là giám đốc, phó giám đốc sở, chủ tịch, phó chủ tịch huyện,



UBND tỉnh tặng Hội Quy hoạch phát triển đô thị Thanh Hóa bức tranh với dòng chữ “Đổi mới, sáng tạo, quy hoạch đô thị Thanh Hóa phát triển bền vững”

nghiệp tỉnh Thanh Hóa, đô thị Lam Sơn - Sao Vàng, đô thị trung tâm vùng miền núi phía tây tỉnh Thanh Hóa tại Ngọc Lặc, các thị trấn huyện lỵ và các đô thị mới trong tỉnh; trực tiếp lập nhiều đề án, chương trình phát triển đô thị trình cấp thẩm quyền phê duyệt với chất lượng cao, tiến độ nhanh, có tín nhiệm rộng trong ngoài tỉnh, mang lại hiệu quả kinh tế, xã hội.

Hội cử nhiều hội viên và chuyên gia tham gia tư vấn

đô thị với những đóng góp có chất lượng. Tổ chức và tham gia các hội thảo khoa học; tham gia nghiên cứu khoa học, phát huy sáng kiến cải tiến trong công tác.

Tổ chức tập huấn, tham quan cho các hội viên để nâng cao trình độ, nhận thức xã hội và nghiệp vụ chuyên môn.

Hội đã tập hợp được đội ngũ cán bộ khoa học kỹ thuật đông đảo trên địa bàn tỉnh tự nguyện tham gia sinh hoạt. Ban Chấp hành Hội, đặc biệt

KHOA HỌC THANH HÓA

thị xã, thành phố; số hội viên còn lại đa phần là cán bộ nghiên cứu khoa học kỹ thuật, lãnh đạo các phòng ban chuyên môn cấp sở và huyện, thị xã, thành phố, các doanh nghiệp; vì vậy có nhiều điều kiện thuận lợi và cơ hội tốt để tham gia đóng góp cho công tác quy hoạch, quản lý đô thị góp phần cho các đô thị ngày càng phát triển. Có gần 30% hội viên đã nghỉ hưu có trách nhiệm, giàu kinh nghiệm, sức khỏe tốt vẫn nhiệt tình tham gia các hoạt động do Hội tổ chức và phát động.

Về hoạt động khoa học công nghệ, thực hiện đề tài dự án

Đây là hoạt động then chốt, chủ đạo của Hội, trực tiếp đóng góp vào việc nâng cao chất lượng đô thị trong tỉnh. Số đề tài, dự án mà Hội và các chi hội triển khai tham gia quản lý và tổ chức thực hiện từ 2015 - 2021 là khoảng trên 60 đề tài, dự án cấp tỉnh. Trong đó, các đề án, dự án trọng điểm triển khai thực hiện đã được phê duyệt như: Đề án đề nghị công nhận thành phố Thanh Hóa đạt tiêu chuẩn đô thị loại I, Đề án đề nghị công nhận thị xã Sầm Sơn đạt tiêu chuẩn đô thị loại III,...; Nghiên cứu lập Quy hoạch và điều chỉnh quy hoạch chung xây dựng thành phố Thanh Hóa, thành phố Sầm Sơn, thị xã Bim Sơn theo quy định của Chính phủ;

Lập các dự án Quy hoạch cấp thoát nước, chất thải rắn và quy hoạch nghĩa trang vùng tỉnh Thanh Hóa; Lập Chương trình phát triển đô thị tỉnh Thanh Hóa đến năm 2020 đạt tỷ lệ đô thị hóa 35%;...



Thường trực Liên hiệp hội làm việc với Hội Quy hoạch phát triển đô thị Thanh Hóa

Về công tác nghiên cứu khoa học, Hội đang triển khai thực hiện nghiên cứu đề tài "Hệ thống Thông tin và cơ sở dữ liệu quản lý quy hoạch xây dựng tỉnh Thanh Hóa" do Sở Xây dựng làm chủ đầu tư. Hội có 1 giải pháp đạt giải Khuyến khích Hội thi Sáng tạo kỹ thuật Thanh Hóa lần thứ IX (2014 - 2015); 2 đề tài có hội viên tham gia đạt giải nhì, giải khuyến khích của Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật Việt Nam.

Ngoài ra, Hội còn tham gia Hội đồng xét duyệt Đề án quy hoạch Công viên Văn Hóa Xứ Thanh, Điều chỉnh Quy hoạch

chung thị xã Sầm Sơn, Đề án thành lập thành phố Sầm Sơn, Điều chỉnh Quy hoạch phát triển Vật liệu xây dựng tỉnh Thanh Hóa; tham gia Hội đồng thẩm định đề án công nhận đô thị Lam Sơn - Sao Vàng; đô thị

thị trấn Ngọc Lặc và khu vực mở rộng, toàn huyện Tĩnh Gia đạt tiêu chuẩn Đô thị Loại IV, Xã Xuân Thiên, huyện Thọ Xuân; xã Thiệu Tâm, huyện Thiệu Hóa, Thị trấn Vạn Hà và khu vực mở rộng huyện Thiệu Hóa; đô thị Công Trục, đô thị thị trấn Quảng Xương và khu vực mở rộng huyện Quảng Xương; đô thị Đông Khê, huyện Đông Sơn; đô thị Hà Trung, huyện Hà Trung đạt tiêu chuẩn đô thị loại V...

Về hoạt động tư vấn phản biện và giám định xã hội

Lãnh đạo Hội đã tham gia làm chủ tịch hội đồng hoặc ủy viên phản biện cho hàng

chục dự án về quy hoạch đô thị, khoảng 30 dự án phát triển đô thị và trên 100 báo cáo đánh giá tác động môi trường cho các dự án đầu tư xây dựng công trình trong tỉnh. Đây là một cố gắng lớn thể hiện được vị thế của Hội về công tác chuyên môn nghiệp vụ trong tỉnh.

Về hoạt động chính trị - xã hội, đào tạo và phổ biến kiến thức

Đoàn Chủ tịch đã tích cực tham gia các chương trình học tập, quán triệt các Nghị quyết Trung ương do Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy tổ chức; về đào tạo, phổ biến kiến thức được sự giúp đỡ của Liên hiệp hội, Hội Quy hoạch phát triển đô thị Việt Nam; phối hợp với Viện Quy hoạch - Kiến trúc Thanh Hóa tổ chức nhiều chương trình hội thảo, tập huấn với nội dung phong phú và phù hợp với lĩnh vực chuyên môn nghề nghiệp của hội viên trong tỉnh; động viên hội viên tham gia viết và gửi bài cho Tập san Khoa học Thanh Hóa của Liên hiệp hội và Tạp chí Quy hoạch của Trung ương Hội Việt Nam.

Về hoạt động đối ngoại, hợp tác quốc tế

Hội đã tổ chức cho hội viên tham gia chương trình tham quan và dự hội thảo khoa học về quy hoạch và phát triển đô thị tại Nhật Bản, Cộng hòa Nam Phi, Nga, Hàn Quốc, Đài Loan, Trung

Quốc... do Trung ương Hội và tỉnh tổ chức.

Tham dự Tổng kết Ban Chấp hành Trung ương Hội và Hội thảo khoa học “Giải pháp nào cho công tác quy hoạch và quản lý quy hoạch nhằm xây dựng đô thị Phú Quốc thành đảo du lịch - nghỉ dưỡng sinh thái biển đặc sắc” tại Phú Quốc; tham dự Đại hội các Hội Quy hoạch tỉnh bạn như: Hà Nội, Hải Phòng, Nghệ An, Thừa Thiên Huế, Đà Nẵng; tham dự Hội thảo khoa học “Vai trò và giải pháp phát triển hệ thống đường sắt nhẹ của các thành phố lớn trong quá trình phát triển đô thị hóa tại Việt Nam” do Trung ương Hội phối hợp với các tập đoàn của Nhật Bản, Hàn Quốc, Pháp... tổ chức tại Hà Nội; tham dự các cuộc họp của Ban Chấp hành, Đoàn Chủ tịch Trung ương Hội.

Về thực hiện chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước

Trong 5 năm qua, Hội Quy hoạch đã lãnh đạo và chỉ đạo các chi hội cơ sở, công ty TNHH MTV tư vấn đầu tư và Quy hoạch xây dựng luôn chấp hành tốt chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và luôn hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao.

Căn cứ hướng dẫn thi đua hàng năm và theo nhiệm kỳ của Trung ương Hội Quy hoạch Việt nam và Liên hiệp

hội, Đoàn Chủ tịch Hội đã cụ thể hóa bằng chương trình hành động phát động thi đua đến các chi hội và hội viên; phân công cụ thể cho các Ủy viên Đoàn Chủ tịch phụ trách các khối, các chi hội thường xuyên kiểm tra về công tác thực hiện nhiệm vụ của Hội, đồng thời đăng ký thi đua với cấp trên để cuối năm hoặc kết thúc nhiệm kỳ, tổng hợp báo cáo, bình xét trình cấp trên khen thưởng thi đua cho tập thể và cá nhân của Hội. Kết quả đạt được là nhờ vào sự đoàn kết thống nhất cao từ Đoàn Chủ tịch, Ban Chấp hành đến các hội viên; biết lựa chọn công việc và tổ chức cho các tập thể, cá nhân đăng ký, thực hiện nhiệm vụ công việc được giao; cán bộ hội viên luôn nâng cao tinh thần trách nhiệm của mình trong phong trào thi đua của Hội; lãnh đạo Hội chăm lo đến hoạt động thực hiện nhiệm vụ của hội viên, trân trọng sự nỗ lực hoàn thành nhiệm vụ được giao của các hội viên.

Một nguyên nhân rất quan trọng để hội duy trì hoạt động thường xuyên, có hiệu quả là Hội tìm được nhiều việc làm và giao cho Công ty TNHH Tư vấn đầu tư và quy hoạch xây dựng Thanh Hóa trực thuộc Hội tổ chức, triển khai cho hội viên tham gia thực hiện, đóng góp tài năng, trí tuệ, công sức... qua đó tập hợp được hàng trăm hội viên hăng

KHOA HỌC THANH HÓA

hái làm việc với tinh thần tự nguyện. Vì vậy, uy tín và vị trí của Hội ngày càng được nâng cao. Công ty cũng đóng góp phần lớn kinh phí cho hội hoạt động thường xuyên.

Thành tích và đóng góp của Hội Quy hoạch trong 5 năm qua đã được tỉnh, các cấp, các ngành ghi nhận và khen thưởng, động viên. Trong đó, được Bộ Xây dựng tặng Bằng khen năm 2008; 3 lần được Chủ tịch UBND tỉnh Thanh Hóa tặng Bằng khen (năm 2006, 2018, 2020); 7 lần được Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật Việt Nam tặng Bằng khen (năm 2006, 2008, 2009, 2014, 2016, 2017, 2020); 4 lần được Hội Quy hoạch phát triển đô thị Việt Nam tặng Bằng khen (năm 2006, 2011, 2013, 2017); giành giải thưởng đặc biệt xuất sắc VUPDA 2016 vì Sự nghiệp phát triển đô thị Việt Nam do Hội Quy hoạch phát triển đô thị Việt Nam tổ chức (2016).

Những thành tích và kết quả hoạt động của Hội Quy hoạch phát triển đô thị Thanh Hóa từ năm 2015 đến nay khá đồng bộ và toàn diện. Chúng tôi trân trọng biết ơn và ghi nhận sự lãnh đạo sát sao, quan tâm chu đáo, tạo điều kiện của lãnh đạo tỉnh, các cấp, các ngành, Liên hiệp hội và hội ngành trung ương để Hội Quy hoạch phát triển đô thị Thanh Hóa có thêm động lực phấn đấu vươn lên./.

Lê Ngọc Sáng*

Hương xuân

Linh thiêng trời đất phút giao thừa
Phố xá tung bừng đêm pháo hoa
Lũ trẻ xón xang quần áo mới
Cụ già trầm mặc tháng ngày qua
Mai đào đua sắc cười trong gió
Ong bướm đa tình thơm luyến hoa
Vượng khí vào xuân loang vũ trụ
Hương xuân man mác ướp muôn nhà.

Xuân đến

Thấm thoát thoi đưa đã cuối đông
Cây bàng lá rụng trọi cành không
Tê lòng gió rít ngoài khung cửa
Buốt dạ sương giăng khắc núi sông
Xuân đến hoa cười, chim riu rít
Nắng réo lá mùa, gió mênh mông
Đông tàn thử trí, trời rền giữa
Để tặng cho xuân vạn cánh hồng.

* Giám đốc Trung tâm Thông tin KHCN và dịch thuật Thanh Hoá

TIN HOẠT ĐỘNG

1. Ngày ngày 08/10/2021, tại Trung tâm Hội nghị 25B, Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật Thanh Hóa (Liên hiệp hội) tổ chức Hội nghị thông tin về “Tình hình kinh tế - xã hội của tỉnh và cả nước hiện nay trước đại dịch Covid-19”, do đồng chí Lê Văn Trung, Báo cáo viên Trung ương, Phó trưởng phòng tổng hợp và thông tin công tác tuyên giáo, Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy trình bày.

Tại hội nghị, các đại biểu đã được nghe một số nét chính về tình hình thế giới và các vấn đề về kinh tế - xã hội của Việt Nam trong thời gian qua: diễn biến



phức tạp của đại dịch Covid-19, Cạnh tranh chiến lược của các nước lớn tiếp tục chi phối cục diện thế giới, khu vực Châu Á - Thái Bình Dương phát triển sôi động song có nhiều biến động...



2. Sáng ngày 11/11/2021, tại Hội trường Sở Khoa học và Công nghệ Thanh Hóa (Sở KH&CN), Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật Thanh Hóa (Liên hiệp hội) tổ chức Hội nghị thông tin về “Khâu đột phá về nghiên cứu, ứng dụng và chuyển giao khoa học công nghệ, chủ động tích cực tham gia cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư

phục vụ phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh giai đoạn 2021 - 2025”, do đồng chí Nguyễn Ngọc Túy - Giám đốc Sở KH&CN, Phó Chủ tịch Liên hiệp hội, trình bày.

Các đại biểu được nghe trình bày khái quát một số vấn đề liên quan đến khâu đột phá về nghiên cứu, ứng dụng và chuyển giao khoa học công nghệ. Trong đó đề cập đến sự thay đổi trong công tác triển khai khâu đột phá đối với KH&CN tỉnh Thanh Hóa giai đoạn 2021 - 2025 so với giai đoạn 2016 - 2020; đề cập đến thực trạng tiếp cận chính sách của các doanh nghiệp, đơn vị trên địa bàn còn gặp nhiều khó khăn về cơ chế áp dụng, điều kiện tiếp cận hỗ trợ...

3. Sáng ngày 09/11/2021, tại Viện Nông nghiệp Thanh Hóa, Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật tỉnh (Liên hiệp hội) phối hợp Viện Nông nghiệp tỉnh tổ chức Hội thảo khoa học “Ươm mầm sáng tạo trong hoạt động khoa học và công nghệ, thúc đẩy tôn vinh trí thức khoa học và công nghệ”. Đồng chí Nguyễn Văn Phát - Bí thư Đảng đoàn, Chủ tịch Liên hiệp hội tới dự Hội thảo.

Tại Hội thảo, các đại biểu đã được nghe nội dung Quyết định số 22/2021/QĐ-UBND ngày 22/9/2021 của UBND tỉnh về ban hành Quy chế xét chọn, tôn vinh danh hiệu trí thức khoa học và công nghệ tiêu biểu tỉnh Thanh Hóa và báo cáo tóm tắt thực trạng đội ngũ trí thức KH&CN của Viện Nông nghiệp tỉnh.



Các đại biểu tham gia phát biểu, tham luận đã kiến nghị nhiều ý kiến, đề xuất với Viện Nông nghiệp về công tác phát triển nguồn nhân lực, phát triển nông nghiệp theo hướng sản xuất hàng hóa gắn với đặc thù của địa phương, hình thành vùng sản xuất nông nghiệp an toàn, đáp ứng tiêu chuẩn chất lượng xuất khẩu...



4. Sáng 16/11/2021, tại Trường Đại học Hồng Đức, Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật Thanh Hóa (Liên hiệp hội) phối hợp với Trường Đại học Hồng Đức đã tổ chức hội thảo chuyên đề “Ươm tạo trí thức khoa học và công nghệ (KH&CN) tiêu biểu tại Trường Đại học Hồng Đức”.

Trường Đại học Hồng Đức hiện có 668 cán bộ, giảng viên (CBGV), trong đó có 23 CBGV có học hàm Phó Giáo sư, 161 CBGV có học vị tiến sĩ, 387

CBGV có học vị thạc sĩ, số còn lại có trình độ đại học, cao đẳng và trình độ khác. Trong 5 năm qua, đội ngũ trí thức KH&CN của nhà trường đã chủ trì, tổ chức triển khai thực hiện 293 đề tài (dự án) KH&CN các cấp. Trong đó có 11 đề tài, dự án cấp quốc gia và tương đương; 27 đề tài cấp bộ; 40 đề tài (dự án) cấp tỉnh; 215 đề tài cấp cơ sở.

Các tham luận cũng đề xuất Liên hiệp các hội Khoa học - Kỹ thuật Thanh Hóa tiếp tục phối hợp với Trường Đại học Hồng Đức thực hiện các chương trình nghiên cứu KH&CN của tỉnh; tham mưu, đề nghị với tỉnh xây dựng thêm cơ chế, chính sách tạo điều kiện cho đội ngũ trí thức, nhà khoa học của nhà trường nghiên cứu, sáng tạo; tạo điều kiện cho đội ngũ trí thức của Trường Đại học Hồng Đức được tham gia các hội thảo quốc tế; có những giải pháp để thu hút lực lượng trẻ tham gia nghiên cứu KH&CN.

5. Sáng ngày 23/10/2021, tại hội trường Trung tâm Khuyến nông tỉnh, Hội Giồng cây trồng và Vật tư Nông nghiệp tỉnh Thanh Hóa (Hội) tổ chức Hội thảo khoa học “Ươm mầm, xây dựng nhân tố điển hình tiên tiến góp phần phát triển kinh tế - xã hội tỉnh Thanh Hóa”.

Tại Hội thảo, các đại biểu đã được giới thiệu về hoạt động của Hội, các chi hội, đơn vị liên kết trong những năm gần đây thông qua phần trình bày tham luận của đại diện hội viên các khối: khối sự nghiệp, nghiên cứu khoa học và quản lý Nhà nước; khối nghiên cứu ứng dụng KH&CN và đơn vị liên kết với Hội. Theo đó, hoạt động tư vấn phản biện và thực hiện các nhiệm vụ KH&CN luôn được chú trọng và hoàn thành tốt các nhiệm vụ được giao; công tác tập huấn, chuyển

giao công nghệ được tăng cường, một số sản phẩm KH&CN đã được nghiệm thu đạt hiệu quả và có tính ứng dụng cao; thúc đẩy xây dựng mô hình, điển hình tập thể và cá nhân tiên tiến thông qua phát triển hoạt động KH&CN; nhiều cán bộ, hội viên có nhiều thành tích hoạt động đã được công nhận, tôn vinh khen thưởng;...



6. Sáng 27/11/2021, Hội Dân tộc học và Nhân học phối hợp với Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật tỉnh Thanh Hóa (Liên hiệp hội) tổ chức hội thảo “Ươm tạo tri thức khoa học và công nghệ, thúc đẩy và tôn vinh trí thức khoa học và công nghệ (KH&CN) tiêu biểu”.

Tham luận tại hội thảo, các ý kiến đã tập trung vào một số nội dung chính về tầm quan trọng của những người làm công tác khoa học cũng như các đề tài



KH&CN để thúc đẩy ươm mầm sáng tạo trong hoạt động của Hội Dân tộc học và Nhân học; phối hợp với các huyện miền núi tiếp tục mở các lớp dạy chữ Nôm Dao, Thái, Mường; bảo tồn, phát huy tục ngữ, dân ca Thái ươm mầm sáng tạo thúc đẩy du lịch, xây dựng nông thôn mới phát triển nhanh, bền vững; Nhà nước ưu tiên kinh phí cho xuất bản về văn hóa cổ truyền để bảo tồn, giảm truyền miệng dễ mai một; đẩy mạnh công tác nghiên cứu về quá trình biến đổi văn hóa truyền thống các dân tộc để bảo tồn trong điều kiện hiện nay;...

Các ý kiến tham luận cũng đề xuất Liên hiệp hội tiếp tục phối hợp với Hội thực hiện các chương trình nghiên cứu KH&CN của tỉnh; đồng thời tham mưu cho tỉnh có thêm cơ chế, chính sách tạo điều kiện, chế độ cho đội ngũ tri thức, nhà khoa học nghiên cứu, sáng tạo; tiếp tục có những giải pháp để thu hút lực lượng trẻ tham gia nghiên cứu KH&CN.

KHOA HỌC THANH HÓA

7. Ngày 24/10/2021, tại khách sạn Phương Hoàng III, Hội KHKT Chăn nuôi và Thú y tỉnh Thanh Hóa (Hội CNTY) tổ chức Đại hội Đại biểu khóa VI, nhiệm kỳ 2021 - 2026.

Các đại biểu đã thảo luận, biểu quyết thông qua Nghị quyết Đại hội Đại biểu khóa VI, nhiệm kỳ 2021 - 2026 của Hội; tiến hành bầu Ban Chấp hành, Ban Thường vụ, Chủ tịch, Phó Chủ tịch Hội; ông Võ Sinh Huy được bầu làm Chủ tịch Hội CNTY nhiệm kỳ 2021 - 2026.



8. Ngày 13/11/2021, tại Sở Y tế tỉnh Thanh Hóa, Hội Dược học tỉnh Thanh Hóa long trọng tổ chức Đại hội đại biểu lần thứ III, nhiệm kỳ 2021 - 2026.

Đại hội nhất trí bầu Ban Chấp hành nhiệm kỳ mới gồm 21 ủy viên, đồng chí Phạm Ngọc Thơm Chủ tịch Hội Dược học khóa II được Đại hội tín nhiệm bầu tiếp tục giữ chức Chủ tịch Hội khóa III, nhiệm kỳ 2021 - 2026.

9. Ngày 04/12/2021, tại Khách sạn Sao Mai, TP. Thanh Hóa, Hội Quy hoạch phát triển đô thị Thanh Hoá tổ chức Đại hội đại biểu lần thứ V, nhiệm kỳ 2021 - 2026.

Các đại biểu nhất trí bầu Ban Chấp hành nhiệm kỳ 2021 - 2026 gồm 36 ủy viên; đồng chí Lê Đình Nam được tín nhiệm bầu tiếp tục giữ chức Chủ tịch Hội khóa mới.



10. Ngày 18/12/2021, Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật Thanh Hóa (Liên hiệp hội) đã tổ chức Lễ tổng kết, trao giải Hội thi Sáng tạo kỹ thuật lần thứ 12 (2020 - 2021). Dự lễ có đồng chí Đào Xuân Yên, Ủy viên Ban Thường vụ, Trưởng ban Tuyên giáo Tỉnh ủy; đồng chí Lê Đức Giang, Phó Chủ tịch Ủy ban Nhân dân tỉnh, Chủ tịch Hội đồng Khoa học và Công nghệ tỉnh; đồng chí Lê Duy Tiến, Phó Tổng Thư ký Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật Việt Nam; đồng chí Nguyễn Văn Phát, Chủ tịch Liên hiệp hội; đại diện lãnh đạo ban, sở, ngành, đơn vị liên quan.

Sau gần 2 năm phát động, Ban Tổ chức Hội thi sáng tạo kỹ thuật tỉnh Thanh Hóa lần thứ 12 đã nhận được 109 giải pháp của các tổ chức, đơn vị, cá nhân ở các ngành, các cấp đăng ký tham gia, tăng hơn gấp đôi so với hội thi lần thứ 11.

Tại buổi lễ, Ban Tổ chức đã trao giấy chứng nhận và phần thưởng cho 34 tác giả, nhóm tác giả đạt giải; gồm 2 giải Nhất, 3 giải Nhì, 9 giải Ba và 20 giải Khuyến khích; khen thưởng cho các cá nhân có thành tích trong công tác phổ biến, tuyên truyền Hội thi. Các đơn vị tài trợ cũng đã trao thưởng cho các tác giả, nhóm tác giả có giải pháp hữu ích.



11. Ngày 24/12/2021, tại Hội trường C Trung tâm Hội nghị 25B, Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật Thanh Hóa (Liên hiệp hội) tổ chức Hội nghị Tổng kết hoạt động năm 2021, triển khai nhiệm vụ năm 2022. Đồng chí Nguyễn Văn Phát, Bí thư Đảng đoàn, Chủ tịch Liên hiệp hội cùng các đồng chí Thường trực Liên hiệp hội chủ trì Hội nghị. Tham



dự có đại diện Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy; đại diện các sở, ban, ngành, tổ chức, đơn vị có liên quan; các Ủy viên BCH Liên hiệp hội, các hội thành viên, trung tâm trực thuộc, đơn vị liên kết.

Các đại biểu được nghe Báo cáo Tổng kết hoạt động năm 2021; mục tiêu, nhiệm vụ và các giải pháp trọng tâm trong năm 2022. Các đại biểu cũng tham gia phát biểu ý kiến, đưa ra nhiều đề xuất để nâng cao chất lượng hoạt động của Liên hiệp hội và các đơn vị thành viên trong thời gian tới.

Tại Hội nghị, Thường trực Liên hiệp hội đã trao giấy khen và tuyên dương 11 hội viên, trí thức có thành tích xuất sắc trong năm; trao giấy khen cho các tập thể, cá nhân hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ năm 2021.

CÔNG NGHỆ XỬ LÝ DỊCH ĐEN TRONG NƯỚC THẢI NGÀNH GIẤY TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH THANH HÓA*

KS. Nguyễn Quang Thái

Phó Chủ tịch

Hội Bảo vệ môi trường tỉnh Thanh Hóa

Công nghiệp sản xuất giấy là một trong những ngành công nghiệp được hình thành và phát triển từ rất lâu. Cùng với sự phát triển của khoa học kỹ thuật, nhu cầu sử dụng giấy của con người cũng theo đó mà đa dạng, phong phú hơn. Thế nhưng việc xử lý nước thải trong quá trình sản xuất giấy như thế nào cho hiệu quả thì không phải là vấn đề đơn giản!

Hàng năm, các nhà máy giấy của nước ta sản xuất ra hàng triệu tấn giấy và bột giấy. Trong quá trình sản xuất đã phát sinh ra một lượng lớn nước thải, trong đó dịch đen

chiếm một lượng đáng kể. Do vậy xử lý nước thải từ sản xuất giấy là một vấn đề hết sức cấp thiết để bảo vệ môi trường.

Thanh Hóa là tỉnh có diện tích tre luồng lớn nhất cả nước với hơn 71.375 ha; trong đó, có hơn 29.982 ha trồng thâm canh trên địa bàn các huyện Ngọc Lặc, Lang Chánh, Như Xuân, Quan Sơn, Quan Hóa, Thường Xuân, Cẩm Thủy, Như Xuân. Tre luồng là cây trồng chủ lực, có tiềm năng lớn, gắn liền với đời sống đồng bào miền núi, góp phần xóa đói giảm nghèo, phát triển kinh tế - xã hội, ổn định tình hình an ninh trật tự trên địa bàn.

Trong những năm qua, UBND tỉnh, UBND các huyện đã triển khai nhiều chương trình, dự án đầy mạnh các hoạt động phát triển vùng nguyên liệu, phát triển hoạt động sản xuất, chế biến nâng cao giá trị hàng hóa. Một số huyện lấy cây luồng làm trọng tâm để phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn. Đến nay, toàn tỉnh có khoảng 126 cơ sở chế biến lâm sản; trong đó, có 47 cơ sở chế biến từ cây luồng, 79 cơ sở từ cây nứa, vầu. Tại các huyện trọng điểm về trồng luồng như Lang Chánh, Bá Thước, Quan Hóa, Quan Sơn, Như Xuân, cây luồng

(*) Giải pháp đoạt giải Ba, Hội thi Sáng tạo kỹ thuật Thanh Hóa lần thứ 12 (2020 - 2021)

được chế biến thành các sản phẩm chủ yếu là thanh nan, đũa ăn một lần, bột giấy và giấy vàng mã. Riêng sản phẩm giấy vàng mã chủ yếu được sản xuất từ cây nứa, vầu, luồng và phế phụ phẩm sau khi sản xuất đũa, thanh nan, ván luồng.

Theo số liệu thống kê, trên địa bàn tỉnh hiện nay có 28 cơ sở sản xuất giấy, bột giấy; 6 cơ sở sản xuất giấy Krat từ giấy phế liệu mua trong nước và nhập khẩu; 21 cơ sở sản xuất giấy vàng mã (giấy đế) từ nguồn nguyên liệu nguyên sinh như tre, nứa, luồng; 1 cơ sở sản xuất cả 2 hình thức trên. Cụ thể là: Lang Chánh (3 cơ sở); Bá Thước (4 cơ sở); Quan Sơn (2 cơ sở); Quan Hóa (9 cơ sở); Thường Xuân (2 cơ sở); thành phố Thanh Hóa (3 cơ sở), Như Xuân (1 cơ sở). Có 2 cơ sở mới được cấp giấy chứng nhận đầu tư đang thực hiện các thủ tục đầu tư xây dựng.

Để sản xuất 1 tấn giấy văn phòng hoặc giấy bao bì (giấy Krap), cần tiêu tốn từ 200-500 m³ nước sạch, lượng nước tiêu thụ phụ thuộc vào công nghệ và sản phẩm. Trong sản xuất giấy, nước ít đi vào sản phẩm, tức là cần từ 200-500 m³ nước để sản xuất thì cũng từng ấy nước thải giấy phải thải ra môi trường. Tuy nhiên, với công nghệ sản

xuất giấy vàng mã (còn gọi là giấy đế) sử dụng phương pháp kiềm lạnh với yêu cầu chất lượng sản phẩm không cao nên lượng nước sử dụng không nhiều, cần từ 50-100m³ nước/tấn giấy, trung bình là 75m³ nước/tấn giấy, thải ra trung bình 75m³ nước thải xeo giấy và 1-1,2m³ dịch đen. Công suất hiện tại của các cơ sở sản xuất giấy vàng mã có từ 4-6 dàn xeo trung bình là 5 tấn giấy/ngày đêm/dàn xeo, đồng thời thải ra 1.500-2.250m³ nước thải xeo giấy và 30-36m³ dịch đen. Đây là nguồn thải lớn, nồng độ ô nhiễm rất cao nếu không xử lý triệt để trước khi xả ra môi trường sẽ gây ô nhiễm môi trường nghiêm trọng.

Do không được xử lý triệt để, nước thải của các cơ sở sản xuất giấy thải ra nguồn tiếp nhận (sông Mã và các phụ lưu của sông Mã) đã gây ô nhiễm nước sông Mã ở mức nghiêm trọng, hiện tượng cá trên sông chết hàng loạt đã xảy ra liên tục trong nhiều năm, đặc biệt đầu năm 2021 trên sông Mã đã xảy ra 3 đợt cá chết. Trước tình hình trên, dưới sự chỉ đạo của UBND tỉnh, Sở Tài nguyên và Môi trường (Sở TNMT) đã phối hợp cùng các ngành, UBND các huyện đã tiến hành thanh tra, kiểm tra, xử lý vi phạm trong lĩnh vực môi trường với

tất cả các cơ sở sản xuất giấy, bột giấy trên địa bàn. Qua kết quả thanh kiểm tra, hầu hết các cơ sở sản xuất giấy, bột giấy từ nguồn nguyên liệu nguyên sinh đều chưa thực hiện nghiêm túc công tác xử lý nước thải, nước thải chưa được xử lý thải trực tiếp ra sông Mã và các phụ lưu của sông Mã. Sở TNMT đã tham mưu cho UBND tỉnh ra quyết định xử phạt hành chính, đồng thời đình chỉ sản xuất có thời hạn nhiều cơ sở vi phạm để các cơ sở khắc phục vi phạm, song tình hình vẫn không được cải thiện. Trước những bức xúc trên, từ tháng 4/2021, Sở TNMT đã tham mưu cho UBND tỉnh ra quyết định đình chỉ sản xuất hầu hết cơ sở sản xuất giấy vàng mã từ nguồn nguyên liệu nguyên sinh như tre, nứa, luồng (21 cơ sở), yêu cầu xây dựng đầy đủ các công trình bảo vệ môi trường, xử lý triệt để chất thải phát sinh từ hoạt động sản xuất thì mới được quay lại sản xuất. Đến nay các cơ sở vẫn đang ngừng hoạt động.

Trước yêu cầu bức xúc của môi trường và đòi hỏi của hoạt động sản xuất, với trách nhiệm của những người hoạt động trong lĩnh vực bảo vệ môi trường nhiều năm, Hội Bảo vệ môi trường đã quyết tâm phải tìm ra giải pháp xử lý triệt để nước thải ngành

KHOA HỌC THANH HÓA

sản xuất giấy, đầu tiên là nước thải dịch đen, phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương, của Việt Nam; phù hợp với các cơ sở sản xuất có quy mô vừa và nhỏ trên địa bàn từ đó nhân rộng ra quy mô sản xuất lớn và các nhà máy trên cả nước.

Tính chất của nước thải từ sản xuất giấy, bột giấy:

Nước thải dịch đen

Dịch đen là một trong những thành phần của tế bào thực vật bao bọc xung quanh các sợi xenluloza và có hàm lượng lớn thứ 2 sau xenluloza. Dịch đen là nước thải tạo ra từ quá trình ngâm ủ (phương pháp kiềm lạnh), nấu (phương pháp kiềm nóng) kiềm nguyên liệu để thu hồi xenlulo của quá trình sản xuất giấy. Nước thải dịch đen (hoặc dịch kiềm đen) có độ pH rất cao (13,5-14,0) vì có chứa rất nhiều kiềm dư. Lignin chiếm khoảng 30-45% trong dịch đen, là chất rất khó bị các vi sinh vật phân hủy, các chất vô cơ khác như Na_2SO_3 , Na_2CO_3 và Na_2SO_4 chỉ chiếm một lượng nhỏ. Dịch đen có nồng độ chất khô khoảng 25-35%. Tỷ lệ giữa hợp chất vô cơ và hữu cơ là 3:7. Thành phần hữu cơ chủ yếu là lignin tan trong kiềm còn một số sản phẩm phân hủy hydrat cacbon, các chất chiết. Các chất chiết

được xem như tạo bởi axit nhựa, axit béo có thể bão hòa hoặc chưa bão hòa, các chất trung tính (chủ yếu là các rượu cao phân tử mạch dài: sterol, terpeno ancol...).

Lưu lượng nước thải dịch đen chiếm lượng nhỏ trong tổng lượng nước thải từ xưởng sản xuất giấy vàng mã (2-3%) nhưng lại là tác nhân gây ô nhiễm nhất.

Nước thải xeo giấy

Giai đoạn xeo giấy là giai đoạn hình thành sản phẩm trên lưới và thoát nước để giảm độ ẩm của giấy sau đó được sấy khô. Dịch của quá trình này chủ yếu là xơ sợi, hemixenlulo và một lượng các hợp chất vô cơ khác. Những thành phần này chủ yếu là bột giấy bị trôi theo dòng nước thải. Lượng bột giấy này có thể được tách bằng phương pháp tuyển nổi.

Các cơ sở sản xuất giấy trên địa bàn sử dụng nguyên liệu tự nhiên (tre, nứa, luồng) thông qua công nghệ kiềm lạnh để sản xuất giấy, nước thải mang dịch đen, COD, kiềm dư rất cao, yêu cầu phải xử lý triệt để, tránh gây ô nhiễm môi trường.

Công nghệ xử lý nước thải xeo giấy khá đơn giản, sau khi keo tụ và lắng lọc, nước thải có thể đủ tiêu chuẩn để quay vòng tái sử dụng trong sản xuất. Khó khăn nhất của

các cơ sở sản xuất giấy hiện nay là chưa có công nghệ xử lý triệt để nước thải dịch đen phù hợp với điều kiện thực tế của các cơ sở.

Các phương pháp xử lý trong dịch đen:

Phương pháp siêu lọc: Đòi hỏi trang thiết bị phức tạp nên việc xử lý sẽ tốn kém, không phù hợp với cơ sở sản xuất giấy quy mô vừa và nhỏ.

Phương pháp kết tủa bằng axit: Có thể kết tủa được 70-80% lignin. Tuy nhiên sự axit hoá dịch đen làm giảm pH dẫn đến sự kết tủa lignin ở dạng sệt và nhầy nhót rất khó lọc tách. Trong thực tế, để axit hoá dịch đen người ta dùng các axit H_2SO_4 , HCl , CO_2 và các loại axit hữu cơ. Ngoài nhược điểm khó lọc tách, khi sử dụng các axit vô cơ mạnh sẽ tạo ra các chất thải gây ô nhiễm môi trường.

Phương pháp cô đặc dịch đen bằng nhiệt: Sản phẩm cô đặc có thể đưa vào tiêu huỷ bằng phương pháp đốt hoặc tận dụng làm nguyên liệu cho các ngành sản xuất khác.

Phương pháp xử lý dịch đen bằng vi sinh (phương pháp sinh học): Đã có nhiều nghiên cứu phương pháp này và một số cơ sở đã áp dụng song kết quả rất hạn chế, xử lý lignin trong nước thải không triệt để, giá thành cao.

Để giải quyết bức xúc về

môi trường là nước thải dịch đen không được xử lý thải thẳng ra môi trường gây ô nhiễm môi trường nghiêm trọng tại các cơ sở sản xuất giấy trên địa bàn, chúng tôi đã tìm hiểu, tham quan, nghiên cứu rất nhiều công nghệ đang được áp dụng trong nước và rút ra kết luận: *Phương pháp cô đặc dịch đen bằng nhiệt* là phù hợp nhất đối với các cơ sở sản xuất nhỏ tại Thanh Hóa. Tuy nhiên công nghệ phải được nghiên cứu, cải tiến để thiết bị đơn giản, dễ chế tạo, dễ vận hành, giá thành xử lý hạ đến mức thấp nhất.

Hiện các nhà máy lớn cô đặc dịch đen bằng hệ thống bốc hơi nhiều cấp, cấp nhiệt bằng hơi nước quá nhiệt, công nghệ có thiết bị khá phức tạp, hiệu suất sử dụng nhiệt thấp ($\approx 30\%$) dẫn tới giá thành xử lý cao.

Nhà máy giấy Lam Sơn (huyện Nông Cống) vào những năm 2000 cũng đã cô đặc dịch đen bằng nồi nấu nhưng nồi hay cháy và hiệu suất sử dụng nhiệt rất thấp ($< 30\%$) nên phải dừng hoạt động.

Tất cả các phương pháp cô đặc dịch đen trên dịch đen đều tiếp xúc gián tiếp với nguồn nhiệt nên hiệu suất sử dụng nhiệt không cao. Vì vậy, chúng tôi đã nghiên cứu giải pháp cho dịch đen

tiếp xúc trực tiếp với nguồn nhiệt để nâng cao hiệu suất sử dụng nhiệt, tiết kiệm năng lượng nhiệt và nhiên liệu, giảm chi phí xử lý.

Nguyên lý làm việc của giải pháp:

Khí nóng được lấy từ lò đốt (nhiên liệu có thể là than, củi, viên đốt sinh học...) đi qua tháp cô đặc dịch đen, tại đây khí nóng tiếp xúc trực tiếp với dịch đen đã được xé nhỏ bởi các “bếp” phun nhờ bơm có áp lực cao. Dịch đen được dẫn tới các “bếp” phun nhờ nhiều tầng đường ống, đảm bảo dịch đen đi từ trên xuống và phân phối đều trên thiết diện của tháp. Khí nóng cũng được phân phối đều trên thiết diện ống và đi từ dưới lên. Dịch đen sau khi tiếp xúc với khí nóng sẽ bốc hơi nước, được cô đặc và đi vào phễu và được rút ra thùng chứa. Mặc dù đã đặc nhưng ở nhiệt độ cao nên sản phẩm thu hồi vẫn là chất lỏng, có độ linh động cao nên rút ra thùng chứa dễ dàng.

Trong sản xuất giấy còn phát sinh một lượng bùn thải khá lớn, đó là mầy (mắt tre, nứa, luồng... lọc ra từ bột giấy trước khi xeo giấy) và bùn thải từ khâu xử lý nước thải xeo giấy. Lượng bùn và mầy có khối lượng $\approx 5\%$ lượng nguyên liệu sản xuất giấy. Cơ sở sản xuất giấy

có công suất 20-30 tấn giấy/ngày sẽ phát sinh lượng bùn thải và mầy khoảng 2,5-3,75 tấn/ngày (2,5 tấn nguyên liệu/tấn giấy). Các cơ sở vẫn lúng túng trong công tác xử lý lượng chất thải này (thường đổ ra sông, rất khó khăn khi sử dụng làm phân bón vì trong chúng có 1 lượng hóa chất độc hại khá lớn). Với tình hình hiện tại, các cơ sở hoàn toàn có thể trộn dịch đen sau cô đặc với loại bùn thải này làm nhiên liệu cho lò sấy giấy hoặc lò cô đặc dịch đen.

Như vậy, với giải pháp chúng tôi đề xuất có thể giải quyết triệt để tình trạng nước thải dịch đen và bùn thải chưa được xử lý và đang thải thẳng ra môi trường.

Sản phẩm thu hồi sau cô đặc dịch đen:

Trong sản phẩm thu hồi sau cô đặc dịch đen, lignin chiếm một lượng khá lớn cùng các hợp chất của Na. Dịch đen được cô đặc đến mức đốt được, phần hữu cơ sẽ cháy sinh nhiệt dùng trong sản xuất, tro, xỉ là các hợp chất Na được chuyển thành Na_2CO_3 và Na_2SO_4 . Hòa tan tro, xỉ này thu được dịch xanh, cho phản ứng với vôi sẽ tái sinh được dịch trắng là hỗn hợp $\text{NaOH} + \text{Na}_2\text{S}$ quay lại nấu bột giấy. Ngoài ra, dịch đen được cô đặc thu hồi

KHOA HỌC THANH HÓA

lignin sử dụng trong nhiều ngành kinh tế khác, như:

Sản xuất viên nén gỗ: Với dây chuyền sản xuất viên nén gỗ, lignin có vai trò quan trọng để đảm bảo viên nén gỗ bền, có mật độ kết dính cao và ít bị ảnh hưởng bởi môi trường trong quá trình vận chuyển.

Ứng dụng của lignin trong công nghiệp xây dựng: Trong ngành công nghiệp vật liệu xây dựng, lignin có thể được

sử dụng để ép, uốn ván gỗ. Lignin cũng có thể được sử dụng để làm lớp bảo vệ cho các sản phẩm có nguồn gốc từ gỗ trong xây dựng, tạo ra một bề mặt bóng và ít bị tổn hại bởi môi trường xung quanh.

Hiện nay, chúng tôi cũng đang nghiên cứu sử dụng dịch đen được cô đặc trong sản xuất bê tông thương phẩm, thay thế một phần xi măng, tăng độ kết dính, tăng độ bền nén, bền uốn của bê tông và đã có kết quả

ban đầu khá khả quan.

Công nghệ xử lý dịch đen trong nước thải ngành giấy mà Hội Bảo vệ môi trường Thanh Hóa đã nghiên cứu, áp dụng có thể được coi là giải pháp tương đối tổng hợp, giúp giảm thiểu ô nhiễm môi trường, phù hợp với điều kiện kinh tế của các cơ sở sản xuất vừa và nhỏ, thu hồi được sản phẩm phụ có giá trị ứng dụng trong nhiều ngành sản xuất./.

Giai thoại năm Dần

HỒ TRƯỜNG SƠN GIỮA SÀI GÒN

Cuối năm 1974, một lần đi chiến dịch, khi về ngang qua một bản Lào, anh Nguyễn Thế Giới, cán bộ hậu cần tiểu đoàn 235 (Trung đoàn 33 - Sư đoàn 471 bộ đội Trường Sơn) đã đổi được một chú hổ con mà dân bản bẫy được.

Chú hổ con được anh Giới và cả đơn vị chăm sóc và chỉ cho hổ ăn mẫn như người không cho ăn thịt sống. Thịnh thoảng, anh Giới bẫy chuột, săn bắn gà rừng rồi nấu chín để bồi dưỡng cho hổ. Hổ con luôn quấn quýt bên chủ.

Một lần, anh Giới bị sốt nặng phải đi cấp cứu ở bệnh xá trung đoàn, chú hổ nhớ chủ đã băng rừng tìm đến bệnh xá và nằm cạnh anh Giới trên giường bệnh. Đơn vị tham gia chiến dịch Tây Nguyên rời chiến dịch Hồ Chí Minh giải phóng Sài Gòn. Hôm tiến vào thành phố trên chiếc ô tô chở Trường Sơn, chú hổ được anh Giới cho đứng ngạo nghễ trên nóc cabin. Hình ảnh một chú hổ khá lớn, đứng cùng các

anh bộ đội giải phóng tiến vào thành phố đã làm ngạc nhiên người dân Sài Gòn.

Công việc bề bộn sau chiến tranh không cho phép anh Giới và đơn vị nuôi chú hổ này. Anh Giới đã tìm gặp Trung tướng Trần Văn Trà, chủ tịch Ủy ban Quân quản Sài Gòn để tặng chú hổ cho Ủy ban Quân quản. Trung tướng Trần Văn Trà đã tặng lại chú hổ này cho Sở thú Sài Gòn. Vì quá nhớ chủ nên suốt ngày chú hổ Trường Sơn nằm bẹp một chỗ và không chịu ăn uống gì. Sau một thời gian ngắn, chú hổ này đã vĩnh biệt mọi người! Anh em trong đơn vị nghe tin, ai cũng tiếc thương. Thế mới biết, loài hổ cũng sống thật có nghĩa!

(Theo lời kể của anh Phan Thành Long, Nguyên Tổng Biên tập báo Thiếu niên Tiền phong)

Trung Nguyễn

Mô hình trồng rau cải bắp NS-Cross theo tiêu chuẩn VietGAP tại xã Quảng Lưu, huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa

ThS. Vũ Văn Chiến, TS. Tống Văn Giang
Trường Đại học Hồng Đức

Cải bắp (*Brassica oleracea* L.) thuộc họ thập tự là một loại rau được trồng và sử dụng nhiều trên thế giới và Việt Nam. Cải bắp thích hợp với các vùng có điều kiện nhiệt độ trung bình 15-20°C, chênh lệch nhiệt độ ngày và đêm dao động 5°C, độ cao trên 800m (đạt năng suất và chất lượng tốt nhất), nhiệt độ trên 25°C cải bắp vẫn sinh trưởng nhưng khả năng cuộn bắp hạn chế. Trong những năm qua, phát triển nghề trồng rau ăn lá và cây cải theo tiêu chuẩn VietGAP đang được quan tâm và mang lại nguồn thu nhập cao cho người dân trồng cải bắp. Thực hiện dự án Khuyến nông Trung ương giai đoạn 2021 - 2023 và để góp phần tăng năng suất, chất lượng và hiệu quả sản xuất cây cải bắp trên đơn vị diện tích, cải thiện môi trường, tăng thu nhập của người nông dân đồng thời đảm bảo sức khỏe

và chất lượng cuộc sống của người tiêu dùng, chúng tôi tiến hành xây dựng mô hình trồng rau cải bắp theo tiêu chuẩn VietGAP tại xã Quảng Lưu, huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hoá.

Thời gian, địa điểm, vật tư xây dựng mô hình

Mô hình thực hiện vụ Đông năm 2021 tại xã Quảng Lưu, huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hoá.

Giống Cải bắp NS-Cross được nhập khẩu từ Nhật Bản.

Phân Hữu cơ vi sinh; Phân đạm Ure (46% N); Phân Lân Super Lân Thao (16% P205); Phân Kali clorua (60% K20).

Kết quả theo dõi mô hình

Thời gian sinh trưởng cây cải bắp NS-Cross từ trồng đến hồi xanh là 3 ngày. Giai đoạn từ trồng đến trái lá bìa 45 ngày. Tổng thời gian sinh trưởng của cây bắp cải 82 ngày.

Chiều cao cây cải bắp NS-Cross thay đổi qua các giai đoạn sinh trưởng và

phát triển cải bắp NS-Cross. Giai đoạn cây con chiều cao cây đạt 5,2 cm; giai đoạn sáu trồng 63 ngày chiều cao cây đạt 12,5 cm.

Bảng 3.1: Tăng trưởng chiều cao cây cải bắp NS-Cross

Đơn vị tính: cm

Thời gian từ khi trồng đến (...) ngày	Chiều cao cây	
	7	5,6
14	6,0	
21	7,0	
28	7,4	
35	8,7	
42	9,5	
49	10,2	
56	11,5	
63	12,7	

Số lá của cây cải bắp NS-Cross ở các giai đoạn sinh trưởng khác nhau là khác nhau:

Giai đoạn sau trồng 7 - 10 ngày sau trồng, số lá ngoài trên thân tăng dần và tăng nhanh trong giai đoạn 14 - 49 ngày sau trồng.

Giai đoạn từ trồng đến 7 ngày tốc độ tăng trưởng số lá ngoài chậm, trong giai đoạn

KHOA HỌC THANH HÓA

này cây cải bắp phải trải qua quá trình bén rễ hồi xanh. Giai đoạn 21 ngày số lá của cây cải bắp đã có sự sai khác nhau rõ rệt và đạt 11,0 lá. Giai đoạn 49 ngày số lá trên cây 20,2 lá.

Bảng 3.2: Tăng trưởng số lá cây cải bắp NS-Cross

Đơn vị tính: lá

	Tăng trưởng số lá	
		7
Thời gian từ khi trồng đến (...) ngày	14	7,9
	21	11,0
	28	14,1
	35	16,9
	42	18,1
	49	20,2

Đường kính tán cây là một trong những chỉ tiêu quan trọng để đánh giá và dự đoán tình hình sinh trưởng của cây. Từ kết quả Bảng 3.3 cho thấy đường kính tán ở giai đoạn sau 49 ngày trồng đạt cao nhất là 65,6 cm.

Bảng 3.3: Đường kính tán của cây cải bắp NS-Cross

Đơn vị tính: cm

	Đường kính tán	
		7
Thời gian từ khi trồng đến (...) ngày	14	18,7
	21	30,5
	28	42,8
	35	52,5
	42	65,6
	49	65,6
	56	65,6
	63	65,6

Sâu bệnh hại trên cây cải bắp NS-Cross là một trong những nguyên nhân làm giảm năng suất, chất lượng nông



Mô hình trồng rau cải bắp theo tiêu chuẩn VietGAP tại xã Quảng Lưu, huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hoá

sản phẩm rau quả nói chung, rau cải bắp nói riêng. Qua theo dõi cho thấy một số loại sâu bệnh chính như sâu tơ, sâu xanh, rệp xanh. Kết quả được thể hiện qua bảng 4 sâu ăn tơ, sâu xanh, bọ nhảy gây hại ở mức trung bình ở mức 0,1% đến điểm 0,3%; bệnh đốm lá, thối nhũn ở điểm 1 đến điểm 3. Nhìn chung sâu bệnh hại ảnh hưởng ở mức từ nhẹ đến trung bình.

Bảng 3.4: Tình hình sâu bệnh hại trên cây cải bắp NS-Cross

Sâu hại (%)			Bệnh hại (điểm)	
Sâu tơ	Sâu xanh	Bọ nhảy	Thối nhũn	Đốm lá
0,3	0,3	0,3	3	3

Chiều cao giống cải bắp NS-Cross ở giai đoạn thu hoạch đạt cao nhất là 20,3 cm. Đường kính bắp cuối cùng đạt cao nhất 23,2 cm

Năng suất giống cải bắp NS-Cross lý thuyết và đạt là 57,6 tấn/ha. Năng suất thực thu đạt 54,2 tấn/ha.

Kết luận: Kết quả theo dõi mô hình cho thấy cây cải bắp NS-Cross ở vụ Đông năm 2021 có thời gian sinh trưởng 82 ngày, chiều cao cây giai đoạn thu hoạch đạt 12,5 cm, số lá đạt 20,2 lá, đường kính tán đạt 65,6 cm, sâu bệnh nhẹ và cho năng suất thực thu 54,2 tấn/ha.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- Hồ Hữu An (1986), “Ảnh hưởng của thời vụ gieo trồng đến năng suất và chất lượng sản phẩm một số loại cải bắp”, Tạp chí Khoa học Kỹ thuật Nông nghiệp, số 4/1986;
- QCVN 01-120:2013/BNNPTNT, Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về giá trị canh tác và sử dụng của giống cải bắp;
- Bùi Thị Thục Anh, 2016, “Nông nghiệp hữu cơ với xu thế phát triển bền vững những tiềm năng và thách thức”, Tạp chí thông tin khoa học và công nghệ Quảng Bình, số 4/2016;
- Nguyễn Thị Khánh (2009), Bài giảng “Cây rau”, Trường Đại học Nông Lâm Huế, Đại học Huế, thành phố Huế.

Mùa xuân năm ấy, Nguyễn Ái Quốc thành lập Đảng

Nguyễn Xuyên*

Cuộc vận động thành lập Đảng Cộng sản ở Việt Nam được bắt đầu từ những năm sau chiến tranh thế giới thứ nhất, khi chủ nghĩa Mác - Lênin được truyền bá vào nước ta bằng các trước tác của C.Mác, Ph.Ăng-ghen, V.I.Lênin và Nguyễn Ái Quốc. Các lớp huấn luyện chủ nghĩa Mác - Lênin cho cán bộ Việt Nam, do Nguyễn Ái Quốc tổ chức và trực tiếp giảng dạy, ở Quảng Châu (Trung Quốc), vào những năm giữa thập kỷ 20 thế kỷ trước, có tác dụng to lớn cho sự ra đời của Đảng.

Khi mới tới Quảng Châu, Nguyễn Ái Quốc gặp những người trong tổ chức Tâm Tâm xã gồm bảy thanh niên yêu nước Việt Nam, lập ra từ năm 1923. Đến năm 1925, trên cơ sở của Tâm Tâm xã, Nguyễn Ái Quốc tổ chức lại thành Việt Nam Thanh niên cách mạng đồng chí Hội với mục đích là làm cuộc cách

mạng giải phóng dân tộc, sau đó, thực hiện chủ nghĩa cộng sản ở Việt Nam. Từ khi ra đời cho đến khi kết thúc, “Thanh niên” đã làm được ba việc quan trọng, đó là: tổ chức phong trào cách mạng ở trong nước, đào tạo cán bộ và xuất bản Báo Thanh niên; trong đó việc đào tạo cán bộ chiếm vị trí hàng đầu. Số lượng cán bộ được Nguyễn Ái Quốc huấn luyện tại Quảng Châu, theo mật thám Pháp phỏng đoán khoảng 250 người, sách báo của ta ước tính khoảng từ 200 đến 300 người.

Khi đã có một đội ngũ cán bộ được huấn luyện về chủ nghĩa cộng sản, Nguyễn Ái Quốc đưa họ trở về nước hoạt động. Người còn đưa khá nhiều tài liệu, sách báo cách mạng vào Việt Nam theo nhiều đường khác nhau.

Trong lúc công việc của Nguyễn Ái Quốc đang được tiến hành thuận lợi thì ở Trung Quốc xảy ra sự biến:

Cánh hữu của Quốc dân đảng mở cuộc tiến công vào những người cộng sản. Nhiều người Việt Nam đang hoạt động tại Trung Quốc bị bắt. Nguyễn Ái Quốc đành phải rời Quảng Châu để đi Liên Xô. Từ Liên Xô, Người đã có những chỉ thị quan trọng nhằm thúc đẩy việc thành lập Đảng. Và Nguyễn Ái Quốc còn đặc biệt chăm lo giáo dục cán bộ Việt Nam học tại Trường Đại học Phương Đông, để sau khi học xong, trở về Tổ quốc, sẽ trở thành những cán bộ nòng cốt của Đảng trong tương lai. Trong số đó, Nguyễn Ái Quốc có chủ trương đào tạo Trần Phú từ lâu.

Trong giai đoạn Đảng chuẩn bị ra đời, mặc dù Nguyễn Ái Quốc không có ở trong nước, nhưng những học trò của Người vẫn tiếp tục xúc tiến công việc mà người thầy đã vạch ra.

Sự ra đời của Chi bộ cộng sản đầu tiên ở trong nước,

(*) Cán bộ hưu trí, nguyên Phó Giám đốc Công ty vận tải ô tô số 3 Bình Trị Thiên, tỉnh Thừa Thiên Huế

KHOA HỌC THANH HÓA

Chi bộ 5Đ Hàm Long, vào hạ tuần tháng 3/1929, là dấu hiệu về mặt tổ chức cho thấy một đảng cộng sản sắp ra đời. Ba tháng sau đó, Đông Dương Cộng sản Đảng thành lập ngày 17/6/1929, tại nhà số 312, phố Khâm Thiên, Hà Nội. Di sản quan trọng về mặt lý luận mà Đông Dương Cộng sản Đảng để lại là bản Tuyên ngôn. Tuyên ngôn phân tích sâu sắc chủ nghĩa tư bản, chủ nghĩa cộng sản, đồng thời vạch ra những bước đi của cách mạng Việt Nam, được Quốc tế Cộng sản biết đến và đánh giá cao.

Sau khi Đông Dương Cộng sản Đảng ra đời, tại Việt Nam còn xuất hiện hai tổ chức cộng sản nữa là An Nam Cộng sản Đảng (7/1929) và Đông Dương Cộng sản Liên đoàn (9/1929). Mục đích hướng tới của ba tổ chức cộng sản này là giống nhau, nhưng lại khác nhau về phương pháp, cho nên đã dẫn đến chỗ mâu thuẫn và bài xích nhau.

Thời gian này, Nguyễn Ái Quốc đang ở Thái Lan. Từ Thái Lan, Người đến Hương Cảng (Trung Quốc) vào ngày 23/12/1929. Người triệu tập đại biểu của Đông Dương Cộng sản Đảng và An Nam Cộng sản Đảng để bàn việc thống nhất Đảng. Lúc bấy giờ, Nguyễn Ái Quốc chưa nhận được Nghị quyết của Quốc tế Cộng sản về việc thành lập Đảng Cộng sản Đông Dương

đã được soạn thảo từ tháng 10/1929 và đến tháng 11/1929 mới được thông qua. Vì thế, văn bản nghị quyết ấy không thể chuyển kịp tới Nguyễn Ái Quốc trong thời gian Hội nghị thành lập Đảng diễn ra trong căn phòng nhỏ hẹp của xóm thợ thuyền tại Cửu Long (Hương Cảng, Trung Quốc) từ ngày 3/2/1930, do Nguyễn Ái Quốc, bí danh Vương, đại diện Quốc tế Cộng sản, chủ trì. Hội nghị tán thành ý kiến chỉ đạo của Nguyễn Ái Quốc, thông qua kế hoạch thành lập một đảng lấy tên là Đảng Cộng sản Việt Nam và các văn kiện: Chánh cương vắn tắt, Sách lược vắn tắt, Chương trình tóm tắt, Điều lệ vắn tắt do Nguyễn Ái Quốc soạn thảo.

Nhân Ngày thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam, Nguyễn Ái Quốc ra Lời kêu gọi nhân dân Việt Nam tham gia cách mạng.

Những văn kiện này là kết quả của sự vận dụng sáng tạo chủ nghĩa Mác - Lênin, các nghị quyết của Quốc tế Cộng sản về phong trào giải phóng dân tộc, đề ra đường lối đúng đắn cho cách mạng Việt Nam phù hợp với hoàn cảnh cụ thể của đất nước.

Đánh giá ý nghĩa của sự kiện thành lập Đảng, Chủ tịch Hồ Chí Minh viết: “Chủ nghĩa Mác - Lênin kết hợp với phong trào công nhân và phong trào yêu nước đã dẫn

tới việc thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam vào mùa Xuân năm 1930. Việc thành lập Đảng là một bước ngoặt vô cùng quan trọng trong lịch sử cách mạng Việt Nam ta. Nó chứng tỏ rằng giai cấp vô sản ta đã trưởng thành và đủ sức lãnh đạo cách mạng”¹.

Ngày 24/02/1930, theo yêu cầu của Đông Dương Cộng sản Liên đoàn, Ban Chấp hành Trung ương lâm thời của Đảng ra Quyết định chấp nhận Đông Dương Cộng sản Liên đoàn gia nhập Đảng Cộng sản Việt Nam.

Cuộc vận động thành lập Đảng được hoàn thành vào tháng 10/1930, khi Hội nghị Trung ương lần thứ Nhất được tiến hành, thông qua Luận cương chính trị và bầu Ban Chấp hành Trung ương chính thức do Trần Phú làm Tổng Bí thư. Hội nghị quyết định đổi tên Đảng Cộng sản Việt Nam thành Đảng Cộng sản Đông Dương.

Thành công của Hội nghị thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam đã làm sáng tỏ thêm tầm cao tư tưởng và phương pháp lãnh đạo của Nguyễn Ái Quốc. Sự ra đời của Đảng Cộng sản Việt Nam gắn liền với tên tuổi của Nguyễn Ái Quốc, người sáng lập, lãnh đạo và rèn luyện Đảng ta./.

(1) Hồ Chí Minh toàn tập - NXB CTQG - H - 1996 - Tập 10 - trang 8.

Sự kiện lịch sử

NĂM NHÂM DẦN (1722)

liên quan đến Thanh Hóa

Hương Nao*

Chúa Trịnh Cương (1686 - 1729) thuộc dòng các chúa Trịnh, vốn quê gốc xã Vĩnh Hùng, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa ngày nay. Năm 1709, chúa Trịnh Căn mất, Trịnh Cương được tiến phong làm Tổng Quốc chính An Đô Vương, chính thức nối ngôi chúa, điều hành chính sự đất nước.

Sử chép nhà chúa đêm ngày luôn lo nghĩ cho vận mệnh đất nước. Tháng 3 năm Nhâm Dần, niên hiệu Bảo Thái thứ 3 (1722), một hôm Chúa không ngủ, đang đêm suy nghĩ việc nước, bèn sai quan Trung sử đến nhà triệu hai quan đại thần đầu triều là Nguyễn Công Hãng và Lê Anh Tuấn vào Nội các cùng nghị bàn. Lúc ấy đã đến canh

năm, hai người còn ngủ, Chúa ngồi chờ. Khi họ đến, chúa cười bảo rằng: “Vừa rồi ta cho đánh thức các ông đang giấc ngủ, từ xưa có việc này chăng?”. Hai người



An đô Vương Trịnh Cương (St)

lạy tạ, nói: “Thánh thượng lo lắng mọi việc chính sự là thể theo đức tính mạnh khỏe siêng năng của trời, chẳng phải là điều bọn thần kém cỏi đây theo kịp. Còn như việc khuyên răn khích lệ bề tôi đang đêm thức giấc lo việc, thì thực là chuyện đời trước chưa từng có”. Chúa bảo họ ngồi, ban cho trà, rồi thung dung hỏi kẻ sách, mãi tới chiều mới ra về¹.

Cũng xin nói thêm rằng Nguyễn Công Hãng (1680 - 1732), quê xã Phù Chân, huyện Tiên Sơn, tỉnh Bắc Ninh, đỗ Tiến sĩ khoa Canh Thìn, niên hiệu Chính Hòa 21 (1700). Còn Lê Anh Tuấn (1671 - 1734), người thôn Mai Trai, xã Vạn Thắng, huyện Ba Vì, thành phố Hà Nội bây giờ, đỗ Tiến sĩ năm

(*) CN. Trần Quốc Chấn, Nguyên Ủy viên Ban Thường vụ Liên hiệp hội Thanh Hóa

KHOA HỌC THANH HÓA

Giáp Tuất, niên hiệu Chính Hòa thứ 15 (1694). Cả hai vị đều từng làm Chánh sứ sang Trung Quốc thời chúa Trịnh Cương. Nhà chúa cho rằng: “Việc giao hiếu với Trung Quốc nhằm giữ tình thân thiện, mục đích làm cho nước nhỏ được yên ổn”². Vì vậy, Chúa rất cẩn trọng trong việc chọn các sứ giả. Ví như tổ chức thi các vấn đề cần trình bày với vua Trung Quốc, rồi chọn những người nhất nhì, đỗ đại khoa, có tài năng làm chánh, phó sứ. Chúa còn ban tặng cho các sứ giả 2 bài thơ, một bằng chữ Hán, một bằng chữ Nôm. Bài chữ Nôm như sau :

*Đá vàng là tiết, sắt là lòng
Khẩn khẩn thư này việc hiếu trung
Nghĩa lợi ổn tường trong vấn đáp
Kính quyền nhằm thấu ấy quan phòng
Giá cao ắt thấy xem lân phượng
Thế trọng thêm bền vững Thái, Tung
Công thấy kịp nên, danh kịp toại
Đã đành một vẹn chữ “hưu đồng”.*
(Theo Lịch triều tạp ki)

Chúa Trịnh Cương đã khuyên các đoàn sứ bộ phải “Có lòng trung hiếu, lời nói phải cẩn thận không được làm lộ việc quân cơ, nét mặt phải hiền ngang và công thành danh toại mang thắng lợi về vang về cho đất nước.” (LTTK.1- Sđd - Tr.279) . Kết quả dưới thời chúa Trịnh Cương, ta đã giành được 2 thắng lợi ngoại giao quan trọng. Một là, vua

Thanh Trung Quốc đã giảm nhẹ việc triều cống rất nặng nề và vất vả của nước ta như miễn việc gia công chế tác số vàng, bạc, thoi cống nạp các thứ sừng tê giác, ngà voi..., rút bớt số người đi cống, chỉ cần nộp cho viên Bố chính Quảng Châu, không cần mang tới Yên Kinh. Hai là, chịu trả lại số đất 40 dặm³ của nước ta trước đó Trung Quốc lấn chiếm.⁴

Cũng trong năm Nhâm Dần này, có tổ chức khảo công các quan lại. Một viên quan người xã Nông Trường, huyện Triệu Sơn bây giờ là Nguyễn Hiệu (1674 - 1735) xếp thượng khảo (bậc nhất), được chúa Trịnh Cương khen thưởng và ban tặng cho tước Nông Quận công. Ông Nguyễn đỗ Hội nguyên Tiến sĩ năm Canh Thìn triều Chính Hòa (1700), về sau làm quan tới chức Tá lí công thần Lại bộ Thượng thư, khi mất được phong Đại vương.

Như vậy trong năm Nhâm Dần dưới triều Bảo Thái (1720), thời Lê Trung hưng sử sách đã ghi chép việc một vị chúa người xứ Thanh có tài đức, lo lắng việc nước quên ngủ , giúp cho đất nước ta thời kì này yên bình, thịnh vượng và nước lớn Trung Quốc phải nể trọng. Cũng như đã sinh ra một vị quan thanh liêm, làm việc cần cù sáng tạo, hoàn thành vượt bậc

nhiệm vụ được giao, khảo hạch được xếp đứng đầu các quan chức trong triều./.

(1) Viện KHXHVN, Viện Nghiên cứu Hán - Nôm - Đại Việt sử ký tục biên (1676 - 1879) - Ngô Thế Long, Nguyễn Kim Hưng dịch và khảo chứng - Nguyễn Đồng Chi hiệu đính - Nxb KHXH Hà Nội 1991.

(2) Ngô Cao Lãng - Lịch triều tạp ki (LTTK)Tập 1 - Hoa Bằng dịch - Nxb KHXH Hà Nội 1975.

(3) Một dặm của Trung Quốc bằng 500m.Vậy số đất bị lấn chiếm dài khoảng 20km.

(4) Hương Nao - Thắng lợi ngoại giao của mấy đoàn sứ bộ nước ta sang Trung Quốc dưới thời chúa Trịnh Cương (1676 - 1729) - Tạp chí Văn hóa Nghệ An số 292 (10/5/2015).

Vui...vui:

Bắt đầu bắt hòa từ bao giờ?

Trong phiên toà xét xử một vụ ly dị, vị thẩm phán hỏi người chồng:

- Vợ chồng anh bắt đầu bắt hoà từ bao giờ?

- Ngày 25/11/1993.

- Lâu rồi đấy nhỉ! Nhưng tại sao anh nhớ chính xác ngày tháng như vậy?

- Thưa toà, vì đó là ngày cưới của chúng tôi.

(Sưu tầm)

SẮC MÀU TẾT VIỆT

Tú Ân*

Thế giới màu sắc “trăm hồng nghìn tía” trong đời sống văn hóa của các dân tộc trên thế giới rất đa dạng và phong phú. Tuy vậy mỗi dân tộc và truyền thống khác nhau đều có những gam màu sắc đặc trưng của mình.

Ở châu Âu, người ta cho rằng màu của cầu vòng 7 sắc là sự tương ứng với 7 nốt nhạc hoặc 7 ngày trong tuần. Ở châu Phi, màu xanh được ví như màu sắc biểu tượng cho sự trù phú, hạnh phúc ấm no. Người đạo Hồi thì gọi màu vàng là màu của sự chết chóc và bạo lực. Còn ở châu Á lại xem màu vàng là đại diện cho sự cao sang, quyền quý như cách gọi: “ngai vàng”, “hoàng kim”, “hoàng bào”, “hoàng hậu”, “hoàng tử”... Màu vàng thường đi



Ông đồ cho chữ vào ngày Tết Nguyên Đán (St)

đôi với màu đỏ nên có cụm từ ghép “vàng son” dùng để chỉ sự giàu có, cao sang của con người. Thậm chí chúng ta còn có cách nói ví von cả một giai đoạn lịch sử tốt đẹp là “thời vàng son”.

Ở nước ta, màu sắc cũng được sử dụng khá đa dạng

trong phong tục tập quán, nền văn hóa lâu đời của các dân tộc. Đáng chú ý là màu đỏ, màu hồng đã trở thành những gam màu truyền thống có tính chất thiêng liêng được sử dụng ở các đình chùa miếu mạo, lăng tẩm của vua chúa, công thần.

(*) Tác giả Nguyễn Tấn Tuấn, TP. Quy Nhơn, tỉnh Bình Định

KHOA HỌC THANH HÓA

Màu đỏ và vàng cũng được trang trí trong dịp lễ tết, sinh hoạt văn hóa truyền thống thờ cúng và lễ nghĩa. Hiện nay màu cờ đỏ sao vàng 5 cánh của Tổ quốc; màu cờ đỏ búa liềm của Đảng Cộng sản Việt Nam là những biểu tượng cao quý của cả dân tộc cũng đã được các vị tiên bối cách mạng chọn gam màu đỏ thắm...

Màu đỏ là may mắn!

Các dân tộc châu Á đặc biệt là ở Việt Nam thường chọn màu sắc đặc trưng để trang trí cho 3 ngày tết cổ truyền của mình. Màu sắc được chọn sẽ có chủ đề tượng trưng cho sự may mắn, niềm hy vọng và nỗi khao khát hạnh phúc, thịnh vượng đến với mỗi gia đình. Thế giới của màu sắc bao giờ cũng chứa đựng vô vàn những điều bí ẩn về tâm linh con người. Nó dường như đã đóng một vai trò quan trọng trong đời sống xã hội. Nhà tâm lý học Mathew-Silk cho biết: “Màu sắc đã cho ta sức mạnh của chính nó”. Rõ ràng màu sắc tác động trực tiếp đến tâm lý, tình cảm của con người rất mạnh mẽ.

Một nhà buôn nổi tiếng người Mỹ khẳng định một cách chắc chắn rằng, chính màu đỏ tươi của những bộ veston mà ông mặc đã tạo nên độ tin cậy của khách

hàng. Bởi vậy, hiệu buôn mỹ nghệ của ông luôn có khách hàng vào ra tấp nập. Và ông thử thách nghiệm kết quả là chính màu đỏ tươi đã đem đến cho ông vẻ đường hoàng, quý phái. Tương truyền các bậc đế vương Trung Hoa ngày xưa rất thích 3 màu: đỏ, vàng, tím. Đây là ba màu được sử dụng để trang trí trong các cung điện nguy nga của họ.

Màu của Tết Việt

Ở nước ta, nếu các bạn chú ý sẽ thấy vào những ngày đầu xuân, từ bao tiền mừng tuổi, câu đối Tết, cây nêu, cho đến cách bài trí bàn thờ ông bà, tổ tiên đều có nhiều màu sắc đỏ thắm. Màu đỏ còn dùng để nhuộm hạt dưa, hoặc làm bao bì gói quà tết, chai rượu biếu sui gia, bẻ bạn thân hữu. Ở ngoài thị trường có những thứ hàng Tết không mấy giá trị, chất lượng có thể thua kém các hàng hóa khác, nhưng nếu người bán hàng biết tô điểm trên bao bì những màu đỏ thắm hoặc hồng đào, cùng lời chúc tốt đẹp thì có khi lại trở thành món hàng giá trị, được nhiều khách hàng ưa chuộng.

Nếu bạn đến thăm các chợ hoa ngày Tết, bạn sẽ thấy hoa màu hồng, màu đỏ như: hoa thược dược đỏ, mận đình hồng, hồng nhung,... thường được chọn mua nhiều hơn.

Tất nhiên, bên cạnh đó, vẫn có những loại hoa đặc trưng của Tết cổ truyền Việt Nam như hoa mai vàng ở phía Nam và hoa đào miền Bắc. Ngoài ra, những màu như xanh, trắng, vàng... là những gam màu có tác dụng làm nền cho màu đỏ trang trí trước bàn thờ tổ tiên ba ngày Tết.

Màu đỏ trong ngày Tết đã thế nhưng trong ngày thường trong những dịp cúng lễ, thượng thọ, sinh nhật, thôi nôi, ngày cưới... người ta đều sử dụng. Nếu loại trừ yếu tố mê tín thì việc chọn gam màu đỏ thắm trong những ngày lễ hội truyền thống ở nước ta cũng chính là sự thể hiện tinh thần lạc quan, yêu đời, niềm tin tưởng và hy vọng mãnh liệt vào tương lai tốt đẹp của mỗi con người, mỗi gia đình Việt Nam

Rõ ràng màu sắc đóng vai trò quan trọng trong niềm tin, trong lý tưởng của mỗi dân tộc. Sự vận dụng màu sắc trong cuộc sống rất đa dạng, nó luôn luôn bí ẩn, tác động đến tâm tư, tình cảm con người, tạo thành tập quán tốt đẹp của từng dân tộc./.

Đồi Lai Li Lai Láng

huyền thoại và lịch sử

Trần Thị Liên

Phó Trưởng Ban Văn nghệ Dân gian
Hội Văn hóa nghệ thuật Thanh Hóa

Trong không gian văn hóa của dân tộc Mường, đồi Lai Li Lai Láng được xem là “không gian thiêng”, là vùng đất huyền thoại với những hóa thạch lịch sử, văn hóa. Với chiều dài lịch sử, chiều sâu văn hóa, vùng đất Lai Li Lai Láng là nơi hội tụ và lan tỏa nhiều lớp trầm tích văn hóa Mường với những huyền thoại và dấu ấn lịch sử, văn hóa đặc sắc, một điểm đến trong hành trình du lịch văn hóa xứ Thanh.

Trên địa phận Mường Thiết Ống, một trong những Mường nổi tiếng nhất của xứ Thanh; Đồi Lai Li Lai Láng nằm trong hệ thống đồi núi cao phía tây huyện Bá Thước (Thanh Hóa) với đỉnh cao



Ngọn đồi Lai Li Lai Láng, huyện Bá Thước, tỉnh Thanh Hóa (St)

1.075m. Đây là loại đồi đất trập trùng của đồi núi miền Tây tỉnh Thanh Hóa. Mạch đồi chạy dài cùng hướng với dòng chảy của sông Mã thấp dần theo hướng Tây - Đông. Xung quanh địa danh Lai Li Lai Láng là những địa danh

nổi tiếng đã được nhắc đến trong dòng chảy của văn hóa xứ Thanh.

Phía Bắc trong tầm nhìn du lịch là khu bảo tồn tự nhiên với đỉnh Pù Luông cao 1.587m, là một vùng “Sa Pa của xứ Thanh” một phát hiện mới của du lịch Thanh Hóa.

KHOA HỌC THANH HÓA

Phía Tây là vùng đất Mường Ca Da - một trong những mường lớn của người Thái trên đất Thanh Hóa. Phía Nam là vùng đất Văn Nho với những địa danh gắn liền với phong trào Cần Vương chống thực dân Pháp xâm lược và những danh nhân Cầm Bá Thước, Hà Văn Nho - những cái tên đã đi vào lịch sử và địa danh ở địa phương.

Địa hình vùng đồi Lai Li Lai Láng phức tạp nhưng không hiểm trở. Sông suối, núi đồi, thung lũng kết hợp với nhau làm cho cảnh quan môi trường thêm ngoạn mục. Địa hình ở đây chỉ có núi đất, núi đá, đồi xen lẫn đất cùng những thung lũng, những con suối nhỏ góp nước cho sông Mã. Đất đai, thổ nhưỡng ở đây phù hợp với cây công nghiệp.

Hệ thống đồi núi thấp, sông, suối, thung lũng ở đây không chỉ tạo nên không gian kinh tế mà còn tạo ra một không gian mở cho sự giao lưu văn hóa giữa người Mường Trong (Thanh Hóa) với người Mường Ngoài (Hòa Bình), giữa người Mường với người Kinh (Việt), người Thái và các dân tộc trong khu vực. Sự giao lưu, tiếp biến văn hóa tộc người đã tạo nên những nét riêng của người Mường trên đất Thanh Hóa và một vùng văn hóa đa sắc tộc.

Trong tầm nhìn của văn

hóa - du lịch xứ Thanh, vùng đất đồi Lai Li Lai Láng là điểm đến, nơi bắt đầu của tua du lịch về nguồn, du lịch sinh thái, khám phá đầy sức hấp dẫn.

Châu tuần trong không gian của đồi Lai Li Lai Láng là các bản Mường, bản Thái cổ đã được nhắc đến trong



Vũng nước làng Cha, nơi cây Chu đá đổ xuống từ trên đỉnh đồi Lai Li Lai Láng (St)

dân ca Mường, dân ca Thái với các địa danh như Mường Óng, Mường Kỳ, Mường Chự, Mường Ca Da thuộc các xã Thiết Kế, Kỳ Tân của huyện Bá Thước và thuộc các xã Phú Nghiêm, Trung Hạ, Hồi Xuân thuộc huyện Quan Hóa. Những bản Mường cổ ở đây phần lớn đều là mường gốc được huyền thoại Mường “khai sinh” từ buổi dựng mường, lập bản đầu tiên.

Trong các ường nổi tiếng ở xứ Thanh, Mường Óng (xã

Thiết Óng), bên bờ sông Mã ở vị trí trong “không gian thiêng” của đồi Lai Li Lai Láng. Đây là địa bàn hoạt động kinh tế, là món quà mà tự nhiên đã dành cho đời sống vật chất và tinh thần của họ.

Các Mường Óng (xã Thiết Óng), Mường Ai (xã Hạ Trung) là những mường nổi

tiếng với các làn điệu xường gắn liền với huyền thoại bà Dạ Dần gieo hạt giống xường từ thuở mới dựng mường. Trong lịch sử dựng mường, lập bản ở Thanh Hóa, đây là nơi có nhiều lớp văn hóa về mối quan hệ nguồn gốc Việt - Mường.

Trong dòng chảy của lịch sử, vùng đất cổ thuộc huyện Bá Thước mà trung tâm là đồi Lai Li Lai Láng, là một trong những cái nôi của những nền văn hóa thời tiền sử và sơ sử.

Những chứng tích văn hóa vật chất về hoạt động của con người thời kỳ tiền sử và sơ sử cách ngày nay hàng nghìn, hàng vạn năm được phát hiện ngày càng nhiều trong các hang động ở vùng núi quanh đồi Lai Li Lai Láng như hang Làng Tráng (xã Lâm Sa), hang Văn Nho (xã Văn Nho), hang Cồn (xã Ban Công), Mái đá Điều (xã Hạ Trung)... với nhiều chứng cứ văn hóa vật chất về hoạt động của con người thời kỳ tiền sử đã cho thấy, đây là vùng đất chứa đựng nhiều dấu ấn về những chặng đường đầu tiên trên con đường vạn dặm của lịch sử hình thành, tiến hóa, phát triển của con người.

Các di tích cổ sinh, cùng với di cốt người hóa thạch hàng vạn năm ở hang làng Tráng; các di tích, di vật của văn hóa Sơn Vi thuộc hậu kỳ thời đại đá cũ; văn hóa Hòa Bình thuộc thời đại đá mới ở di tích Mái Đá Điều, Mái Đá Nước, hàng Dơi và những di vật tiêu biểu của văn hóa Đông Sơn đã được phát hiện ở nhiều nơi đã khẳng định, vùng đất này không chỉ là địa bàn hoạt động của con người từ buổi đầu của lịch sử mà còn là địa bàn của nước Văn Lang từ thuở các vua Hùng mở nước.

Trống Đông Sơn - một thành tựu của kỹ thuật luyện

kim đồng thời nhà nước Văn Lang được phát hiện cùng với nhiều di vật của văn minh Đông Sơn trên bờ sông Mã cận kề Mường Ống đã cho thấy vị trí của vùng đất này trong buổi đầu dựng nước của dân tộc.

Đồi Lai Li Lai Láng nằm trong địa bàn đặc trưng của “văn hóa thung lũng” với cảnh quan của vùng chân núi nhưng có vị trí đặc biệt trong không gian văn hóa truyền thống Mường.

Phủ lên đồi Lai Li Lai Láng và các vùng phụ cận là nhiều lớp huyền thoại, truyền thuyết có liên quan đến các hiện tượng tự nhiên, việc hình thành sông núi, cuộc đấu tranh giữa con người với “kẻ thù hai chân và bốn chân” và những cổ tích giải thích các hiện tượng tự nhiên, những mô típ thần thoại mang yếu tố phồn thực, những chuyện kể dân gian có liên quan đến lịch sử bản mường, văn hóa tộc người và sự giao lưu văn hóa giữa các vùng.

Đồi Lai Li Lai Láng có vị trí trung tâm, là nơi hội tụ cũng là nơi lan tỏa những huyền thoại, truyền thuyết, cổ tích Mường được tập trung thành nhiều lớp văn hóa trong sử thi “Đề đất đẻ nước”.

Theo sử thi “Đề đất đẻ nước”, đồi Lai Li Lai Láng là nơi có “Cây chu đá, lá chu

đồng, bông thau quả thiếc, hoa vàng bảy, lá vàng ba”, là nguồn gốc làm nên sự giàu có và phát triển của bản Mường nên Chu Chương Mường Nước phải tìm cho được, phải chặt và kéo chu về đất Đồng chỉ tam quan Kẻ chợ.

Địa điểm của nơi có cây chu thần kỳ là nơi bí hiểm, trải qua rất nhiều sự tìm tòi khám phá người Mường đã phát hiện ra cây này ở trên sườn đồi Lai Li Lai Láng thuộc đất Mường Ống.

Theo tâm thức dân gian, hiện tại trên sườn đồi Lai Li Lai Láng vẫn còn chứng tích những “mảnh vỡ” được tách ra khi chặt cây chu đồng đã “hóa đá”, bên cạnh những chứng tích các hố “khai mỏ quặng” của người xưa.

Không chỉ đối với người Mường Trong (Thanh Hóa) mà với người Mường Ngoài (Hòa Bình), khi có dịp tìm đến địa danh Lai Li Lai Láng đều ý thức được không gian huyền thoại này, nơi có “cây thần” mà người Mường đã khổ công để phát hiện ra, đã cùng nhau huy động sức mạnh của cả cộng đồng để đưa “cây chu thần” về vùng “đất tổ” - một vùng “đất thiêng” cội nguồn của văn hóa Việt - Mường.

Quá trình đi tìm “cây chu đá, lá chu đồng, bông thau quả thiếc”, chặt cây chu và hành trình kéo cây chu đồng

KHOA HỌC THANH HÓA

đầy gian lao vất vả đã được sử thi “Đẻ đất đẻ nước” kể lại trong các “rừng” (chương) mang âm điệu anh hùng ca. Đây là những “rừng” quan trọng và hào hùng nhất trong sử thi “Đẻ đất đẻ nước”.

Con đường kéo cây chu đồng trong sử thi “Đẻ đất đẻ nước” đã được tâm thức văn hóa dân gian “đánh dấu” trên vùng đất các bản Mường, từ đồi Lai Li Lai Láng đến Vụng Ang Vụng Chiêng trên sông Mã dưới chân đồi. Địa danh nơi kéo cây chu thân đi qua được “đánh dấu” qua địa bàn các Mường gốc từ đất Mường xứ Thanh như Mường Lầm (bá Thước), Mường Vong (Cắm Thủy), qua Mường Tre, Mường Cốc, Mường Vo trên đất Hòa Bình đến vùng đất Tổ của người Việt là đất Đồng chỉ Tam quan Kẻ chợ.

Lấp lánh trong ánh hào quang của huyền thoại phải chăng chính là sự tái hiện về thành tựu của người Việt cổ trong cuộc hành trình đi tìm kim loại, khai thác kim loại và luyện đồng để đúc ra các loại công cụ sản xuất, vũ khí, tạo nên bước nhảy vọt về kỹ thuật đã diễn ra trong lịch sử của tổ tiên người Việt - Mường cách ngày nay hàng nghìn năm lịch sử.

Tổ tiên ta sớm sáng tạo ra kỹ thuật luyện kim đồng. Những thành tựu đạt được trong thời đại kỹ thuật luyện kim đồng phát triển đã khẳng định vai trò của phát minh quan trọng này. Trống Đông Sơn, sản phẩm tiêu biểu của văn minh Đông Sơn đã trở thành một trong những di sản văn hóa nhân loại.

Giá trị có “ý nghĩa biện chứng” của huyền thoại và lịch sử còn ở chỗ, chính trong không gian của huyền thoại này một trong những điểm mà ngày nay các nhà địa chất phát hiện được mỏ quặng đồng đã sớm được người xưa khai thác.

Ẩn khuất trong ánh hào quang của huyền thoại chính là cái triết lý mang ý nghĩa nhân văn - phát minh ra kỹ thuật luyện đồng là một quá trình gian nan vất vả, sự sáng tạo này là công sức của cả cộng đồng. Phát minh quan trọng này là bước ngoặt tạo tiền đề vật chất và kỹ thuật để tiến tới văn minh xây dựng nhà nước. Con đường kéo cây chu đá, lá chu đồng, bông thau quả thiếc từ đồi Lai Li Lai Láng đất Mường Trong đến đất Mường Ngoài là con đường giao lưu, tiếp biến văn hóa giữa các nền văn hóa khảo cổ trong khu vực và các

“mảnh vỡ” của các huyền thoại Thái, sử thi Mường.

Đến với vùng đất Lai Li Lai Láng là đến với Mường Ống, cái nôi của xường gốc. Đây là dịp để du khách thưởng thức các làn điệu xường đẻ cùng “say” trong dư vị rượu cần và các làn điệu “thương thiết, thương nồng” của xường trao duyên dân ca Mường.

Còn nhiều bí ẩn của lịch sử, văn hóa tộc người cần được khám phá nhưng những chứng cứ văn hóa vật chất đã vén dần bức màn huyền bí của huyền thoại để tiếp cận lịch sử.

Các lớp văn hóa cổ trên “đường hóa thạch” văn hóa Mường đã được thời gian bao phủ theo quy luật của văn hóa phi vật thể nhưng lịch sử và huyền thoại vùng đất mang tên địa danh Lai Li Lai Láng đã làm nên một nét văn hóa của không gian văn hóa Mường.

Từ “không gian thiêng” với trung tâm là đồi Lai Li Lai Láng có thể kết nối với các điểm du lịch sinh thái Pù Luông, Mái Đá Điều và các điểm du lịch khác ở miền núi để tiếp tục hành trình khám phá những trầm tích văn hóa của không gian văn hóa truyền thống xứ Thanh./.